

NỘI DUNG

GIỚI THIỆU

01-11

BÀN CẦU

NẮP RỬA ĐIỆN TỬ WASHLET	12-49
NẮP RỬA CƠ ECOWASHER	50-59
BÀN CẦU MỘT KHỐI	60-63
BÀN CẦU HAI KHỐI	64-71

CHẬU RỬA

XU HƯỚNG CHẬU ĐẶT BÀN MỚI	74-75
CHẬU ĐẶT BÀN	76
CHẬU BẮN ẨM & CHẬU DƯƠNG VÀNH	77
CHẬU ĐẶT ẨM BÀN	78-80
CHẬU CHÂN DÀI	81
CHẬU CHÂN LỬNG	82-83
CHẬU TREO TƯỜNG	83

SEN - VÒI

BỘ SƯU TẬP SEN - VÒI	84-98
VÒI NƯỚC LẠNH	99
VÒI BẾP	101

SEN CÂY - BÁT SEN

SEN CÂY	108-115
BÁT SEN	116-117
SEN ẨM TƯỜNG	118-121

BỒN TẮM

140-144

TIỂU NAM

145-151

VÒI CẢM ỨNG

152-161

PHỤ KIỆN

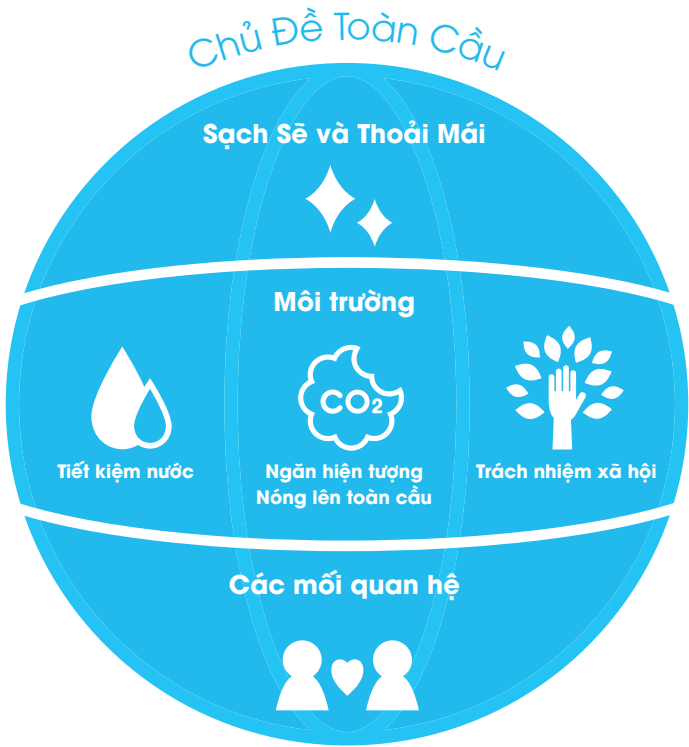
162-171

BẢN VẼ KỸ THUẬT

172-195

NƯỚC, TRÁI ĐẤT & MỘT NGÀY MAI TƯƠI SÁNG

Tập đoàn TOTO đã và đang xây dựng chương trình "Tầm Nhìn Môi Trường Toàn Cầu" nhằm tăng chất lượng các hoạt động của mình, hướng đến việc giải quyết các vấn đề xã hội và môi trường trên toàn thế giới.



Mục tiêu của TOTO

Đem đến sự sạch sẽ và thoải mái

Bảo vệ môi trường

Xây dựng mối quan hệ để làm cuộc sống tốt hơn



Sự quan tâm sâu sắc của chúng tôi đối với cuộc sống của mỗi con người vẫn vẹn nguyên như ngày đầu thành lập.

Vào năm 1912, khi chưa có nhà máy xử lý nước thải ở Nhật Bản và khái niệm về vệ sinh vẫn còn yếu kém, Kazuchika Okura, người sáng lập TOTO đã rất ấn tượng bởi sự sạch sẽ của bồn cầu sứ mà ông nhìn thấy ở phương Tây. Ông đã tiếp nhận thử thách xây dựng một ngành công nghiệp sứ dựa trên ý tưởng "Nâng tầm chất lượng cuộc sống của người dân Nhật Bản". Cuối cùng, sau 5 năm nghiên cứu, ông đã thành công trong việc sản xuất hàng loạt bồn cầu sứ đạt tiêu chuẩn vệ sinh đầu tiên của Nhật Bản. Đây chính là sự khởi đầu cho một nền văn hóa mới.

Triết lý sản xuất của TOTO gắn liền với khoảnh khắc tạo ra các giá trị mới trong cuộc sống.

Hơn nữa, những ý tưởng này vẫn tiếp tục không ngừng nghỉ cho đến ngày nay.

TOTO luôn chú trọng cung cấp các sản phẩm đa năng tiện ích, thân thiện với môi trường.

Chúng tôi luôn gìn giữ những giá trị này để tạo ra một tương lai vượt trên mọi mong đợi.

SẠCH VÀ XANH



Vòi cảm ứng tiết kiệm nước và năng lượng.



Nước kết hợp với không khí tạo sự thoải mái hơn. Công nghệ Aerial Pulse trong sen tắm và EcoCap trong vòi chậu sử dụng ít nước hơn sẽ là một trải nghiệm tiên tiến trong đời sống hàng ngày.



Phần sứ có men CEFIONTECT ngăn chặn bụi bẩn và vi khuẩn tích tụ. Điều này cũng giúp tiết kiệm nước và giữ vệ sinh cho sản phẩm.



TOTO có những bồn cầu mà bạn có thể xả chỉ với 3 hoặc 4.8L nước. Sản phẩm có thiết kế vành kín và men CEFIONTECT giúp bạn dễ dàng vệ sinh bồn cầu mà không cần chất tẩy rửa mạnh. Ngoài ra, thế hệ WASHLET mới nhất được tích hợp công nghệ khử trùng EWATER+ và Actilight tiên tiến vượt bậc có khả năng làm sạch và tự kháng khuẩn.

Sự hiện diện yên tĩnh

Mong muốn của chúng tôi là bằng các sản phẩm của mình sẽ mang đến sự phong phú thoải mái cho mỗi người như một phần không thể thiếu của cuộc sống.

Mục tiêu của chúng tôi là thiết kế các sản phẩm, với sự chín chu và độ bền cao, để có thể gắn bó dài lâu với người dùng.

Cùng tạo nên những không gian tươi đẹp và thoải mái, và mang đến trải nghiệm dễ chịu cho mọi người.

Đó chính là thiết kế của TOTO.

DESIGN AWARD



Đây là một giải thưởng thiết kế danh giá ra đời từ năm 1953, và được tổ chức trao giải tại Diễn đàn Thiết kế Quốc Tế iF GmbH ở Hannover, Đức. Các sản phẩm có tính thẩm mỹ, chức năng cao và tính sáng tạo đã được các chuyên gia thiết kế kiểm định và công nhận nghiêm ngặt.



NEOREST LS®



NEOREST AS®



NEW
Bat sen trần
dáng tròn



NEW
Bat sen trần
dáng vuông



NEW
Bộ sen cây



Đây là một giải thưởng thiết kế danh giá ra đời từ năm 1955, và được tổ chức trao giải tại Tổ chức Thiết kế Zentrum Nordrhein Westfalen ở ZEssen, Đức. Các sản phẩm được kiểm định nghiêm ngặt và công nhận theo các tiêu chuẩn về tính đổi mới, chức năng, chất lượng, v.v



NEOREST® LS



NEOREST® RS



Bảng điều khiển



※Hình ảnh sản phẩm

Công nghệ mạ PVD
với màu đen



WASHLET® GS



Tiểu nam treo tường
tích hợp van cảm ứng



NEW
Vòi cảm ứng



NEW
Vòi cảm ứng

2021



Chậu rửa



Bồn tắm



Chậu rửa



Bồn tắm

CE series dáng tròn

CE series dáng vuông

2020



WASHLET® W7



WASHLET® W7



Bàn cầu treo tường dòng SP
WASHLET® W5

2019



NEOREST® AH



NEOREST® RH



Bàn cầu treo tường dòng RP
WASHLET® W5



Vòi chậu



GOLD AWARD 2017

Được trao cho những sản phẩm đặc biệt xuất sắc trong số những sản phẩm được trao giải iF, với cơ hội chiến thắng ít hơn 2%.



Chậu rửa TL



reddot award
product design

2021



WASHLET® G5



NEW
Vòi cảm ứng GM TLE22



NEW
Vòi cảm ứng TLE23



NEW
Vòi cảm ứng TLE25



NEW
Vòi cảm ứng TLE26



NEOREST® DH



WASHLET® S7



Chậu rửa



Bồn tắm nổi

2020

Vòi chậu



GB series



GF series

2019

Vòi chậu



ZA series



GE series



GC series



GM series



reddot winner 2021
best of the best



Vòi cảm ứng



reddot award 2017
best of the best



Vòi chậu



Đây là một giải thưởng thiết kế bền vững nổi tiếng quốc tế ra đời từ năm 2009 và được tổ chức bởi Bảo tàng Thiết kế và Kiến trúc Chicago Athenaeum ở Hoa Kỳ, và Trung tâm Nghiên cứu Đô thị và Thiết kế Nghệ thuật Kiến trúc Châu Âu ở Ireland. Sản phẩm đã được các chuyên gia kiểm định và phê duyệt nghiêm ngặt về hiệu quả bền vững như giảm thiểu khí CO₂ và tiết kiệm năng lượng.

2021



※Hình ảnh sản phẩm
NEW
Vòi cảm ứng

2020



Tiểu nam treo tường tích hợp van cảm ứng



TOTO CLEANOVATION

GIẢI PHÁP LÀM SẠCH TỪ TOTO

Sạch sẽ mang lại sự yên tâm

Sạch sẽ khiến cuộc sống tươi đẹp hơn

Sạch sẽ đem đến sự sáng khoái

Sạch sẽ là sự quan tâm đến con người và xã hội

Sạch sẽ mang lại sức khỏe cho cuộc sống mỗi ngày

Bước đột phá của TOTO mang lại một khái niệm hoàn toàn mới về sự sạch sẽ trong cuộc sống, cho từng khoảnh khắc thêm phong phú hơn.



KHAI TRƯỞNG TOTO SHOWROOM VÀO THÁNG 3/2021 TẠI HÀ NỘI



KHU TRƯNG BÀY, GIỚI THIỆU ĐA DẠNG SẢN PHẨM



KHU TRẢI NGHIỆM CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI VÀ CHÂN THỰC

Life Anew

Địa chỉ: Tầng 2, Tháp 2, Tòa Capital Place, 29 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Giờ làm việc: 9h-12h & 13h-16h | Thứ 2 đến Chủ Nhật
Điện thoại: (024) 3 7714461



CUNG CẤP GIẢI PHÁP THIẾT KẾ, VĂN HÓA VỆ SINH SẠCH SẼ



TRUNG TÂM THÔNG TIN TOTO HÀ NỘI: NƠI GIAO LƯU, KẾT NỐI VÀ TRẢI NGHIỆM
THỜI GIAN MỞ CỬA: 9H - 17H | THỨ 2 ĐẾN THỨ 7

TOTO SHOWROOM

Địa chỉ: 1A Phạm Ngọc Thạch, Q.1, TP. HCM

Giờ làm việc: 9h-12h & 13h-16h | Thứ 2 đến Chủ Nhật

Điện thoại: (028) 3 8229510 - (028) 3 8229519

TẦNG 2: QUY TRÌNH
SẢN XUẤT & THIẾT KẾ
KHÔNG GIAN CÔNG CỘNG



TẦNG 1: TRẢI NGHIỆM
SẢN PHẨM & CÔNG NGHỆ



TẦNG M: CUNG CẤP
GIẢI PHÁP THIẾT KẾ



TẦNG G: TRUNG TÂM
THÔNG TIN TOTO
HỒ CHÍ MINH
Thời gian mở cửa:
9h-17h | Thứ 2 đến Thứ 7



4

QUYỀN LỢI

CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG
KHI MUA SẢN PHẨM CHÍNH HÃNG



DỊCH VỤ CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG TOÀN QUỐC

Bạn sẽ nhận được dịch vụ chăm sóc khách hàng toàn quốc từ TOTO.



AN TOÀN VỀ NGUỒN ĐIỆN

Yên tâm sử dụng về nguồn điện cho các sản phẩm như nắp rửa WASHLET, bồn cầu NEOREST.



SẢN PHẨM CÓ NGUỒN GỐC

Sản phẩm có nguồn gốc, tem nhãn thùng, tài liệu hướng dẫn Tiếng Việt và phiếu bảo hành chính hãng.



TRÁNH MUA NHẦM HÀNG GIẢ

Đảm bảo bạn không mua phải hàng giả trên thị trường.

QUÉT MÃ CODE ĐỂ BIẾT
HỆ THỐNG PHÂN PHỐI HÀNG CHÍNH HÃNG TOÀN QUỐC



Mọi thắc mắc, Quý khách vui lòng liên hệ hotline **1800 55 88 30** hoặc **vn.toto.com**

Thay đổi lối sống. Đó là điều mà mọi người cảm nhận trong lần đầu tiên trải nghiệm với WASHLET. Một khi đã khám phá được sự thoải mái và cảm giác nhẹ nhàng khi vệ sinh bằng những giọt nước ấm căng tròn bọt khí, bạn sẽ không bao giờ muốn sử dụng giấy vệ sinh nữa.

WASHLET và “logo WASHLET” là nhãn hiệu và thương hiệu đã được đăng ký bởi tập đoàn TOTO.

washLET®





PREMIST

NGĂN CHẶN chất thải BÁM ĐONG

CLEAN

Nhà vệ sinh luôn ở trạng thái



Hệ thống xả **TORNADO**

XOÁY và ĐẨY LÙI chất thải hoàn toàn



EWATER+ cho VÒI RỬA

NGĂN CHẶN sự tích tụ chất bẩn trên VÒI RỬA



Men **CEFIONTECT**

ĐẨY LÙI chất thải

SYNERGY

sạch sẽ sau mỗi lần sử dụng



THIẾT KẾ VÀNH KÍN
RIMLESS

Giúp việc lau chùi nhà vệ sinh trở lên dễ dàng hơn



EWATER+ cho LÒNG BÀN CẦU

NGĂN CHẶN sự tích tụ chất bẩn trong lòng BÀN CẦU

TOTO
WASHLET

60
MILLION

UNITS SOLD
WORLDWIDE

Sự ra đời
của một sản phẩm
mang tính đột phá



1980

TOTO WASHLET®

Không ngừng cải tiến nhằm
lan truyền văn hóa thoải mái
và sạch sẽ mỗi ngày.



Hơn 20 triệu
sản phẩm

2005

1998



Hơn 10 triệu
sản phẩm



Hơn 40 triệu
sản phẩm

2015

2011



Hơn 30 triệu
sản phẩm



Hơn 60 triệu sản phẩm
được bán ra trên thị trường

2019

2022



Hơn 50 triệu
sản phẩm



WASHLET S7

TCF4911EZ

Nắp rửa điện tử WASHLET dòng S7 (220V)
Thiết kế cho bàn cầu thân dài, loại giấu dây.
Điều khiển từ xa.

Chức năng: nắp đóng/ mở tự động, công nghệ khử trùng eWater+, vòi rửa massage đa chức năng, rửa bằng nước ấm, sấy khô, khử mùi, sưởi ấm bệ ngồi, tự vệ sinh vòi rửa trước và sau khi sử dụng.

38.920.000 đ



WASHLET S7

TCF4911Z

Nắp rửa điện tử WASHLET dòng S7 (220V)
Thiết kế cho bàn cầu thân dài, loại thường
Điều khiển từ xa.

Chức năng: nắp đóng/ mở tự động, công nghệ khử trùng eWater+, vòi rửa massage đa chức năng, rửa bằng nước ấm, sấy khô, khử mùi, sưởi ấm bệ ngồi, tự vệ sinh vòi rửa trước và sau khi sử dụng.

38.920.000 đ



NEW



WASHLET S5

TCF34570GAA

Nắp rửa điện tử WASHLET dòng S5 (220V)
Thiết kế cho bàn cầu thân chữ D
(Loại giấu dây)
Điều khiển từ xa

Chức năng: vòi rửa massage đa chức năng, rửa bằng nước ấm, sấy khô, sưởi ấm bệ ngồi, phun sương lòng bàn cầu, tự vệ sinh vòi rửa trước và sau khi dùng bằng EWATER+.

32.100.000 đ



NEW



WASHLET S5

TCF34320GAA

Nắp rửa điện tử WASHLET dòng S5 (220V)
Thiết kế cho bàn cầu thân chữ D
Điều khiển từ xa

Chức năng: vòi rửa massage đa chức năng, rửa bằng nước ấm, sấy khô, sưởi ấm bệ ngồi, phun sương lòng bàn cầu, tự vệ sinh vòi rửa trước và sau khi dùng bằng EWATER+.

32.100.000 đ

*Các sản phẩm Nắp rửa điện tử Washlet đạt tiêu chuẩn IPX4

*Tham khảo trang 58 - 59 để tra cứu thông tin mã kết hợp

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



NEW



WASHLET S2
TCF33370GAA

Nắp rửa điện tử WASHLET dòng S2 (220V)
Thiết kế cho bàn cầu thân chữ D
(Loại giấu dây)
Chức năng: vòi rửa massage đa chức năng,
rửa bằng nước ấm, sấy khô, sưởi ấm bệ ngồi,
phun sương lồng bàn cầu, tự vệ sinh vòi rửa
trước và sau khi dùng bằng EWATER+.

23.540.000 đ



NEW



WASHLET S2
TCF33320GAA

Nắp rửa điện tử WASHLET dòng S2 (220V)
Thiết kế cho bàn cầu thân chữ D
Chức năng: vòi rửa massage đa chức năng,
rửa bằng nước ấm, sấy khô, sưởi ấm bệ ngồi,
phun sương lồng bàn cầu, tự vệ sinh vòi rửa
trước và sau khi dùng bằng EWATER+.

23.540.000 đ



reddot award 2020
winner



NEW



WASHLET C5
TCF24460AAA

Nắp rửa điện tử WASHLET dòng C5 (220V)
Thiết kế cho bàn cầu thân dài.
(Loại giấu dây)
Điều khiển từ xa.
Chức năng: vòi rửa massage đa chức năng,
rửa bằng nước ấm, sấy khô, sưởi ấm bệ ngồi,
phun sương lồng bàn cầu, tự vệ sinh vòi rửa
trước và sau khi dùng bằng EWATER+.

25.000.000 đ



reddot award 2020
winner



NEW



WASHLET C5
TCF24410AAA

Nắp rửa điện tử WASHLET dòng C5 (220V)
Thiết kế cho bàn cầu thân dài.
Điều khiển từ xa.
Chức năng: vòi rửa massage đa chức năng,
rửa bằng nước ấm, sấy khô, sưởi ấm bệ ngồi,
phun sương lồng bàn cầu, tự vệ sinh vòi rửa
trước và sau khi dùng bằng EWATER+.

25.000.000 đ



NEW



WASHLET C2

TCF23460AAA

Nắp rửa điện tử WASHLET dòng C2 (220V)
Thiết kế cho bồn cầu thân dài
(Loại giấu dây)

Chức năng: vòi rửa massage đa chức năng,
rửa bằng nước ấm, sấy khô, sưởi ấm bệ ngồi,
phun sương lòng bồn cầu, tự vệ sinh vòi rửa
trước và sau khi dùng bằng EWATER+.

17.000.000 đ



NEW



WASHLET C2

TCF23410AAA

Nắp rửa điện tử WASHLET dòng C2 (220V)
Thiết kế cho bồn cầu thân dài.

Chức năng: vòi rửa massage đa chức năng,
rửa bằng nước ấm, sấy khô, sưởi ấm bệ ngồi,
phun sương lòng bồn cầu, tự vệ sinh vòi rửa
trước và sau khi dùng bằng EWATER+.

17.000.000 đ

*Các sản phẩm Nắp rửa điện tử Washlet đạt tiêu chuẩn IPX4

*Tham khảo trang 58 - 59 để tra cứu thông tin mã kết hợp

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



BÀN CẦU ĐIỆN TỬ



C971 TCF9433A

Bàn cầu điện tử GG
kèm nắp rửa điện tử WASHLET TCF9433A (220V)
Chức năng: Tự động đóng/mở nắp, tự động xả,
công nghệ phun trắng, sưởi ấm bệ ngồi, khử mùi,
vòi rửa đa chức năng, sấy khô.
Bảng điều khiển từ xa
Hệ thống xả: Tornado 4.5L/3L
Thiết kế: Thân dài
Tầm xả: 305mm
728D x 391W x 684H mm

67.740.000 đ



Mã tham khảo: C971/TCF9433A



WASHLET® +

Thế hệ nắp WASHLET mới và những kết hợp hoàn hảo.
Tiêu chuẩn thư giãn và vệ sinh mỗi ngày cho một cuộc sống mới.



BỘ KẾT HỢP BÀN CẦU VÀ NẮP RỬA ĐIỆN TỬ WASHLET DÒNG S7



reddot award 2020
winner



MS636CDRW12

Giấu dây

Men sứ chống dính CeFiONtect

Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)

Thiết kế vành kín

L740 x W490 x H670 (mm)

(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

56.020.000 đ



reddot award 2020
winner

NEW



MS823CDRW12

Giấu dây

Men sứ chống dính CeFiONtect

Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)

Thiết kế vành kín

L750 x W510 x H640 (mm)

(bích nối sàn T53P100VR là phụ kiện bán rời, không đi kèm thân cầu)

52.040.000 đ



reddot award 2020
winner



NEW



MS823DRW11

Men sứ chống dính CeFiONtect

Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)

Thiết kế vành kín

L750 x W510 x H640 (mm)

(bích nối sàn T53P100VR là phụ kiện bán rời, không đi kèm thân cầu)

50.320.000 đ



reddot award 2020
winner

NEW



MS625CDW12

Giấu dây

Men sứ chống dính CeFiONtect

Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)

Thiết kế vành kín

L740 x W490 x H610 (mm)

51.940.000 đ



NEW



MS625DW11

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L740 x W490 x H610 (mm)

50.210.000 đ



NEW



MS188VKW11

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L722 x W420 x H655 (mm)
Bích nối sàn: T53P100VR
(phụ kiện bán rời, không đóng gói cùng thân cầu)

47.990.000 đ



MS889CDRW12

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H699 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

46.230.000 đ



MS889DRW11

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H699 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

44.690.000 đ



MS887CRW12

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

46.230.000 đ



MS887RW11

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

44.690.000 đ



MS885CDW12

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

44.200.000 đ



MS885DW11

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
L701 x W387 x H645 (mm)
Thiết kế vành kín
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

42.730.000 đ



MS855CDW12

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L695 x W417 x H630 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

41.870.000 đ



MS855DW11

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L695 x W417 x H630 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

40.470.000 đ



CS986CGW12

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado,
xả gạt 2 chế độ (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W456 x H765 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

42.600.000 đ



CS986GW11

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W456 x H765 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

41.180.000 đ

BỘ KẾT HỢP BÀN CẦU VÀ NẮP RỬA ĐIỆN TỬ WASHLET DÒNG S7



CS948CDW12

Giấu dây

Men sứ chống dính CeFIONtect

Hệ thống xả Tornado,

xả nhấn 2 chế độ (4.5L/3L)

Thiết kế vành kín

L700 x W380 x H806 (mm)

(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

41.340.000 đ



CS948DW11

Men sứ chống dính CeFIONtect

Hệ thống xả Tornado hiệu quả,

tiết kiệm nước (4.5L/3L)

Thiết kế vành kín

L700 x W380 x H806 (mm)

(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

39.960.000 đ



CS769CDRW12

Giấu dây

Men sứ chống dính CeFIONtect

Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)

Thiết kế vành kín

L700 x W395 x H747 (mm)

(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

41.340.000 đ



CS769DRW11

Men sứ chống dính CeFIONtect

Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)

Thiết kế vành kín

L700 x W395 x H747 (mm)

(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

39.960.000 đ



CS767CRW12

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W445 x H698 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

41.340.000 đ



CS767RW11

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W445 x H698 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

39.960.000 đ



NEW



CW553C
TCF34570GAA
WH172AAT

Bàn cầu treo tường giấu dây
(có tự động xả)
WH172AAT: Kết nước âm tường
bàn cầu treo tường giấu dây,
có chức năng tự động xả
Men chống bám bẩn CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5/3L)
Thiết kế vành kín
L540 x W380 x H335 (mm)
Chưa bao gồm van dừng TCA502
Dáng chữ D

57.210.000 đ



NEW



CW553
TCF34320GAA
WH172A

Bàn cầu treo tường
WH172A: Kết nước âm tường
Men chống bám bẩn CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5/3L)
Thiết kế vành kín
L540 x W380 x H335 (mm)
Dáng chữ D

49.260.000 đ



NEW



CW166RB
TCF34320GAA
T53P100VR

Bàn cầu một khối
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L704 x W392 x H697 (mm)
(bao gồm van dừng)
Bích nối sàn: T53P100VR
(phụ kiện bán rời, không đóng gói
cùng thân cầu)
Dáng chữ D, thân kín

61.780.000 đ



NEW



CW553C
TCF33370GAA
WH172AT
TCA465

Bàn cầu treo tường giấu dây
WH172AT: Kết nước dành cho bàn cầu
treo tường giấu dây
TCA465: Van dừng - Dừng với kết nước
WH172AT
Hệ thống xả Tornado (4.5/3L)
Thiết kế vành kín
L540 x W380 x H335 (mm)
Men sứ chống dính CeFIONtect
Dáng chữ D, thân kín

41.220.000 đ



NEW



CW553
TCF33320GAA
WH172A

Bàn cầu treo tường
WH172A: Kết nước âm tường
Hệ thống xả Tornado hiệu quả,
tiết kiệm nước (4.5/3L)
Thiết kế vành kín
L540 x W380 x H335 (mm)
Men chống bám bẩn CEFIONTECT
Dáng chữ D, thân kín

40.700.000 đ



NEW



CW166RB
TCF33320GAA
T53P100VR

Bàn cầu một khối
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả,
tiết kiệm nước (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L704 x W392 x H697 (mm)
Thân chữ D, thân kín
Tâm xả: 305mm
(bao gồm van dừng)
Bích nối sàn: T53P100VR
(phụ kiện bán rời, không đóng gói
cùng thân cầu)

53.220.000 đ

BỘ KẾT HỢP BÀN CẦU VÀ NẮP RỬA ĐIỆN TỬ WASHLET DÒNG C5



NEW



MS625CDW15

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L740 x W490 x H610 (mm)
Tâm xả: 305 mm

39.410.000 đ



NEW



MS625DW14

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L740 x W490 x H610 (mm)
Tâm xả: 305 mm

38.100.000 đ



NEW



MS188VKW14

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L722 x W420 x H655 (mm)
Bích nối sàn: T53P100VR
(phụ kiện bán rời, không đóng gói
cùng thân cầu)
Tâm xả: 305 mm

35.880.000 đ

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



MS889CDRW15

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H699 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)
Tâm xả: 305 mm

33.710.000 đ



MS889DRW14

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H699 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)
Tâm xả: 305 mm

32.580.000 đ



MS887CRW15

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

33.710.000 đ



MS887RW14

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

32.580.000 đ

BỘ KẾT HỢP BÀN CẦU VÀ NẮP RỬA ĐIỆN TỬ WASHLET DÒNG C5



MS885CDW15

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

31.670.000 đ



MS885DW14

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

30.620.000 đ



MS855CDW15

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L695 x W417 x H630 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

31.670.000 đ



MS855DW14

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L695 x W417 x H630 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

28.360.000 đ

BỘ KẾT HỢP BÀN CẦU VÀ NẮP RỬA ĐIỆN TỬ WASHLET DÒNG C5



CS986CGW15

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả,
xả gạt 2 chế độ (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W456 x H765 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

30.070.000 đ



CS986GW14

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả,
xả gạt 2 chế độ (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W456 x H765 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

29.070.000 đ



CS769CDRW15

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W395 x H747 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

28.810.000 đ



CS769DRW14

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W395 x H747 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

27.850.000 đ

BỘ KẾT HỢP BÀN CẦU VÀ NẮP RỬA ĐIỆN TỬ WASHLET DÒNG C5



reddot award 2020
winner



CS767CRW15

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W445 x H698 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

28.810.000 đ



reddot award 2020
winner



CS767RW14

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W445 x H698 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

27.850.000 đ



reddot award 2020
winner



CS948CDW15

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W380 x H806 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

28.810.000 đ



reddot award 2020
winner



CS948DW14

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W380 x H806 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

27.850.000 đ



reddot award 2020
winner



CS838CDW15

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W388 x H734 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

28.810.000 đ



reddot award 2020
winner



CS838DW14

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W388 x H734 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

27.850.000 đ



NEW



CS326DW14

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L710 x W380 x H718 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

25.160.000 đ



NEW



CS302DW14

Hệ thống xả Siphon (4.8L/3L)
L695 x W380 x H692 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng)

24.250.000 đ



NEW



MS625CDW17

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5/3L)
Thiết kế vành kín
L740 x W490 x H610 (mm)

32.210.000 đ



NEW



MS625DW16

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5/3L)
Thiết kế vành kín
L740 x W490 x H610 (mm)

31.140.000 đ



NEW



**MS188VKW16
T53P100VR**

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5/3L)
Thiết kế vành kín
L722 x W420 x H655 (mm)

28.920.000 đ



NEW



MS889CDRW17

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H699 (mm)

26.510.000 đ



NEW



MS889DRW16

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)

25.620.000 đ



NEW



MS887CRW17

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)

26.510.000 đ



NEW



MS887RW16

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)

25.620.000 đ



NEW



MS885CDW17

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)

24.470.000 đ



NEW



MS885DW16

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)

23.660.000 đ



NEW



MS855CDW17

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L695 x W417 x H630 (mm)

22.140.000 đ



NEW



MS855DW16

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L695 x W417 x H630 (mm)

21.400.000 đ



NEW



CS986CGW17

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado
xả gạt 2 chế độ (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W456 x H765 (mm)

22.870.000 đ



NEW



CS986GW16

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado
xả gạt 2 chế độ (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W456 x H765 (mm)

22.110.000 đ



NEW



CS948CDW17

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W380 x H806 (mm)

21.610.000 đ



reddot award 2020
winner

NEW



CS948DW16

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W380 x H806 (mm)

20.890.000 đ



reddot award 2020
winner

NEW



CS838CDW17

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W388 x H734 (mm)

21.610.000 đ



NEW



CS838DW16

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W388 x H734 (mm)

20.890.000 đ



NEW



CS769CDRW17

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W395 x H747 (mm)

21.610.000 đ



NEW



CS769DRW16

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W395 x H747 (mm)

20.890.000 đ



NEW



CS767CRW17

Giấu dây
Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W445 x H698 (mm)

21.610.000 đ



NEW



CS767RW16

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W445 x H698 (mm)

20.890.000 đ



NEW



CS735DW16

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W420 x H734 (mm)

18.520.000 đ



NEW



CS326DW16

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L710 x W380 x H718 (mm)

18.200.000 đ



NEW



CS302DW16

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Siphon (4.8L/3L)
L695 x W380 x H692 (mm)
(bao gồm van dừng, bích nối sàn và dây cấp)

17.290.000 đ

BẢNG SO SÁNH CÁC LOẠI WASHLET

MÃ SẢN PHẨM		WASHLET S7	WASHLET S5
		TCF4911Z TCF4911EZ	TCF34320GAA TCF34570GAA
			
THIẾT KẾ			
RỬA	Dành cho bàn cầu giấu dây	● (TCF4911EZ)	● (TCF34570GAA)
	Rửa sau	●	●
	Rửa sau nhẹ	●	●
	Rửa trước	●	●
	Rửa trước trải rộng	●	●
	Rửa massage (Vòi rửa dịch chuyển tới lui)	●	●
	Rửa massage (Tăng giảm áp lực tia nước)	●	●
	Điều chỉnh vị trí vòi rửa	●	●
THOẢI MÁI	Tự động đóng/mở nắp	●	—
	Nắp đóng êm	●	●
	Khử mùi	●	●
	Sấy khô	●	●
	Sưởi ấm bệ ngồi	●	●
	Đèn sáng nhẹ	●	—
	Bảng điều khiển không dây	●	●
VỆ SINH	Phun sương khử trùng EWATER+	●	—
	Vệ sinh vòi rửa bằng EWATER+	●	●
	Phun sương PREMIST	●	●
	Chức năng kháng khuẩn	●	●
	Nắp và Bệ ngồi có thể tháo rời	●	●
	Nắp có thể tháo rời	●	●
	Nút vệ sinh vòi rửa	●	●
	Vòi tự rửa	●	●
TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG	Tiết kiệm điện theo thời gian cài đặt	●	●
	Tự động tiết kiệm điện	●	●

WASHLET S2	WASHLET C5	WASHLET C2
TCF33320GAA TCF33370GAA	TCF24410AAA TCF24460AAA	TCF23410AAA TCF23460AAA
		
• (TCF33370GAA)	• (TCF24460AAA)	• (TCF23460AAA)
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	—
•	•	•
—	—	—
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	•
—	—	—
—	•	—
—	—	—
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	•
•	•	•

BÀN CẦU NHÀ BẠN CŨNG CÓ THỂ KẾT HỢP ĐƯỢC VỚI NẮP RỬA ĐIỆN TỬ **WASHLET.***

(*) Trường hợp bàn cầu khác hãng TOTO, bạn vẫn có thể kết hợp nắp rửa điện tử WASHLET khi sử dụng ổ cắm năng (bán rời). Vui lòng liên hệ TOTO Việt Nam để được tư vấn chi tiết.

Ổ ĐA NĂNG



SHXCP407

Thiết kế cho WASHLET

TCF6631A

TCF6632A

TCF6531Z

TCF4731A

TCF4732A

410.000 đ



SHXCP553

Thiết kế cho WASHLET

TCF4911Z

TCF4911EZ

TCF23410AAA

TCF23460AAA

TCF24410AAA

TCF24460AAA

390.000 đ

CHÚ Ý KHI LẮP ĐẶT NẮP RỬA ĐIỆN TỬ WASHLET

Bước 1: Kiểm tra khoảng cách C: Tâm 2 lỗ cố định nắp bàn cầu.

C = 140mm - Sử dụng bản đế có sẵn của WASHLET để lắp đặt.

140mm < C < 170mm - Cần sử dụng bản đế đa năng để lắp WASHLET.

*Trong trường hợp bàn cầu TOTO, khoảng cách C luôn bằng 140mm



Bước 2: Kiểm tra khoảng cách A: Từ mép trước thân cầu đến tâm 2 lỗ cố định.

Nếu khoảng cách A = 461 ~ 485mm - Có thể lắp WASHLET.

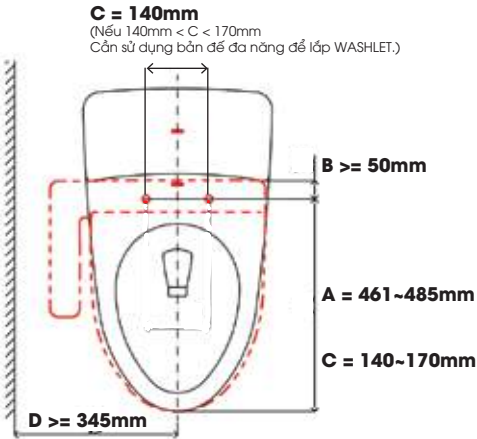


Bước 3: Kiểm tra khoảng cách B từ tâm 2 lỗ cố định đến tâm mép trước kết nước B.

Nếu khoảng cách B ≥ 50mm - Có thể lắp WASHLET.

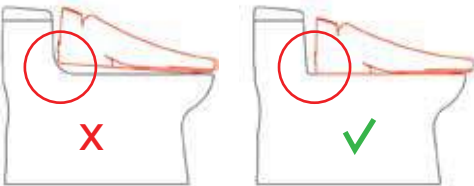
Bước 4: Kiểm tra khoảng cách tường D.

Nếu khoảng cách D ≥ 345mm - Có thể lắp WASHLET.



Chú ý:

1. Bán kính cong ở kết nước và lòng cầu không được quá lớn.



2. Cắm dây nguồn WASHLET vào nguồn điện có tiếp đất (*ảnh minh họa)



3. Lắp đặt WASHLET ở nơi khô ráo, tránh dội nước trực tiếp vào sản phẩm.



Quét code để xem thêm video hướng dẫn tại đây.



NẮP RỬA CƠ ECOWASHER

Vận hành đơn giản,
đảm bảo vệ sinh



VÒI RỬA 2 CHẾ ĐỘ



VÒI RỬA TỰ LÀM SẠCH



LẮP ĐẶT ĐƠN GIẢN



TCW09S

Nắp đóng êm kèm vòi rửa nước lạnh
Thiết kế cho bồn cầu thân chữ D
Chức năng rửa sau

8.780.000 đ



TCW1211A

Nắp đóng êm kèm vòi rửa nước lạnh
Thiết kế cho cả bồn cầu thân dài và thông thường
Chức năng rửa sau, rửa tiểu nữ

7.400.000 đ



TCW07S

Nắp đóng êm kèm vòi rửa nước lạnh
Thiết kế cho cả bồn cầu thân dài và thông thường
Chức năng rửa sau

4.970.000 đ



NEW



MS823DRE4

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado hiệu quả,
tiết kiệm nước (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L750 x W510 x H640 (mm)
(bao gồm bích nối sàn, van dừng
và dây cấp)

27.750.000 đ



NEW



MS188VKE4

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L722 x W420 x H655 (mm)

22.250.000 đ



MS889DRE4

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)

18.850.000 đ



MS887RE4

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)

18.850.000 đ



MS885DE4

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)

16.590.000 đ



MS855DE4

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado mạnh mẽ, hiệu quả (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L695 x W417 x H630 (mm)

14.000.000 đ



CS986GE4

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado
xả gạt 2 chế độ (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W456 x H765 (mm)

14.810.000 đ



CS948DE4

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W380 x H806 (mm)

13.410.000 đ



CS838DE4

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)

13.410.000 đ



CS769DRE4

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W395 x H747 (mm)

13.410.000 đ



CS767RE4

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W445 x H698 (mm)

13.410.000 đ



MS889DRE2

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)

16.770.000 đ



MS887RE2

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)

16.770.000 đ



MS885DE2

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)

14.510.000 đ



MS855DE2

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado mạnh mẽ, hiệu quả (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L695 x W417 x H630 (mm)

11.920.000 đ

*Lưu ý: Các loại bồn cầu bao gồm phụ kiện chính hãng TOTO.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



CS986GE2

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado
xả gạt 2 chế độ (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W456 x H765 (mm)

12.730.000 đ



CS948DE2

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W380 x H806 (mm)

11.330.000 đ



CS838DE2

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)

11.330.000 đ



CS769DRE2

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W395 x H747 (mm)

11.330.000 đ



CS767RE2

Men sứ chống dính CeFiONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W445 x H698 (mm)

11.330.000 đ

GIÁ TỐT HƠN KHI MUA **BỘ KẾT HỢP**

STT	MÃ SẢN PHẨM	BỘ KẾT HỢP			
	Nắp đóng êm	Nắp rửa điện tử Washlet			
		 TCF4911EZ	 TCF4911Z	 TCF24460AAA	
Bàn cầu một khối					
1	MS636DT8 24.730.000 đ	MS636CDRW12 56.020.000 đ	–	–	
2	MS823DT8 22.760.000 đ	MS823CDRW12 54.240.000 đ	MS823DW11 52.430.000 đ	–	
3	MS625DT8 20.200.000 đ	MS625CDW12 51.940.000 đ	MS625DW11 50.210.000 đ	MS625DW15 39.410.000 đ	
4	MS188VKT8 17.260.000 đ	–	MS188VKW11 47.990.000 đ	–	
5	MS889DRT8 13.860.000 đ	MS889CDRW12 46.230.000 đ	MS889DRW11 44.690.000 đ	MS889CDRW15 33.710.000 đ	
6	MS887RT8 13.860.000 đ	MS887CRW12 46.230.000 đ	MS887RW11 44.690.000 đ	MS887CRW15 33.710.000 đ	
7	MS885DT8 11.600.000 đ	MS885CDW12 44.200.000 đ	MS885DW11 42.730.000 đ	MS885CDW15 31.670.000 đ	
8	MS855DT8 9.010.000 đ	MS855CDW12 41.870.000 đ	MS855DW11 40.470.000 đ	MS855CDW15 31.670.000 đ	
Bàn cầu hai khối					
9	CS986GT9 9.920.000 đ	CS986CGW12 42.600.000 đ	CS986GW11 41.180.000 đ	CS986CGW15 30.070.000 đ	
10	CS769DRT10 7.770.000 đ	CS769CDRW12 41.340.000 đ	CS769DRW11 39.960.000 đ	CS769CDRW15 28.810.000 đ	
11	CS767RT10 7.770.000 đ	CS767CRW12 41.340.000 đ	CS767RW11 39.960.000 đ	CS767CRW15 28.810.000 đ	
12	CS948DT10 7.770.000 đ	CS948CDW12 41.340.000 đ	CS948DW11 39.960.000 đ	CS948CDW15 28.810.000 đ	
13	CS838DT10 CS838DT3 7.770.000 đ	CS838CDW12 41.340.000 đ	CS838DW11 39.960.000 đ	CS838CDW15 28.810.000 đ	
14	CS735DT10 5.230.000 đ	–	CS735DW11 35.560.000 đ	–	
15	CS326DT10 4.700.000 đ	–	CS326DW11 37.270.000 đ	–	
16	CS325DRT10 4.340.000 đ	–	CS325DRW11 37.350.000 đ	–	
17	CS320DRT10 4.340.000 đ	–	–	–	
18	CS302DT10 3.650.000 đ	–	–	–	
19	CS300DRT10 3.330.000 đ	–	–	–	

			Nắp rửa cơ Ecowasher	
				
TCF24410AAA	TCF23460AAA	TCF23410AAA	TCW1211A	TCW07S
-	-	-	-	-
-	-	-	-	-
MS625DW14 31.140.000 đ	MS625DW17 32.210.000 đ	MS625DW16 31.140.000 đ	MS625DE4 25.190.000 đ	-
MS188VKW14 35.880.000 đ	-	MS188VKW16 28.580.000 đ	MS188VKE4 22.250.000 đ	MS188VKE2 22.250.000 đ
MS889DRW14 32.580.000 đ	MS889CDRW17 26.510.000 đ	MS889DRW16 25.620.000 đ	MS889DRE4 18.850.000 đ	MS889DRE2 16.770.000 đ
MS887RW14 32.580.000 đ	MS887CRW17 26.510.000 đ	MS887RW16 25.620.000 đ	MS887RE4 18.850.000 đ	MS887RE2 16.770.000 đ
MS885DW14 30.620.000 đ	MS885CDW17 24.470.000 đ	MS885DW16 23.660.000 đ	MS885DE4 16.590.000 đ	MS885DE2 14.510.000 đ
MS855DW14 28.360.000 đ	MS855CDW17 22.140.000 đ	MS855DW16 21.400.000 đ	MS855DE4 14.000.000 đ	MS855DE2 11.920.000 đ
CS986GW14 29.070.000 đ	CS986CGW17 22.870.000 đ	CS986GW16 22.110.000 đ	CS986GE4 14.810.000 đ	CS986GE2 12.730.000 đ
CS769DRW14 27.850.000 đ	CS769CDRW17 21.610.000 đ	CS769DRW16 20.890.000 đ	CS769DRE4 13.410.000 đ	CS769DRE2 11.330.000 đ
CS767RW14 27.850.000 đ	CS767CRW17 21.610.000 đ	CS767RW16 20.890.000 đ	CS767RE4 13.410.000 đ	CS767RE2 11.330.000 đ
CS948DW14 27.850.000 đ	CS948CDW17 21.610.000 đ	CS948DW16 20.890.000 đ	CS948DE4 13.410.000 đ	CS948DE2 11.330.000 đ
CS838DW14 27.850.000 đ	CS838CDW17 21.610.000 đ	CS838DW16 20.890.000 đ	CS838DE4 13.410.000 đ	CS838DE2 11.330.000 đ
-	-	CS735DW16 18.520.000 đ	CS735DE4 10.860.000 đ	CS735DE2 8.790.000 đ
CS326DW14 25.160.000 đ	-	CS326DW16 18.200.000 đ	CS326DE4 10.320.000 đ	CS326DE2 8.240.000 đ
CS325DRW14 24.670.000 đ	-	CS325DRW16 17.710.000 đ	CS325DRE4 9.880.000 đ	CS320DRE2 7.810.000 đ
-	-	CS320DRW16 17.710.000 đ	CS320DRE4 9.880.000 đ	CS325DRE2 7.810.000 đ
CS302DW14 24.250.000 đ	-	CS302DW16 17.290.000 đ	CS302DE4 9.270.000 đ	CS302DE2 7.190.000 đ
-	-	CS300DRW16 16.860.000 đ	CS300DRE4 8.850.000 đ	CS300DRE2 6.780.000 đ



MEN CHỐNG BẮM BẨN



Lớp men sứ mịn màng ngăn chất thải bám vào
Lớp men sứ CEFIONTECT được tráng trên toàn bộ bề mặt bồn cầu khiến cho chất thải không thể bám vào bề mặt bồn cầu. CEFIONTECT đại diện cho vẻ đẹp bền bỉ và sạch sẽ.

Loại bỏ các khoảng trống siêu nhỏ - nơi chất thải thường bám vào
Lớp men thông thường có thể trông mịn màng khi nhìn bằng mắt nhưng có những khoảng trống mà chất thải, nấm mốc và vi khuẩn có thể ẩn náu. Chỉ với một phần triệu millimet, các khoảng trống trên bề mặt của CEFIONTECT nhỏ hơn nhiều so với kích thước chất thải.
Các lớp thủy tinh được nung lên cùng với men sứ thông thường tạo thành lớp men CEFIONTECT. Do đó, men sứ CEFIONTECT là một vật liệu cực kỳ bền bỉ.



Bề mặt bồn cầu được phóng to

Lớp men CEFIONTECT có tính ưa nước
Hydrophilic là từ dùng để mô tả các vật liệu mang tính ưa nước. CEFIONTECT là Hydrophilic, do đó nước sẽ phủ đều trên bề mặt bồn cầu khiến chất thải dễ dàng rửa trôi hơn.



CÁC CÔNG NGHỆ BÀN CẦU MỘT KHỐI

Men sứ
CEFIONTECT



**Tiết kiệm
nước**



**Thiết kế
vành kín**



**Xả xoáy
Tornado**



MS636DT8

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L740 x W490 x H670 (mm)

24.730.000 đ



NEW



MS823DRT8

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L750 x W510 x H640 (mm)

22.760.000 đ



NEW



MS625DT8

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L740 x W490 x H610 (mm)

20.200.000 đ



NEW



MS188VKT8

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L722 x W420 x H655 (mm)

17.600.000 đ

*Bàn cầu một khối kết hợp nắp đóng êm
TC600VS, TC393VS.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



MS889DRT8

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)

13.860.000 đ



MS887RT8

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)

13.860.000 đ



MS885DT8

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)

11.600.000 đ



MS855DT8

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L695 x W417 x H630 (mm)

9.010.000 đ



MS636DT2

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L740 x W490 x H670 (mm)
Tâm xả: 305 mm

24.730.000 đ



NEW



MS823DRT2

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L750 x W510 x H640 (mm)
Tâm xả: 305 mm

22.760.000 đ



NEW



MS625DT2

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L740 x W490 x H610 (mm)
Tâm xả: 305 mm

20.200.000 đ



NEW



MS188VKT2 T53P100VR

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L722 x W420 x H655 (mm)
Tâm xả: 305 mm

17.600.000 đ



MS889DT2

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)

13.860.000 đ



MS887RT2

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W428 x H657 (mm)

13.860.000 đ



MS885DT2

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)

11.600.000 đ



MS855DT2

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L695 x W417 x H630 (mm)

9.010.000 đ

BÀN CẦU HAI KHỐI





CS948DT8

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W380 x H806 (mm)

8.420.000 đ



CS838DT8

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)

8.420.000 đ



CS769DRT8

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W395 x H747 (mm)

8.420.000 đ



CS767RT8

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W445 x H698 (mm)

8.420.000 đ



CS986GT9

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado, xả gạt 2 chế độ (4.5L/3L)
(bao gồm van dừng)
Thiết kế vành kín

9.920.000 đ



CS986GT2

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado, xả gạt 2 chế độ (4.5L/3L)
(bao gồm van dừng)
Thiết kế vành kín

9.820.000 đ



NEW



CS948DRT10

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W380 x H806 (mm)

7.770.000đ



NEW



CS838DRT10

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)

7.770.000 đ



NEW



CS769DRT10

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W395 x H747 (mm)

7.770.000 đ



NEW



CS767RT10

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W445 x H698 (mm)

7.770.000 đ



NEW



CS735DT10

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W420 x H734 (mm)

5.230.000 đ



NEW



CS326DT10

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L710 x W380 x H718 (mm)

4.700.000 đ



NEW



CS325DRT10

Hệ thống xả Siphon (4.8L/3L)
L693 x W380 x H765 (mm)
(Bao gồm van dừng)

4.340.000 đ

*Lưu ý: Các loại bồn cầu bao gồm phụ kiện chính hãng TOTO.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



NEW



CS320DRT10

Hệ thống xả Siphon (4.8L/3L)
L695 x W380 x H765 (mm)
(Bao gồm van dừng)

4.340.000 đ



NEW



CS302DT10

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Siphon (4.8L/3L)
L695 x W380 x H692 (mm)

3.650.000 đ



NEW



CS300DRT10

Hệ thống xả Siphon (4.8L/3L)
L695 x W453 x H770 (mm)
(Bao gồm van dừng)

3.330.000 đ



CS948DT3

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W380 x H806 (mm)

7.770.000 đ



CS838DT3

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L701 x W387 x H645 (mm)

7.770.000 đ



CS769DRT3

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W395 x H747 (mm)

7.770.000 đ



CS767RT3

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L)
Thiết kế vành kín
L727 x W445 x H698 (mm)

7.770.000 đ



CS735DT3

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.8L/3L)
Thiết kế vành kín
L700 x W420 x H734 (mm)

5.230.000 đ

*Lưu ý: Các loại bàn cầu bao gồm phụ kiện chính hãng TOTO.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



NEW



CS326DT3

Men sứ chống dính CeFIONtect
Hệ thống xả Tornado (4.5L/3L)
Thiết kế vành kín
L710 x W380 x H718 (mm)

4.700.000 đ



CS325DRT3

Hệ thống xả Siphon (4.8L/3L)
L693 x W380 x H765 (mm)
(Bao gồm van dừng)

4.340.000 đ



CS320DRT3

Hệ thống xả Siphon (4.8L/3L)
L695 x W380 x H765 (mm)
(Bao gồm van dừng)

4.340.000 đ



NEW



CS302DT3

Hệ thống xả Siphon (4.8L/3L)
L695 x W380 x H692 (mm)
(Bao gồm van dừng)

3.650.000 đ



CS300DRT3

Hệ thống xả Siphon (4.8L/3L)
L695 x W453 x H770 (mm)
(Bao gồm van dừng)

3.330.000 đ



CHẬU RỬA
LAVATORIES



LT1706

Chậu đặt trên bàn
400Wx400Dx167H mm

5.730.000 đ



LT1705

Chậu đặt trên bàn
550Wx380Dx167H mm

5.510.000 đ



LT1735

Chậu đặt trên bàn
550Wx380Dx167H mm

5.510.000 đ



LT5616C

Chậu đặt trên bàn
600Wx460Dx167H mm

4.820.000 đ



LT5615C

Chậu đặt trên bàn
500Wx460Dx167H mm

4.590.000 đ



LT5716

Chậu đặt trên bàn
600Wx380Dx167H mm

4.540.000 đ



LT5715

Chậu đặt trên bàn
500Wx380Dx167H mm

4.220.000 đ



LT953

Chậu đặt trên bàn
705Wx355Dx132H mm

4.050.000 đ



LT952

Chậu đặt trên bàn
570Wx355Dx132H mm

#XW - Có men CeFIONtect
chống bám bẩn

3.590.000 đ

#W - Men thường

3.490.000 đ



LT951C

Chậu đặt trên bàn
605Wx455Dx132H mm

#XW - Có men CeFIONtect
chống bám bẩn

3.880.000 đ

#W - Men thường

3.770.000 đ



LT950C

Chậu đặt trên bàn
505Wx455Dx132H mm

#XW - Có men CeFIONtect
chống bám bẩn

3.580.000 đ

#W - Men thường

3.480.000 đ

CHẬU RỬA



CHẬU ĐẶT BÀN



LT367CR

Chậu đặt bàn
500Wx500Dx200H mm

3.200.000 đ



LT523S

Chậu đặt trên bàn
430Wx430Dx179H mm

2.500.000 đ



LT710CTR

Chậu đặt bàn
500Wx450Dx182H mm

2.870.000 đ



• LT710CTRM

500Wx450Dx180H mm

2.870.000 đ



LT710CSR#XW

Chậu đặt bàn
500Wx450Dx190H mm

2.960.000 đ

***LT710CSR#W**

Men sứ thường

2.870.000 đ



LT700CTR

Chậu đặt trên bàn
490Wx490Dx179H mm

#XW - Có men CeFIONtect
chống bám bẩn

2.960.000 đ

#W - Men thường

2.590.000 đ

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



LW526NJU

Chậu đặt trên bàn
Có men chống bám bẩn
CeFIONtect
430Wx430Dx177H mm
3.410.000 đ



LT647CS

Chậu bán âm bàn
520Wx420Dx159H mm
4.380.000 đ



LT533R

Chậu đặt trên bàn
430Wx430Dx177H mm
2.260.000 đ



L909C

Chậu đặt dương vành
650Wx455Dx199H mm
3.000.000 đ



L501C

Chậu đặt trên bàn
508Wx432Dx231H mm
#XW - Có men CeFIONtect
chống bám bẩn
1.110.000 đ
#W - Men thường
1.010.000 đ



L762

Chậu đặt dương vành
530Wx450Dx177H mm
1.620.000 đ

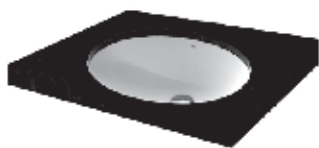


L763

Chậu đặt dương vành
530Wx450Dx177H mm
1.620.000 đ



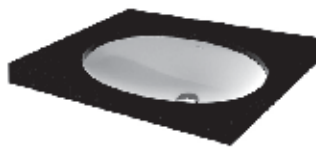
CHẬU ĐẶT ÂM BÀN MỎI



**LW1505V
TL516GV**

Chậu đặt âm bàn
500Wx380Dx207H mm

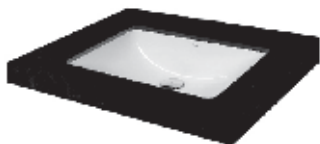
3.620.000 đ



**LW1506V
TL516GV**

Chậu đặt âm bàn
590Wx380Dx207H mm

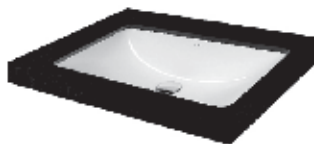
4.170.000 đ



**LW1535V
TL516GV**

Chậu đặt âm bàn
500Wx380Dx207H mm

4.390.000 đ



**LW1536V
TL516GV**

Chậu đặt âm bàn
590Wx380Dx207H mm

4.940.000 đ

**LT505T**

Chậu đặt ẨM bàn
365Dx528Wx185H mm

3.260.000 đ

**LT764**

Chậu đặt ẨM bàn
540Wx460Dx172H mm

2.770.000 đ

**LT765**

Chậu đặt ẨM bàn
540Wx460Dx167H mm

2.770.000 đ

**LT548**

Chậu đặt trên bàn
600Wx420Dx217H mm

#XW - Có men CeFIONtect
chống bám bẩn

2.570.000 đ

#W - Men thường

2.490.000 đ

**LT546**

Chậu đặt trên bàn
550Wx400Dx187H mm

#XW - Có men CeFIONtect
chống bám bẩn

2.210.000 đ

*Lưu ý: Các loại chậu đặt ẨM bàn bao gồm giá đỡ TL516GV chính hãng TOTO.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)

**LPT766C**

Chậu chân dài
510Wx520Dx860H mm

4.370.000 đ

**LPT239CR**

Chậu chân dài
580Wx500Dx820H mm

2.870.000 đ

**LPT236CS**

Chậu chân dài
530Wx465Dx810H mm

2.690.000 đ



LHT766CR

Chậu chân lửng
510Wx520Dx430H mm

4.370.000 đ



LHT239CR

Chậu chân lửng
580Wx500Dx530H mm

*Số lượng hạn chế

2.570.000 đ



LHT236CS

Chậu chân lửng
530Wx465Dx535H mm

2.350.000 đ

CHẬU CHÂN LỬNG



LHT240CS

Chậu chân lửng
500Wx350Dx455H mm

2.030.000 đ



LHT300CR

Chậu chân lửng
500Wx430Dx485H mm

1.630.000 đ

CHẬU TREO TƯỜNG



LT240CS

Chậu treo tường
500Wx350Dx180H mm

1.370.000 đ



LT300C

Chậu treo tường
500Wx430Dx190H mm

840.000 đ

GM SERIES



reddot award 2019
winner

Nét vòm song song và những đường cong tương phản
tạo nên một thiết kế chắc chắn.



BỘ SƯU TẬP **SEN VÒI**



GC SERIES



reddot award 2019
winner

Nét hoài cổ trong thiết kế hiện đại.



GE SERIES



reddot award 2019
winner

Nét đẹp truyền thống trong hình dáng điêu khắc đặc trưng.



GM SERIES



reddot award 2019
winner

Những vòng cung song song và những đường cong phản chiếu trong thiết kế thuần túy.



GB SERIES



reddot award 2020
winner

Góc vuông trang trọng và cạnh vát tinh tế cho không gian toát lên vẻ sang trọng.



GF SERIES



reddot award 2020
winner

Thiết kế hình trụ tinh tế cùng lớp mạ hoàn hảo gợi cảm giác xa hoa.



TAY GẠT SIÊU ÊM





TLG07301V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)

A: 5° B: 117.2mm C: 98.9mm

8.090.000 đ



TLG07303V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)

A: 5° B: 134.2mm C: 158.6mm

8.990.000 đ



TLG07305V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)

A: 5° B: 187.1mm C: 243.1mm

10.110.000 đ



TLG08301V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)

A: 27.3° B: 113.9mm C: 94.5mm

8.090.000 đ



TLG08303V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)

A: 27.3° B: 119.5mm C: 154.5mm

8.990.000 đ



TLG08305V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)

A: 27.3° B: 129.5mm C: 204.5mm

10.110.000 đ

GM Series



TLG09301V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 5° B: 115.4mm C: 116.5mm

5.840.000 đ



TLG09303V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 5° B: 135.3mm C: 176.7mm

6.410.000 đ



TLG09305V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 8.8° B: 165.7mm C: 240.3mm

7.310.000 đ

GB Series



TLG10301V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 5° B: 115.4mm C: 116.5mm

5.720.000 đ



TLG10303V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 5° B: 135.3mm C: 176.7mm

6.220.000 đ



TLG10305V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 8.8° B: 165.7mm C: 240.3mm

6.730.000 đ

*Tham khảo lựa chọn bộ kết hợp khác tại trang 138-139.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



TLG11301V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 23° B: 120mm C: 81.4mm

4.630.000 đ



TLG11303V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 23° B: 140mm C: 146.4mm

5.090.000 đ



TLG11305V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 23° B: 170mm C: 196.4mm

5.680.000 đ



TLG01301V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 11° B: 104mm C: 116mm

5.220.000 đ



TLG01304V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 11° B: 124mm C: 176mm

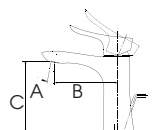
5.680.000 đ



TLG01307V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 14° B: 145mm C: 228mm

6.140.000 đ



GR Series



TLG02301V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 15° B: 117mm C: 78mm

4.630.000 đ



TLG02304V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 15° B: 137.2mm C: 152mm

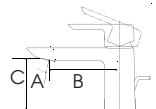
5.090.000 đ



TLG02307V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 15° B: 157.2mm C: 202mm

5.680.000 đ



GS Series



TLG03301V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 15° B: 115mm C: 101mm

4.400.000 đ



TLG03303V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 15° B: 135mm C: 161mm

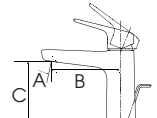
4.760.000 đ



TLG03305V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 15° B: 165mm C: 211mm

5.550.000 đ



*Tham khảo lựa chọn bộ kết hợp khác tại trang 138-139.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



TLG04301V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 15° B: 99mm C: 95mm

3.710.000 đ



TLG04304V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 15° B: 119mm C: 154mm

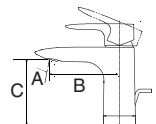
4.050.000 đ



TLG04307V

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 15° B: 149mm C: 204mm

4.630.000 đ



*Tham khảo lựa chọn bộ kết hợp khác tại trang 138-139.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



LN series



LF series



LC series



LB series

**TLS01301V**

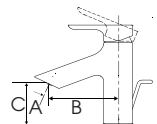
Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 25° B: 106mm C: 63mm

3.010.000 đ**TLS01304V**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 25° B: 106mm C: 173mm

3.360.000 đ**TLS01307V**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 25° B: 106mm C: 233mm

3.590.000 đ**TLS02301V**

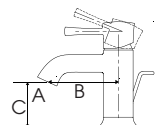
Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 25° B: 106mm C: 68mm

3.010.000 đ**TLS02303V**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 25° B: 106mm C: 178mm

3.360.000 đ**TLS02305V**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 25° B: 106mm C: 238mm

3.590.000 đ

**TLS03301V**

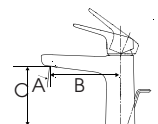
Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 25° B: 95mm C: 83mm

2.310.000 đ**TLS03303V**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 25° B: 95,4mm C: 193mm

2.920.000 đ**TLS03305V**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 25° B: 95,4mm C: 253mm

3.520.000 đ**TLS04301V**

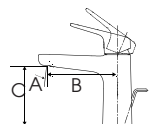
Vòi chậu gạt gù
nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 25° B: 95mm C: 83mm

2.310.000 đ**TLS04304V**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 25° B: 95mm C: 193mm

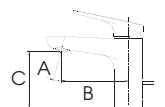
2.920.000 đ**TLS04306V**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 25° B: 95mm C: 253mm

3.520.000 đ

REI



**TTLR302F-1N**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 15° B: 100mm C: 92mm

**3.010.000 đ****TTLR302FV-1**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
(Bao gồm bộ xả, không
bao gồm ống thải chữ P)
A: 15° B: 100.5mm C: 213mm

**3.590.000 đ****TTLR301F-RR**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
A: 15° B: 100,5mm C: 86mm

4.110.000 đ**TTMR301**

Sen tắm
nóng lạnh

4.910.000 đ

*Lưu ý: Các loại vòi chậu gạt gù nóng lạnh bao gồm bộ xả, không gồm ống thải chữ P.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)

**TVLM108RU**

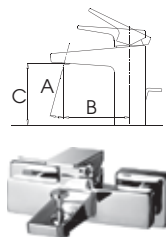
Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
A: 15° B: 100mm C: 93mm

3.470.000 đ

**TVLM109RU**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
A: 15° B: 100mm C: 219mm

4.790.000 đ

**TVSM110RUR**

Sen tắm
nóng lạnh

4.140.000 đ

**TVLM105CR**

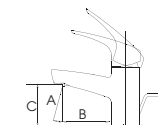
Vòi chậu gạt gù
nóng lạnh
A: 23° B: 100mm C: 56mm

2.450.000 đ

**TVLM106CR**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh
(Dành cho chậu đặt trên bàn)
A: 23° B: 100mm C: 210mm

3.430.000 đ

**TVSM107CRR**

Sen tắm
nóng lạnh

3.270.000 đ

*TVSM110RU không kết hợp được với DM907CS & DM907C1S

*Tham khảo lựa chọn bộ kết hợp khác tại trang 138-139.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)

**TVLM102NSR**

Vòi chậu gạt gù
nóng lạnh

A: 21° B: 101.4mm C: 59mm

1.940.000 đ

**TVLM111NS**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh

Dành cho chậu đặt trên bàn

A: 21° B: 123mm C: 170mm

2.460.000 đ

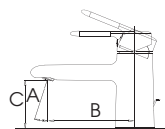
**TVLM112NS**

Vòi chậu gạt gù nóng lạnh

Dành cho chậu đặt trên bàn

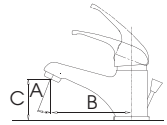
A: 21° B: 123mm C: 213mm

2.960.000 đ



*Tham khảo lựa chọn bộ kết hợp khác tại trang 138-139.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



DGM301CFNS

Sen tắm nóng lạnh,
bát sen mạ

3.050.000 đ

VÒI NƯỚC LẠNH



TLG04101B

Vòi nước lạnh
Không bao gồm bộ xả và
ống thải chữ P

3.210.000 đ



TX109LD

Vòi nước lạnh
Không bao gồm bộ xả và
ống thải chữ P

2.320.000 đ



DL102

Vòi bán tự động (nước lạnh)

5.410.000 đ



TVLC101NSR

Vòi chậu
nước lạnh
A: 21° B: 101.4mm C: 59mm

1.400.000 đ



*T205LCSC

Vòi chậu tay vặn nước lạnh
Không bao gồm bộ xả và
ống thải chữ P

980.000 đ



T23B13

Vòi nước lạnh (gắn tường)
Không bao gồm bộ xả và
ống thải chữ P

910.000 đ



VÒI BẾP



TX605KESBR
Vòi bếp nóng lạnh
4.570.000 đ



DK307AN
Vòi bếp nóng lạnh
3.640.000 đ



TX606KES
Vòi bếp nước lạnh
4.350.000 đ



TX604KDN
Vòi bếp nóng lạnh
3.450.000 đ



TX603KCS
Vòi bếp nước lạnh
2.400.000 đ



THƯ GIÃN

Xóa tan căng thẳng và mệt mỏi

Bằng dòng nước ấm áp tựa như vòng tay bao bọc

WARM SPA

Bao bọc cơ thể bằng dòng nước ấm
Mang lại cảm giác thư giãn
Và sự nghỉ ngơi không thể chối từ



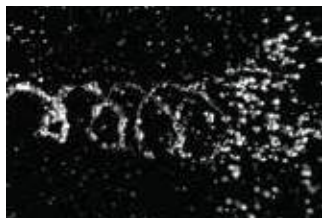
WARM SPA



CONVENTIONAL
SHOWER

GYROSTREAM

Những xoáy nước mạnh mẽ sáng khoái làm sạch
và massage cho cơ thể



COMFORT WAVE

Những giọt nước to, tròn đầy
Vỗ về da đầu
Một cảm giác thoải mái trọn vẹn





HỒI SINH

Tựa như việc mát-xa chuyên sâu

Tác động vào các cơ bắp mỏi mệt và phục hồi cơ thể bạn

Tái tạo năng lượng giúp bạn sẵn sàng cho những thử thách tiếp theo

ACTIVE WAVE

Khuấy động cơ thể và tâm trí.
Đánh thức các giác quan.



INTENSE WAVE

Thư giãn các khối cơ mệt mỏi và tái tạo năng lượng cho cơ thể bạn.



INTENSE WAVE +

Thư giãn các khối cơ mệt mỏi và tái tạo năng lượng cho cơ thể bạn.



Trải nghiệm tắm hoàn hảo chỉ với một lần chạm.

Với nút bấm cảm ứng, vị trí nút bấm được lắp đặt ngay điểm tiếp xúc với đầu ngón tay khi cầm, và bạn có thể dễ dàng thay đổi chế độ giữa WARM SPA, COMFORT WAVE hay ACTIVE WAVE. Ngược lại, nút bấm trên tay cầm được lắp ngay trên nút bấm gồm hai chế độ là WARM SPA hoặc COMFORT WAVE. Bạn hoàn toàn có thể lựa chọn trải nghiệm tắm hoàn hảo nhất cho bản thân.

Bát sen cầm tay



XOÁY SÂU
MẠNH MỀ



CHẠM NHẸ
LAN TỎA



MASSAGE
ỀM DỊU



Bát sen trần



SEN CÂY



NEW



TBW08405A

Sen cây nhiệt độ (bát sen vuông) kèm vòi xả bồn, không bao gồm bát sen cầm tay
Điều chỉnh được độ cao thân
Kích thước bát sen: 300mm

35.000.000 đ



NEW



TBW08406A

Sen cây nhiệt độ dòng G, dáng bát sen vuông 1 chế độ, mặt kim loại
Điều chỉnh được độ cao thân
Kích thước bát sen: 300mm

31.500.000 đ



NEW



TBW07403A

Sen cây nhiệt độ kèm vòi xả bồn dòng G, dáng bát sen tròn 1 chế độ, mặt kim loại
Điều chỉnh được độ cao thân
Kích thước bát sen: 250mm

29.000.000 đ

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)

**NEW****TBW07404A**

Sen cây nhiệt độ dòng G, dáng bát sen tròn 1 chế độ, mặt kim loại
Điều chỉnh được độ cao thân
Kích thước bát sen: 250mm

26.100.000 đ**NEW****TBW07402A**

Sen cây nhiệt độ dòng G, dáng bát sen tròn 1 chế độ, mặt kim loại
Điều chỉnh được độ cao thân
Kích thước bát sen: 200mm

21.870.000 đ**NEW****TBW07401A**

Sen cây nhiệt độ kèm vòi xả bồn dòng G, dáng bát sen tròn 1 chế độ, mặt kim loại
Điều chỉnh được độ cao thân
Kích thước bát sen: 200mm

24.300.000 đ



NEW



TBW01401AA

Sen cây nhiệt độ (bát sen tròn) kèm vòi xả bồn, không bao gồm bát sen cầm tay
Điều chỉnh được độ cao thân
Kích thước bát sen: 220mm

22.010.000 đ

SEN CÂY



NEW



TBW01402AA

Sen cây nhiệt độ (bát sen tròn), không bao gồm bát sen cầm tay
Điều chỉnh được độ cao thân
Kích thước bát sen: 220mm

20.140.000 đ



NEW



TBW01404AA

Sen cây nhiệt độ 2 chế độ massage (bát sen tròn), không bao gồm bát sen cầm tay
Điều chỉnh được độ cao thân
Kích thước bát sen: 220mm

20.500.000 đ

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)

**NEW****TBW01301AB**

Sen cây nóng lạnh (bát sen tròn) kèm vòi xả bồn, không bao gồm bát sen cầm tay
Điều chỉnh được độ cao thân
Kích thước bát sen: 220mm

21.030.000 đ**NEW****TBW01302AB**

Sen cây nóng lạnh (bát sen tròn), không bao gồm bát sen cầm tay
Điều chỉnh được độ cao thân
Kích thước bát sen: 220mm

19.220.000 đ**NEW****TBW01303AB**

Sen cây nóng lạnh 2 chế độ massage (bát sen tròn), không bao gồm bát sen cầm tay
Điều chỉnh được độ cao thân
Kích thước bát sen: 220mm

19.500.000 đ

SEN CÂY



TBW01401AA
TBW01401BB

Sen cây nhiệt độ (bát sen tròn) kèm vòi xả bồn, không bao gồm bát sen cầm tay
Kích thước bát sen: 220mm

22.010.000 đ



TBW01402AA
TBW01402BB

Sen cây nhiệt độ (bát sen tròn), không bao gồm bát sen cầm tay
Kích thước bát sen: 220mm

20.140.000 đ



TBW01404AA
TBW01404BB

Sen cây nhiệt độ 2 chế độ massage (bát sen tròn), không bao gồm bát sen cầm tay
Kích thước bát sen: 220mm

20.500.000 đ



TBW01301B
TBW01301BA
TBW01301BB

Sen cây nóng lạnh (bát sen tròn) kèm vòi xả bồn, không bao gồm bát sen cầm tay
Kích thước bát sen: 220mm

21.030.000 đ



TBW01302B

Sen cây nóng lạnh (bát sen tròn),
không bao gồm bát sen cầm tay
Kích thước bát sen: 220mm

19.220.000 đ



**TBW01303
TBW01303B
TBW01303BA**

Sen cây nóng lạnh 2 chế độ massage
(bát sen tròn),
không bao gồm bát sen cầm tay
Kích thước bát sen: 220mm

19.500.000 đ



**TVSM104NSR
DM907CS**

Bộ sen cây nóng lạnh NEW STANDARD

10.740.000 đ



NEW

TBW08006A

Sen cây nhiệt độ kèm vòi xả bồn dòng G,
Dáng bát sen tròn 1 chế độ,
mặt kim loại
Đường kính bát sen: 250mm

15.100.000 đ



NEW

TBW07006A

Sen cây nhiệt độ dòng G,
Dáng bát sen tròn 1 chế độ,
mặt kim loại
Đường kính bát sen: 250mm

15.100.000 đ



NEW

TBW07005A

Sen cây nhiệt độ kèm vòi xả bồn dòng G,
Dáng bát sen vuông 1 chế độ,
mặt kim loại
Đường kính bát sen: 200mm

13.180.000 đ



NEW

TBW07008A

Bát sen cầm tay dòng L
Dáng tròn 1 chế độ
Kích thước: 110mm

1.450.000 đ



NEW

TBW07009A

Bát sen cầm tay dòng L
Dáng tròn 3 chế độ
Kích thước: 110mm

1.650.000 đ



NEW

TBW07011A

Bát sen cầm tay dòng L
Dáng tròn 1 chế độ
Kích thước: 90mm

1.250.000 đ



NEW

TBW07012A

Bát sen cầm tay dòng L
Dáng tròn 3 chế độ
Kích thước: 90mm

1.450.000 đ



TƯƠI MỚI

Dòng nước khỏe khoắn, thư giãn
Đánh thức cơ thể và tâm trí bạn
Giúp thư giãn tinh thần
và sẵn sàng để bạn
đón chào một ngày mới.



				
				
	TBW02017A Bát sen mạ 4.280.000 đ	TBW01010A Bát sen massage 3 chế độ 3.620.000 đ	TBW02006A Bát sen massage 3 chế độ 3.620.000 đ	TBW01008A Bát sen mạ 2.920.000 đ
GIÁ BỘ KẾT HỢP				
				
				
TBV03429V Sen tắm nhiệt độ Nhật Bản 9.920.000 đ	TBW02017A TBV03429V 14.200.000 đ	TBW01010A TBV03429V 13.540.000 đ	TBW02006A TBV03429V 13.540.000 đ	TBW01008A TBV03429V 12.840.000 đ
				
				
TBV03427V Sen tắm nhiệt độ Nhật Bản 8.270.000 đ	TBW02017A TBV03427V 12.550.000 đ	TBW01010A TBV03427V 11.890.000 đ	TBW02006A TBV03427V 11.890.000 đ	TBW01008A TBV03427V 11.190.000 đ
				
				
TBV03431V Sen tắm nhiệt độ Nhật Bản 7.170.000 đ	TBW02017A TBV03431V 11.450.000 đ	TBW01010A TBV03431V 10.790.000 đ	TBW02006A TBV03431V 10.790.000 đ	TBW01008A TBV03431V 10.090.000 đ

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)

BẬT SEN

					
 TBW02005A Bật sen mạ 2.920.000 đ	 TBW03002B Bật sen massage 5 chế độ 1.950.000 đ	 TBW07008A Bật sen mạ 1.450.000 đ	 TBW07009A Bật sen massage 3 chế độ 1.650.000 đ	 TBW07011A Bật sen mạ 1.250.000 đ	 TBW07012A Bật sen massage 2 chế độ 1.450.000 đ
TBW02005A TBV03429V 12.840.000 đ	TBW03002B TBV03429V 11.870.000 đ	TBW07008A TBV03429V 11.370.000 đ	TBW07009A TBV03429V 11.570.000 đ	TBW07011A TBV03429V 11.170.000 đ	TBW07012A TBV03429V 11.370.000 đ
TBW02005A TBV03427V 11.190.000 đ	TBW03002B TBV03427V 10.220.000 đ	TBW07008A TBV03427V 9.720.000 đ	TBW07009A TBV03427V 9.920.000 đ	TBW07011A TBV03427V 9.520.000 đ	TBW07012A TBV03427V 9.720.000 đ
TBW02005A TBV03431V 10.090.000 đ	TBW03002B TBV03431V 9.120.000 đ	TBW07008A TBV03431V 8.620.000 đ	TBW07009A TBV03431V 8.820.000 đ	TBW07011A TBV03431V 8.420.000 đ	TBW07012A TBV03431V 8.620.000 đ



① **TBW02003A**

Bát sen gắn tường
Kích thước: 220x220mm

6.120.000 đ

② **TBV02103B / TBN01102B**

Van chuyển hướng (2 đường nước)
kèm phụ kiện âm tường (không kèm van dừng)

5.860.000 đ

③ **TBG10304V / TBN01001B**

Van gạt gù điều chỉnh nóng lạnh GB
kèm nút chuyển hướng và phụ kiện âm tường

5.650.000 đ



④ **TBW02005A**

Bát sen mạ

2.920.000 đ

⑤ **TBW02011B**

Thanh trượt sen tắm
(loại vuông) 900mm

1.800.000 đ

⑥ **TBG10001B**

Vòi xả bồn GB

2.960.000 đ

⑦ **TBW02013B**

Cút nối tường

700.000 đ



①



②



④



③



⑤



⑥



⑦

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



① **TBW01003A**

Bát sen gắn tường,
đường kính: 220mm

6.110.000 đ

② **TBV01103B / TBN01102B**

Van chuyển hướng (2 đường nước)
kèm phụ kiện âm tường (không kèm van dừng)

5.650.000 đ

③ **TBG11304V / TBN01001B**

Van gạt gù điều chỉnh nóng lạnh GF
kèm nút chuyển hướng và phụ kiện âm tường

7.650.000 đ

④ **TBW01008A**

Bát sen mạ

2.920.000 đ

⑤ **TBW01015B**

Thanh trượt sen tắm
(loại tròn) 900mm

1.890.000 đ

⑥ **TBG11001B**

Vòi xả bồn GF

2.400.000 đ

⑦ **TBW01014B**

Cút nối tường

700.000 đ



①



②



③



④



⑤



⑥



⑦

SEN-VÔI

118

119

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



① **TBW02004A**

Bát sen gắn tường 2 chế độ massage
Đường kính: 220x220mm

7.040.000 đ

② **TBV02103B / TBN01102B**

Van chuyển hướng (2 đường nước)
kèm phụ kiện âm tường (không kèm van dừng)

5.860.000 đ

③ **TBG04304B / TBN01001B**

Van gạt gù điều chỉnh nóng lạnh GA
kèm nút chuyển hướng

6.560.000 đ



④ **TBW02006A**

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ

⑤ **TBW02012B**

Thanh trượt
sen tắm (loại vuông)
600mm

1.630.000 đ

⑥ **TBG02001B**

Vòi xả bồn GR

2.390.000 đ

⑦ **TBW02013B**

Cút nối tường

700.000 đ



①



②



④



⑤



③



⑥



⑦

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



① **TBW01004A**

Bát sen gắn tường 2 chế độ massage
Đường kính: 220mm

7.020.000 đ

② **TBV01103B / TBN01102B**

Van chuyển hướng (2 đường nước)
kèm phụ kiện âm tường (không kèm van dừng)

5.650.000 đ

③ **TBS04304B**

Van gạt gù điều chỉnh nóng lạnh LF
kèm nút chuyển hướng

3.540.000 đ



④ **TBW01010A**

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ

⑤ **TBW01016B**

Thanh trượt
sen tắm (loại tròn)
600mm

1.710.000 đ

⑥ **TBS03001B**

Vòi xả bồn LC

1.710.000 đ

⑦ **TBW01014B**

Cút nối tường

700.000 đ



①



②



③



④



⑤



⑥



⑦

SEN-VÔI

120

121

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)

**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



DM907C1S

Thân sen cây,
bát sen vuông

6.790.000 đ



**TBG07302V
TBG07302VA**

Van gạt gù
nóng lạnh GE

8.990.000 đ



TBW02006A

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ

**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW02002BA

Thân sen cây,
bát sen vuông 2 chế độ

13.690.000 đ



**TBG07302V
TBG07302VA**

Van gạt gù
nóng lạnh GE

8.990.000 đ



TBW02017A

Bát sen mạ

4.280.000 đ

**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



DM907C1S

Thân sen cây,
bát sen vuông

6.790.000 đ



TBG08302VA

Sen tắm
nóng lạnh

8.990.000 đ



TBW02006A

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ

**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW02002BA

Thân sen cây,
bát sen vuông 2 chế độ

13.690.000 đ



TBG08302VA

Sen tắm
nóng lạnh

8.990.000 đ



TBW02017A

Bát sen mạ

4.280.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01002B1/TBW01002BA

Thân sen cây,
bát sen tròn 2 chế độ

13.490.000 đ



TBG09302VA

Sen tắm
nóng lạnh

6.410.000 đ



TBW01010A

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01001BA

Thân sen cây,
bát sen tròn

12.580.000 đ



TBG09302VA

Sen tắm
nóng lạnh

6.410.000 đ



TBW02017A

Bát sen mạ

4.280.000 đ

**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



DM907C1S

Thân sen cây,
bát sen vuông

6.790.000 đ



TBG10302VA

Sen tắm
nóng lạnh

6.220.000 đ



TBW02006A

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ

**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW02002BA

Thân sen cây,
bát sen vuông 2 chế độ

13.690.000 đ



TBG10302VA

Sen tắm
nóng lạnh

6.220.000 đ



TBW02017A

Bát sen mạ

4.280.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01002B1/TBW01002BA

Thân sen cây,
bát sen tròn 2 chế độ

13.490.000 đ



TBG11302VA

Sen tắm
nóng lạnh

5.090.000 đ



TBW01010A

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01001BA

Thân sen cây,
bát sen tròn

12.580.000 đ



TBG11302VA

Sen tắm
nóng lạnh

5.090.000 đ



TBW02017A

Bát sen mạ

4.280.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01002B1 /TBW01002BA

Thân sen cây,
bát sen tròn 2 chế độ

13.490.000 đ



TBG01302VA

Sen tắm
nóng lạnh

5.680.000 đ



TBW01010A

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01001BA

Thân sen cây,
bát sen tròn

12.580.000 đ



TBG01302VA

Sen tắm
nóng lạnh

5.680.000 đ



DGH108ZR

Bát sen massage
5 chế độ

1.550.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW02002B1 /TBW02002BA

Thân sen cây,
bát sen vuông 2 chế độ

13.690.000 đ



TBG02302VA

Sen tắm
nóng lạnh

5.090.000 đ



TBW02017A

Bát sen mạ

4.280.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**

DM907C1S

Thân sen cây,
bát sen vuông

6.790.000 đ



TBG02302VA

Sen tắm
nóng lạnh

5.090.000 đ



DGH108ZR

Bát sen massage
5 chế độ

1.550.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01002B1/TBW01002BA

Thân sen cây,
bát sen tròn 2 chế độ

13.490.000 đ



TBG03302VA

Sen tắm
nóng lạnh

4.760.000 đ



TBW01010A

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01001BA

Thân sen cây,
bát sen tròn

12.580.000 đ



TBG03302VA

Sen tắm
nóng lạnh

4.760.000 đ



DGH108ZR

Bát sen massage
5 chế độ

1.550.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW02002B1 /TBW02002BA

Thân sen cây,
bát sen vuông 2 chế độ

13.690.000 đ



TBG04302VA

Sen tắm
nóng lạnh

4.050.000 đ



TBW01010A

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**

DM907C1S

Thân sen cây,
bát sen vuông

6.790.000 đ



TBG04302VA

Sen tắm
nóng lạnh

4.050.000 đ



DGH108ZR

Bát sen massage
5 chế độ

1.550.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01002B1/TBW01002BA

Thân sen cây,
bát sen tròn 2 chế độ

13.490.000 đ



TBS01302V

Sen tắm
nóng lạnh

3.480.000 đ



TBW01010A

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**

DM907CS

Thân sen cây,
bát sen tròn

6.790.000 đ



TBS01302V

Sen tắm
nóng lạnh

3.480.000 đ



DGH108ZR

Bát sen massage
5 chế độ

1.550.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01001BA

Thân sen cây,
bát sen tròn

12.580.000 đ



TBS02302V

Sen tắm
nóng lạnh

3.480.000 đ



TBW01010A

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**

DM907CS

Thân sen cây,
bát sen tròn

6.790.000 đ



TBS02302V

Sen tắm
nóng lạnh

3.480.000 đ



DGH108ZR

Bát sen massage
5 chế độ

1.550.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01002B1/TBW01002BA

Thân cây sen,
bát sen tròn 2 chế độ

13.490.000 đ



TBS03302V

Sen tắm
nóng lạnh

2.670.000 đ



TBW01010A

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**

DM907CS

Thân cây sen,
bát sen tròn

6.790.000 đ



TBS03302V

Sen tắm
nóng lạnh

2.670.000 đ



DGH104ZR

Bát sen mạ

900.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01002B1/TBW01002BA

Thân cây sen,
bát sen tròn 2 chế độ

13.490.000 đ



TBS04302V

Sen tắm
nóng lạnh

2.670.000 đ



TBW01010A

Bát sen massage
3 chế độ

3.620.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**

DM907CS

Thân cây sen,
bát sen tròn

6.790.000 đ



TBS04302V

Sen tắm
nóng lạnh

2.670.000 đ



DGH104ZR

Bát sen mạ

900.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW02002BA

Thân sen cây,
bát sen vuông 2 chế độ
13.690.000 đ



TVSM110RUR

Sen tắm
nóng lạnh
4.140.000 đ



TBW02006A

Bát sen massage
3 chế độ
3.620.000 đ



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**

DM907C1S

Thân sen cây,
bát sen vuông
6.790.000 đ



TVSM110RUR

Sen tắm
nóng lạnh
4.140.000 đ



DGH108ZR

Bát sen massage
5 chế độ
1.550.000 đ

*TVSM110RU không kết hợp được với DM907CS & DM907C1S

*Tham khảo lựa chọn bộ kết hợp khác tại trang 138-139.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)



**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



TBW01002B1/TBW01002BA
Thân cây sen,
bát sen tròn, 2 chế độ
13.490.000 đ



TVSM107CRR
Sen tắm
nóng lạnh
3.270.000 đ





TBW01010A
Bát sen massage
3 chế độ
3.620.000 đ

**BỘ KẾT HỢP
THAM KHẢO**



**TVSM104NSR
DM907CS**

Bộ sen cây kết hợp vòi xả bồn
nóng lạnh, bát sen mưa

10.740.000 đ



TVSM103NSS

Sen tắm nóng lạnh,
bát sen mưa

2.810.000 đ

Kết hợp SEN TẮM	SEN CÂY		
	TBW01001B1/TBW01001BA	TBW01002B1/TBW01002BA	TBW02001B1/TBW02001BA
TBG01302V	●	●	●
TBG02302V	●	●	●
TBG03302V	●	●	●
TBG04302V	●	●	●
TBS01302V	●	●	●
TBS02302V	●	●	●
TBS03302V	●	●	●
TBS04302V	●	●	●
TBG07302V	●	●	●
TBG08302V	●	●	●
TBG09302V	●	●	●
TBG10302V	●	●	●
TBG11302V	●	●	●
TVSM107CRR	●	●	●
TVSM110RUR	●	●	●
BẮT SEN TAY			
TBW01008A	●	●	●
TBW02005A	●	●	●
TBW01010A	●	●	●
TBW02006A	●	●	●
TBW02017A	●	●	●
TBW03002B	●	●	●
DGH108ZR	●	●	●
DGH104ZR	●	●	●

● có khả năng kết hợp

— Liên hệ TOTO để biết thêm thông tin chi tiết.

BỒN TẮM



**PAY1770DH
DB501R-2B
TVBF412**

Bồn tắm nhựa, có tay vịn
Bộ xả nhấn: DB501R-2B
(thoát ngang)
1700Dx800Wx608H mm

13.920.000 đ



**PPY1750HPE
DB505R-3B
TVBF412**

Bồn tắm ngọc trai có tay vịn
1697Dx750Wx560H mm

55.130.000 đ



**PPY1780HPE
DB505R-3B
TVBF412**

Bồn tắm ngọc trai có tay vịn
1697Dx750Wx560H mm

55.130.000 đ



HÌNH DÁNG	KHÔNG BAO GỒM YẾM			
	BAO GỒM TAY Vịn		KHÔNG BAO GỒM TAY Vịn	
	1700Dx750Wx558H mm	1500Dx750Wx558H mm	1700Dx750Wx558H mm	1500Dx750Wx558H mm
	PAY1730HV TVBF411 15.910.000 đ		PAY1730V TVBF411 13.950.000 đ	
	PAY1720HV TVBF411 15.910.000 đ	PAY1520HV TVBF411 14.950.000 đ	PAY1720V TVBF411 13.950.000 đ	PAY1520V TVBF411 12.980.000 đ
	PAY1710HV TVBF411 15.910.000 đ	PAY1510HV TVBF411 14.950.000 đ	PAY1710V TVBF411 13.950.000 đ	PAY1510V TVBF411 12.980.000 đ

BAO GỒM YẾM					HÌNH DÁNG
BAO GỒM TAY VỊN		KHÔNG BAO GỒM TAY VỊN			
1700Dx750Wx558H mm	1500Dx750Wx558H mm	1700Dx750Wx558H mm	1500Dx750Wx558H mm		
PAY1735HVC TVBF411 21.010.000 đ		PAY1735VC TVBF411 18.950.000 đ			
PAY1725HVC TVBF411 21.010.000 đ	PAY1525HVC TVBF411 19.380.000 đ	PAY1725VC TVBF411 18.950.000 đ	PAY1525VC TVBF411 17.990.000 đ		
PAY1715HVC TVBF411 21.010.000 đ	PAY1515HVC TVBF411 19.380.000 đ	PAY1715VC TVBF411 18.950.000 đ	PAY1515VC TVBF411 17.330.000 đ		



TIỂU NAM



CÔNG NGHỆ ĐIỀU KHIỂN TIỂU NAM

FUZZY LOGIC

Van xả cảm ứng tự động xả trước và sau khi sử dụng. Có khả năng cảm nhận được lượng người dùng giúp tiết kiệm nước hiệu quả.

Cảm nhận

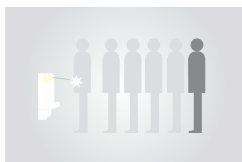
Bộ cảm ứng hồng ngoại cảm nhận có người đứng trước bồn tiểu trong phạm vi 60cm.

Phân đoán

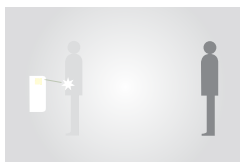
▶ Khi người sử dụng rời khỏi vị trí, bộ phận điều khiển sẽ kích hoạt van xả tự động xả nước.

Vận hành

▶ Van xả tự động vận hành để rửa bồn tiểu.



Khi được sử dụng thường xuyên, lượng nước xả ít hơn.



Khi ít được sử dụng, lượng nước xả nhiều hơn.


NEW

UT901H

Tiểu nam treo tường
(Đường cấp nước phía SAU)
Men sứ chống dính CeFIONtect
Kích thước: 420Lx380Wx920H mm
Lượng nước xả tối thiểu: 0.5L
(Bao gồm bích thoát thải và dây cấp)

11.550.000 đ

UT500T

Tiểu nam treo tường
Lượng nước xả: 2L
400Dx380Wx920H mm

10.350.000 đ

HP500

Nối tường


HP510R

Nối sàn


UT508T

Tiểu nam đặt sàn
Lượng nước xả: 2L
360Dx340Wx890H mm

6.210.000 đ

HP500

Nối tường


UT570T

Tiểu nam treo tường
Lượng nước xả: 2L
340Dx380Wx750H mm

6.210.000 đ

HP500

Nối tường


UT557T

Tiểu nam treo tường
Lượng nước xả: 2L
340Dx340Wx590H mm

5.300.000 đ

*Lưu ý: Các loại tiểu nam bao gồm nối tường chính hãng TOTO.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)


VM3D006Y

Nối tường


UT904HR

Tiểu nam treo tường
Dùng với van âm tường
Lượng nước xả: 0.5L
346Dx270Wx675H mm

5.510.000 đ

HP500

Nối tường


UT560T

Tiểu nam treo tường
Lượng nước xả: 2L
360Dx320Wx770H mm

5.300.000 đ

UT904N

Tiểu nam treo tường
Lượng nước xả: 2L
346Dx260Wx690H mm

4.920.000 đ

VM3D006Y

Nối tường


UT904HN

Tiểu nam treo tường
Dùng với van âm tường
Lượng nước xả: 2L

6.520.000 đ

VM3D006Y

Nối tường


UT904R

Tiểu nam treo tường
Lượng nước xả: 0.5L
346Dx270Wx675H mm

4.570.000 đ


UT447HR

Tiểu nam treo tường
Dùng với van âm tường
Lượng nước xả: 4L
356Dx444Wx685H mm

5.260.000 đ

VM3D006Y

Nối tường


UT447S

Tiểu nam treo tường
Lượng nước xả: 2L
356Dx444Wx685H mm

4.020.000 đ

VM3D006Y

Nối tường
và cút nối


UT445H

Tiểu nam treo tường
Dùng với van âm tường
Lượng nước xả: 0.5L
355Dx449Wx650H mm

4.160.000 đ

VM3D006Y

Nối tường


UT445

Tiểu nam treo tường
Lượng nước xả: 0.5L
L355xW449xH650 mm

3.830.000 đ

VM3D006Y

Nối tường


UT57S

Tiểu nam treo tường
Lượng nước xả: 2L
310Dx330Wx605H mm

2.510.000 đ

VM3D006Y

Nối tường
và cút nối



(*) **TTUE602AN**

Dùng điện 220V

Lượng nước xả: 3L~5L

9.820.000 đ



(*) **TTUE602DN**

Dùng pin

Lượng nước xả: 3L~5L

8.720.000 đ



(*) **DUE126UK**

Dùng pin

Lượng nước xả: 0.5L

8.730.000 đ

DUE126UE

Dùng điện 220V

10.410.000 đ

VM2L037Z

Ống nối

1.060.000 đ

DUE137PBK

Van cảm ứng tiểu nam
đương tường (dùng pin)
Lượng nước xả: 2.5~5L

6.420.000 đ



T60S

Van nhấn tiểu nam

Lượng nước xả: 0.5~2L

1.740.000 đ



**DU601N
DU601RR**

Van nhấn tiểu nam

Lượng nước xả: 0.5~2L

1.740.000 đ

(*) Lưu ý: Cần cút nối T62 - 16 cho DU601N khi kết hợp với UT447R và UT57R.

*Sản phẩm có số lượng giới hạn, vui lòng kiểm tra nhà cung cấp trước khi mua hàng.

*Giá trên bao gồm 10% VAT (mọi thay đổi về thuế VAT sẽ được cập nhật trên website TOTO Việt Nam vn.toto.com)

No.	MÃ SẢN PHẨM	BẢNG KẾT HỢP GIỮA VỎI TỰ ĐỘNG & BỘ ĐIỀU KHIỂN									
	Bộ điều khiển	TN78-9V900 (DC)	TTLE101E2L (AC)	TTLE101B2L (AC)	DLE124DE DLE424SMA (AC)	DLE124DE (AC)	DLE124DH DLE424SMA (DC)	DLE124DH (DC)	TLP01702S (AC)	Bộ thoát thải	
	Vòi tự động	Nước lạnh	Nước lạnh	Nước lạnh	Nhiệt độ	Nước lạnh	Nhiệt độ	Nước lạnh	Nhiệt độ	TVLF405	DN010
1	TEN12ANV900 	●	—	—	—	—	—	—	—	●	—
2	TLP01701J 	—	—	—	—	—	—	—	●	—	—

● Có khả năng kết hợp
 — Không có khả năng kết hợp
 DC Dùng pin
 AC Dùng điện

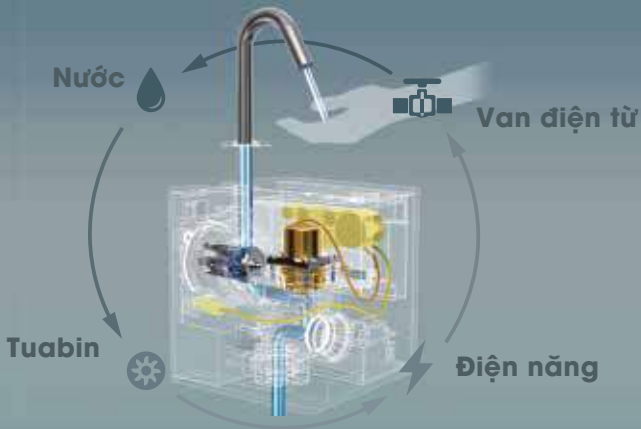
Sự an toàn của sản phẩm "KHÔNG CHẠM"

Một thế giới mới.

Một phương thức vệ sinh toàn diện hơn.







Công nghệ Ecopower của VÒI CẢM ỨNG được kích hoạt bằng cảm biến tự tạo ra năng lượng cho vòi hoạt động. TOTO SELF-POWER không cần nguồn điện bên ngoài, không cần sử dụng hằng ngày những vẫn tự tạo ra nguồn điện ở lưu lượng nước cực thấp chỉ 2L/ phút. SELF-POWER bền vững cùng thời gian.



AUTO FUNCTION

Các vòi cảm ứng với mắt cảm biến gắn trên đầu vòi, ghi lại mọi cử động tay một cách chính xác.



ECO CAP

ECO CAP là công nghệ phun không khí, với chức năng sục khí vào nước, làm tăng thể tích của nước, giúp giảm lượng nước tiêu thụ. Vì vậy, bạn có thể rửa tay bằng dòng nước đầy nhưng vẫn tiết kiệm lượng nước sử dụng.



NEW



TLE27002A
TLE03502A1
TLN01102A

Vòi cảm ứng nước lạnh
TLE27002A: Vòi cảm ứng
TLE03502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại tự tạo năng lượng)
TLN01102A: Van dừng và dây cấp
(Cho vòi dùng nước lạnh)

11.760.000 đ



NEW



TLE27002A
TLE03502A1
TLN01103A
TLE05701A

Vòi cảm ứng nhiệt độ
TLE27002A: Vòi cảm ứng
TLE03502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại tự tạo năng lượng)
TLN01103A: Van dừng và dây cấp
(Cho vòi nhiệt độ)
TLE05701A: Van điều chỉnh nhiệt độ

16.540.000 đ



NEW



TLE27002A
TLE01502A1
TLN01102A

Vòi cảm ứng nước lạnh
TLE27002A: Vòi cảm ứng
TLE01502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại dùng điện)
TLN01102A: Van dừng và dây cấp
(Cho vòi dùng nước lạnh)

10.500.000 đ



NEW



TLE27002A
TLE01502A1
TLN01103A
TLE05701A

Vòi cảm ứng nhiệt độ
TLE27002A: Vòi cảm ứng
TLE01502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại dùng điện)
TLN01103A: Van dừng và dây cấp
(Cho vòi nhiệt độ)
TLE05701A: Van điều chỉnh nhiệt độ

15.280.000 đ



NEW



TLE27002A
TLE04502A1
TLN01102A

Vòi cảm ứng nước lạnh
TLE27002A: Vòi cảm ứng
TLE04502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại dùng pin)
TLN01102A: Van dừng và dây cấp
(Cho vòi dùng nước lạnh)

9.870.000 đ



NEW



TLE27002A
TLE04502A1
TLN01103A
TLE05701A

Vòi cảm ứng nhiệt độ
TLE27002A: Vòi cảm ứng
TLE04502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại dùng pin)
TLN01103A: Van dừng và dây cấp
(Cho vòi nhiệt độ)
TLE05701A: Van điều chỉnh nhiệt độ

14.650.000 đ



NEW



TLE28002A
TLE03502A1
TLN01102A

Vòi cảm ứng nước lạnh
TLE28002A: Vòi cảm ứng
TLE03502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại tự tạo năng lượng)
TLN01102A: Van dừng và dây cáp
(Cho vòi dùng nước lạnh)

11.760.000 đ



NEW



TLE28002A
TLE03502A1
TLN01103A
TLE05701A

Vòi cảm ứng nhiệt độ
TLE28002A: Vòi cảm ứng
TLE03502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại tự tạo năng lượng)
TLN01103A: Van dừng và dây cáp
(Cho vòi nhiệt độ)
TLE05701A: Van điều chỉnh nhiệt độ

16.540.000 đ



NEW



TLE28002A
TLE01502A1
TLN01102A

Vòi cảm ứng nước lạnh
TLE28002A: Vòi cảm ứng
TLE01502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại dùng điện)
TLN01102A: Van dừng và dây cáp
(Cho vòi dùng nước lạnh)

10.500.000 đ



NEW



TLE28002A
TLE01502A1
TLN01103A
TLE05701A

Vòi cảm ứng nhiệt độ
TLE28002A: Vòi cảm ứng
TLE01502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại dùng điện)
TLN01103A: Van dừng và dây cáp
(Cho vòi nhiệt độ)
TLE05701A: Van điều chỉnh nhiệt độ

15.280.000 đ



NEW



TLE28002A
TLE04502A1
TLN01102A

Vòi cảm ứng nước lạnh
TLE28002A: Vòi cảm ứng
TLE04502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại dùng pin)
TLN01102A: Van dừng và dây cáp
(Cho vòi dùng nước lạnh)

9.870.000 đ



NEW



TLE28002A
TLE04502A1
TLN01103A
TLE05701A

Vòi cảm ứng nhiệt độ
TLE28002A: Vòi cảm ứng
TLE04502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại dùng pin)
TLN01103A: Van dừng và dây cáp
(Cho vòi nhiệt độ)
TLE05701A: Van điều chỉnh nhiệt độ

14.650.000 đ



VÒI CẢM ỨNG

NEW



TLE29002A
TLE03502A1
TLN01102A



Vòi cảm ứng nước lạnh
TLE29002A: Vòi cảm ứng
TLE03502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại tự tạo năng lượng)
TLN01102A: Van dừng và dây cấp
(Cho vòi dùng nước lạnh)

11.130.000 đ

NEW



TLE29002A
TLE03502A1
TLN01103A
TLE05701A



Vòi cảm ứng nhiệt độ
TLE29002A: Vòi cảm ứng
TLE03502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại tự tạo năng lượng)
TLN01103A: Van dừng và dây cấp
(Cho vòi nhiệt độ)
TLE05701A: Van điều chỉnh nhiệt độ

15.910.000 đ

NEW



TLE29002A
TLE01502A1
TLN01102A



Vòi cảm ứng nước lạnh
TLE29002A: Vòi cảm ứng
TLE01502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại dùng điện)
TLN01102A: Van dừng và dây cấp
(Cho vòi dùng nước lạnh)

9.870.000 đ

NEW



TLE29002A
TLE01502A1
TLN01103A
TLE05701A



Vòi cảm ứng nhiệt độ
TLE29002A: Vòi cảm ứng
TLE01502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại dùng điện)
TLN01103A: Van dừng và dây cấp
(Cho vòi nhiệt độ)
TLE05701A: Van điều chỉnh nhiệt độ

14.650.000 đ

NEW



TLE29002A
TLE04502A1
TLN01102A



Vòi cảm ứng nước lạnh
TLE29002A: Vòi cảm ứng
TLE04502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại dùng pin)
TLN01102A: Van dừng và dây cấp
(Cho vòi dùng nước lạnh)

9.240.000 đ

NEW



TLE29002A
TLE04502A1
TLN01103A
TLE05701A



Vòi cảm ứng nhiệt độ
TLE29002A: Vòi cảm ứng
TLE04502A1: Bộ điều khiển vòi cảm ứng
(Loại dùng pin)
TLN01103A: Van dừng và dây cấp
(Cho vòi nhiệt độ)
TLE05701A: Van điều chỉnh nhiệt độ

14.020.000 đ



BẢNG KẾT HỢP VÒI CẢM ỨNG VÀ BỘ ĐIỀU KHIỂN

STT	Mã vòi cảm ứng	Nước lạnh	
		Loại dùng điện	Tự tạo năng lượng
		TLE01502A1 TLN01102A	TLE03502A1 TLN01102A
1	TLE27002A 	10.500.000đ	11.760.000đ
2	TLE28002A 	10.500.000đ	11.760.000đ
3	TLE29002A 	9.870.000đ	11.130.000đ

* Ghi chú:

- TLE01502A1: Bộ điều khiển dùng điện
- TLE03502A1: Bộ điều khiển tự tạo năng lượng
- TLE04502A1: Bộ điều khiển dùng pin
- TLE01102A: Dây cấp & van dùng (Dùng cho vòi nước lạnh)
- TLE01103A: Dây cấp & van dùng (Dùng cho vòi nhiệt độ)
- TLE05701A: Van điều chỉnh nhiệt độ

BỘ ĐIỀU KHIỂN				
		Nhiệt độ		
	Loại dùng pin	Loại dùng điện	Tự tạo năng lượng	Loại dùng pin
	TLE04502A1 TLN01102A	TLE01502A1 TLN01103A TLE05701A	TLE03502A1 TLN01103A TLE05701A	TLE04502A1 TLN01103A TLE05701A
	9.870.000đ	15.280.000đ	16.540.000đ	14.650.000đ
	9.870.000đ	15.280.000đ	16.540.000đ	14.650.000đ
	9.240.000đ	14.650.000đ	15.910.000đ	14.020.000đ

PHỤ KIỆN



BỘ PHỤ KIỆN G - LOẠI TRÒN



YTS902BV

Thanh vắt khăn 2 tầng
636mm

6.600.000 đ



YT902S6V

Thanh vắt khăn
628mm

1.850.000 đ



YT902S4V

Thanh vắt khăn
478mm

1.690.000 đ



YTT902V

Vòng treo khăn

1.550.000 đ



YH902V

Lô giấy vệ sinh

1.880.000 đ



YRH902V

Móc áo

590.000 đ



***YS902N3V**

Bộ 3 sản phẩm
(YH902V, YTT902V,
YTS902BV)

9.540.000 đ



***YS902N5V**

Bộ 5 sản phẩm
(YH902V, YTT902V,
YRH902V, YTS902BV,
YT902S6V)

11.870.000 đ

BỘ PHỤ KIỆN G - LOẠI VUÔNG



YTS903BV

Thanh vắt khăn 2 tầng
628mm

6.600.000 đ



YT903S6V

Thanh vắt khăn
624mm

1.850.000 đ



YT903S4V

Thanh vắt khăn
474mm

1.690.000 đ



YTT903V

Vòng treo khăn

1.550.000 đ



YH903V

Lô giấy vệ sinh

1.880.000 đ



YRH903V

Móc áo

590.000 đ



***YS903N3V**

Bộ 3 sản phẩm
(YH903V, YTT903V,
YTS903BV)

9.540.000 đ



***YS903N5V**

Bộ 5 sản phẩm
(YH903V, YTT903V,
YRH903V, YTS903BV,
YT903S6V)

11.870.000 đ

BỘ PHỤ KIỆN L - LOẠI TRÒN



YTS406BV

Thanh vắt khăn 2 tầng
560mm

2.630.000 đ



YT406W6V

Thanh vắt khăn đôi
610mm

1.620.000 đ



YT406S6RV

Thanh vắt khăn
590mm

960.000 đ



YT406S4RV

Thanh vắt khăn
400mm

880.000 đ



YTT406V

Vòng treo khăn

700.000 đ



YH406RV

Lô giấy vệ sinh

960.000 đ



YRH406V

Móc áo

460.000 đ



***YS406N3V**

Bộ 3 sản phẩm
(YH406RV, YTT406V,
YTS406BV)

4.100.000 đ



***YS406N5V**

Bộ 5 sản phẩm
(YH406RV, YTT406V,
YRH406V, YTS406BV,
YT406S6RV)

5.450.000 đ

BỘ PHỤ KIỆN L - LOẠI VUÔNG



YTS408BV

Thanh vắt khăn 2 tầng
560mm

2.630.000 đ



YT408W6V

Thanh vắt khăn đôi
610mm

1.620.000 đ



YT408S6RV

Thanh vắt khăn
610mm

960.000 đ



YT408S4RV

Thanh vắt khăn
400mm

880.000 đ



YTT408V

Vòng treo khăn

700.000 đ



YH408RV

Lô giấy vệ sinh

960.000 đ



YRH408V

Móc áo

460.000 đ



***YS408N3V**

Bộ 3 sản phẩm
(YH408RV, YTT408V,
YTS408BV)

4.100.000 đ



***YS408N5V**

Bộ 5 sản phẩm
(YH408RV, YTT408V,
YRH408V, YTS408BV,
YT408S6RV)

5.450.000 đ



YAK201GV

Kệ kính
600mm

3.010.000 đ



YAS201V

Lô xà bông

1.110.000 đ



YAT201V

Lô bàn chải

980.000 đ

CURIO



TX4WAC

Thanh vắt khăn 2 tầng
660mm

6.580.000 đ



TX701AC

Thanh vắt khăn
726mm

1.810.000 đ



TX702AC

Vòng treo khăn

1.250.000 đ



TX703AC

Lô giấy vệ sinh

1.530.000 đ



TX706AC

Lô xà bông

1.320.000 đ



TX707AC

Lô bàn chải

1.460.000 đ



TX704AC

Móc áo

690.000 đ



TX726AE

Thanh vắt khăn 2 tầng
720mm

5.880.000 đ



TX701AE

Thanh vắt khăn
702mm

2.630.000 đ



TX705AE

Kệ kính
627mm

3.310.000 đ



TX702AE

Vòng treo khăn

1.750.000 đ



TX703AE

Lô giấy vệ sinh

2.070.000 đ



TX704AE

Móc áo đôi

1.510.000 đ



TX706AE

Lô xà bông

1.800.000 đ



TX707AE

Lô bàn chải

1.750.000 đ

**TX726AES**

Thanh vắt khăn 2 tầng
660mm

4.760.000 đ

**TX702AES**

Vòng treo khăn

870.000 đ

**TX703AESV1**

Lô giấy vệ sinh

1.490.000 đ

**TX706AES**

Lô xà bông

1.010.000 đ

**TX707AES**

Lô bàn chải

930.000 đ

PHỤ KIỆN KHÁC



TS113A2V2

Thanh vắt khăn
660mm

1.070.000 đ



TS118WSB

Móc áo đôi

630.000 đ



YH116

Lô giấy vệ sinh
Chất liệu: Thép không gỉ

1.170.000 đ



DS708PAS

Lô giấy vệ sinh
Chất liệu: Nhựa mạ Crôm

880.000 đ



***DS708PS#W**

Lô giấy vệ sinh
Chất liệu: Nhựa trắng

560.000 đ

THANH TRƯỢT SEN TẮM



TX721AN

Thanh trượt
sen tắm
638mm

1.320.000 đ

DÂY XỊT



TVCF201

Dây xịt nước (mạ Crôm)

930.000 đ



THX20NBPIV

Dây xịt nước (màu kem)

710.000 đ

NẮP & BỆ NGỒI



TC600VS

Nắp đậy bàn cầu siêu mỏng, nắp đóng êm
Thiết kế cho bàn cầu thân dài

1.410.000 đ



TC393VS

Nắp đóng êm
Thiết kế cho bàn cầu thân dài

1.410.000 đ



NEW

TC395VS

Nắp đóng êm
Thiết kế cho bàn cầu thân dài

780.000 đ



TC385VS

Nắp đóng êm
Thiết kế cho bàn cầu thân dài

760.000 đ

HỘP XỊT XÀ PHÒNG



TX728AEV1Z

Hộp xịt xà phòng (gắn chấu)

2.570.000 đ



TS125R

Hộp xịt xà phòng (gắn tường)

1.510.000 đ



TS126AR

Hộp xịt xà phòng (gắn chấu)

800.000 đ


TX1CV2

Ga thoát sàn
131x131mm

1.450.000 đ


TVBA407

Ga thoát sàn
100x100mm

1.260.000 đ


TVBA413

Ga thoát sàn
100x100mm

1.450.000 đ


TX2BV1B

Lỗ xả bông
157x107mm

1.000.000 đ


TL516GV

Bộ giá đỡ

1.190.000 đ


TVLF401

Ống thải chữ P
308mm

560.000 đ


TVLF405

Cổ thoát vòi nước
kèm ống thải chữ P
308mm

1.000.000 đ


TVLF402

Ống thải chữ P
262mm

660.000 đ

TVLF403

Ống thải chữ P
308mm

690.000 đ

TVLF404

Ống thải chữ P
352mm

760.000 đ



NEW

T6JV6

Bộ xả nhấn
cao cấp

870.000 đ


T6J1

Cổ thoát vòi nước
kèm nút chặn cao su

840.000 đ


TX434S

Van dừng
(2 đường nước cấp)

1.010.000 đ


HAP004A-F

Van dừng
kèm dây cấp nước 300mm

510.000 đ

MÁY SẤY TAY



TYC322M

Máy sấy tay
tốc độ cao (220V)
Công suất:
620~690W/56Db (sấy nóng)
375~440W/56Db (sấy mát)
245Wx154Dx226Hmm

9.390.000 đ



TYC322W

Máy sấy tay
tốc độ cao (220V)
Công suất:
605~675W/57~59Db (sấy nóng)
380~440W/57~59Db (sấy mát)
245Wx154Dx470Hmm

8.170.000 đ



TYC322WF

Máy sấy tay
tốc độ cao (220V)
Công suất:
620~690W/56Db (sấy nóng)
375~440W/56Db (sấy mát)
245Wx154Dx226Hmm

7.370.000 đ

*TYC122W

Máy sấy tay (220V)
Công suất:
545~585W/48~49Db

7.300.000 đ

GƯƠNG PHÒNG TẮM



YM6090A

Gương phòng tắm
(chống mốc)
600x900mm

4.590.000 đ



YM6060FG

Gương phòng tắm
(chống mốc)
600mm

4.020.000 đ



YM6075FA

Gương phòng tắm
(chống mốc)
600x750mm

3.870.000 đ



YM4560A

Gương phòng tắm
(chống mốc)
450x600mm

2.000.000 đ



YM4545FG

Gương phòng tắm
(chống mốc)
450mm

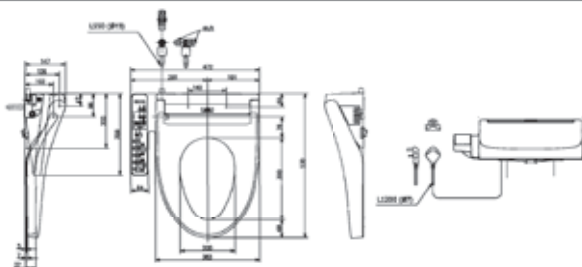
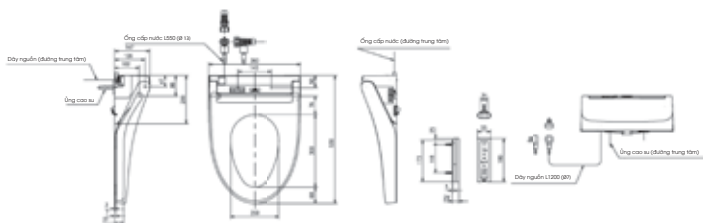
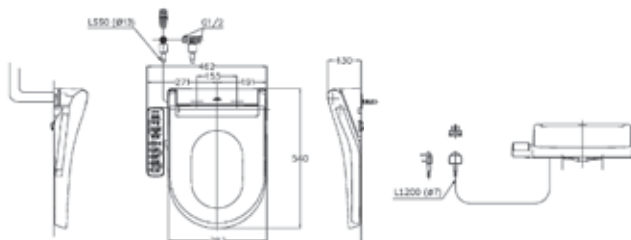
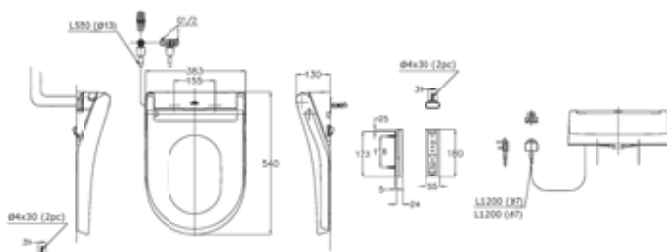
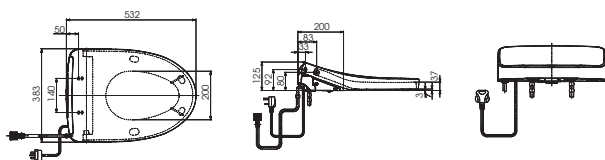
2.570.000 đ



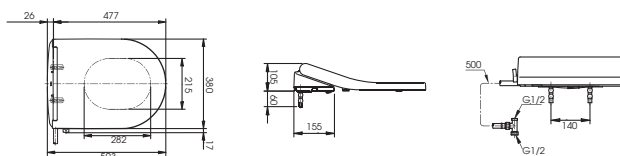
YM4560FA

Gương phòng tắm
(chống mốc)
450x600mm

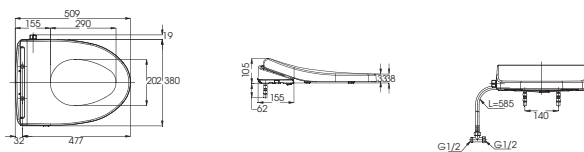
2.610.000 đ



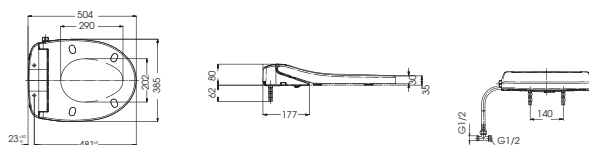
TCW09S



TCW1211A



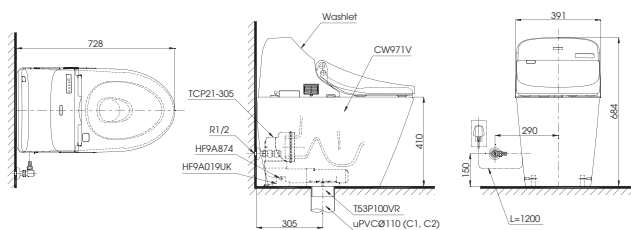
TCW07S



C971
TCF9433A

C971
TCF9433A

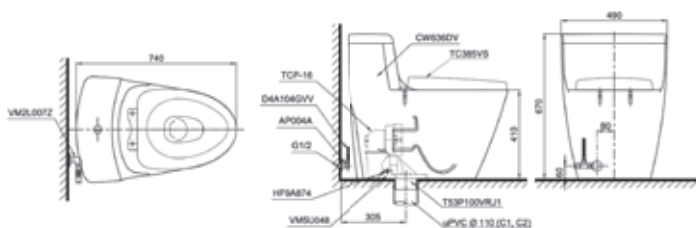
Thân cầu
Nắp rửa
điện tử
Washlet



MS636DT2

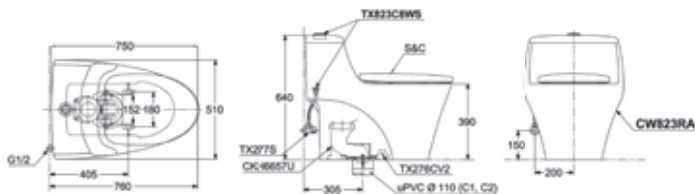
C636D
TC393VS

Thân cầu
Bệ ngồi &
nắp đậy



MS823DT2

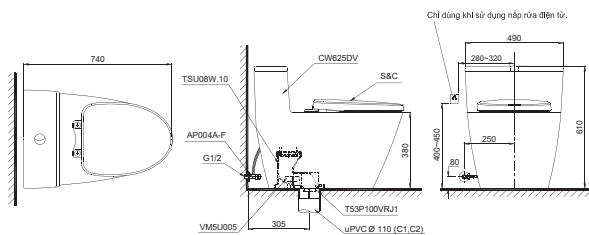
MS823D Thân cầu
Bộ ngồi & nắp dầy



S&C: Bộ ngồi & nắp dầy

MS625D

C625D Thân cầu

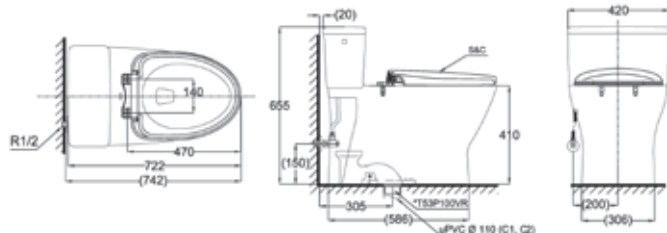


S&C: Bộ ngồi & nắp dầy

Ø: Ø cảm điện ba chiều (dây phát được nối đất), tiêu G.

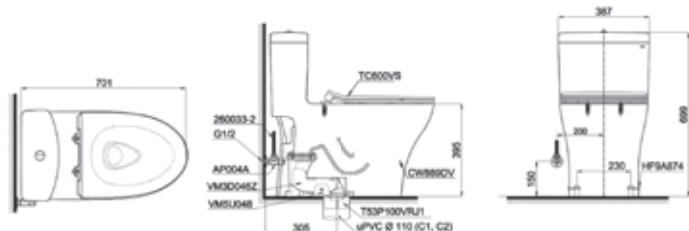
MS188VK12

MS188VK Thân cầu
TC393VS Bộ ngồi & nắp dầy



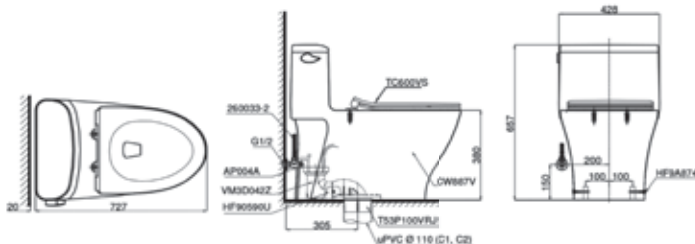
MS889DRT8

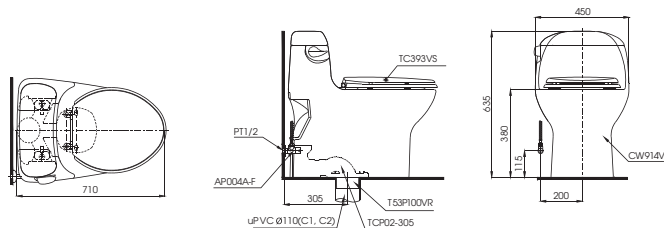
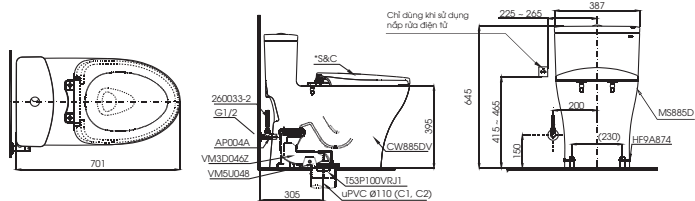
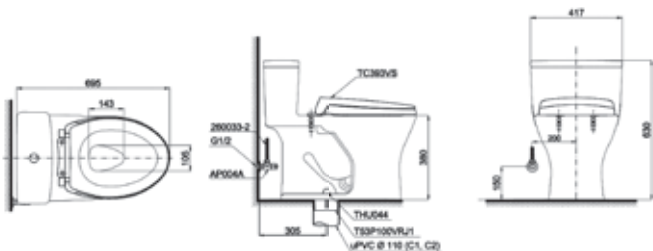
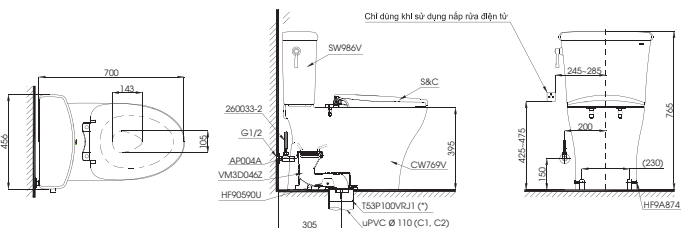
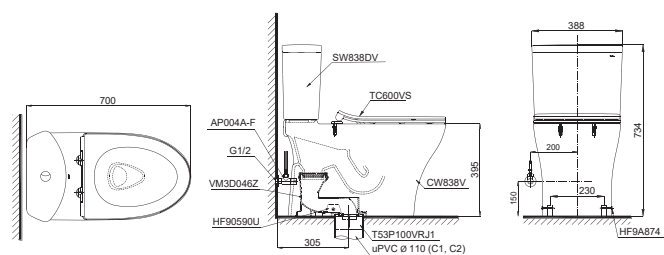
C889 Thân cầu
TC600VS Bộ ngồi & Nắp dầy



MS887RT8

C887 Thân cầu
TC600VS Bộ ngồi & Nắp dầy

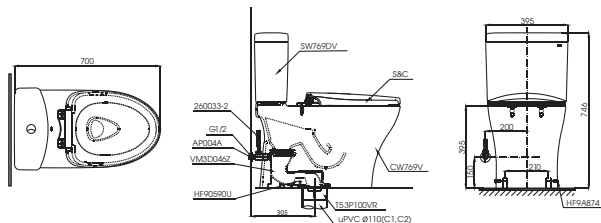


MS914T2C914
TC393VSThân cầu
Bệ ngồi &
nắp đậy**MS885DT2**C885
TC393VSThân cầu
Bệ ngồi &
nắp đậy**MS855DT2**C855
TC393VSThân cầu
Bệ ngồi &
nắp đậy**CS986GT9**C769
S986G
TC507CVK-1Thân cầu
Kết nước
Bệ ngồi &
nắp đậy**CS838DT8**CW838V
TC600VSThân cầu
Bệ ngồi &
nắp đậy

CS769DRT8

C769
TC600VS
S769D

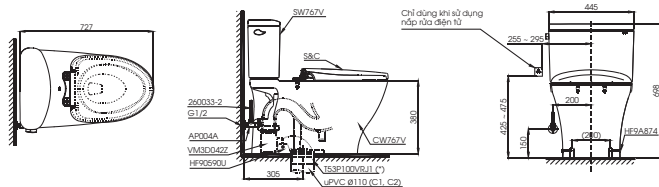
Thân cầu
Bệ ngồi &
nắp đậy



CS767RT8

C767
TC600VS

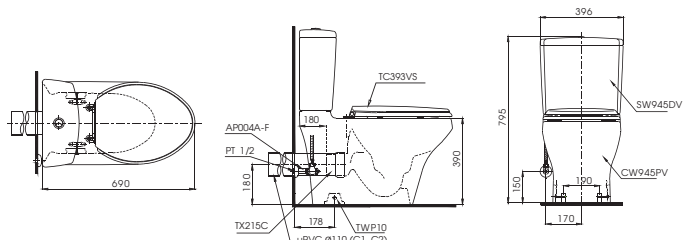
Thân cầu
Bệ ngồi &
Nắp đậy



CS945PDT2

C945P
S945D
TC393VS

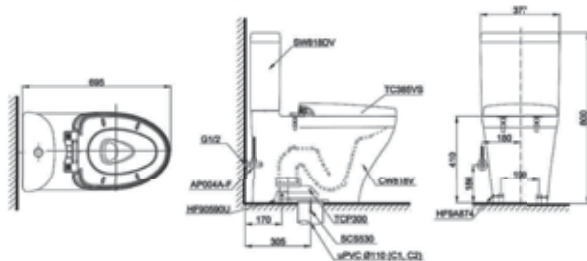
Thân cầu
Kết nước
Bệ ngồi &
nắp đậy



CS818DT3

C818
S818D
TC385VS

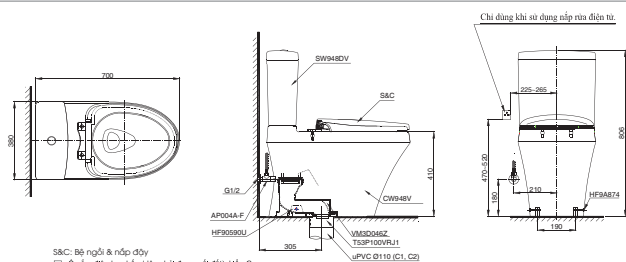
Thân cầu
Kết nước
Bệ ngồi &
nắp đậy



CS948DT3

CW948V
SW948DV
TC385VS

Thân cầu
Kết nước
Bệ ngồi &
nắp đậy

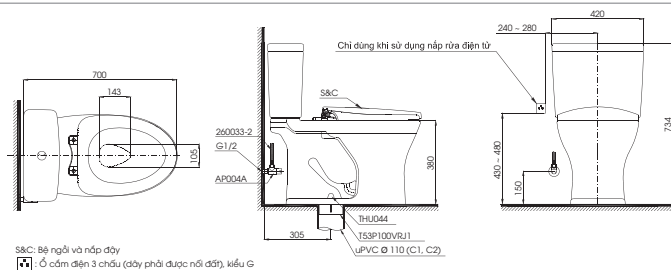


S8C: Bệ ngồi & nắp đậy

⊕: Ổ cắm điện ba chiều (dây phích được nối đất), kiểu G.

C735
S735D
TC393VS

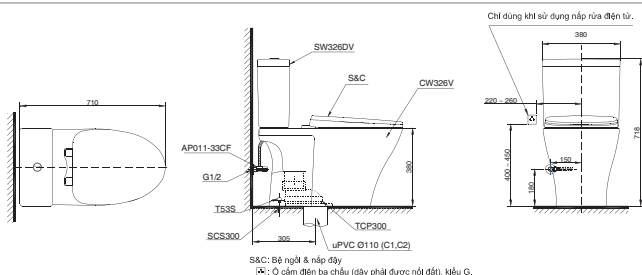
Thân cầu
Két nước
Bộ ngồ &
nắp đây



 : Ổ cắm điện 3 chấu (dây phải được nối đất), kiểu G

C326

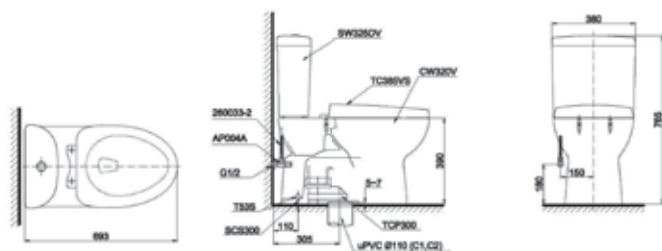
Thân cầu



⊕: Ô cắm điện ba chấu (dây phải được nối đất), kiểu G.

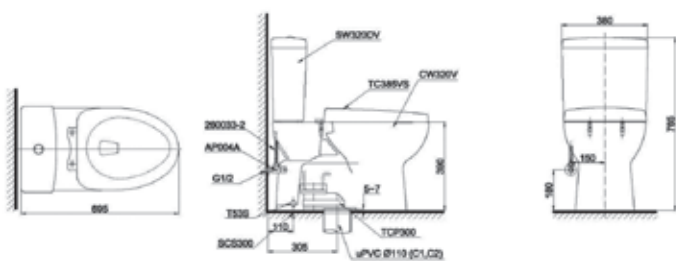
C320R
S325D
TC385VS

Thân cầu
Két nước
Bệ ngỗ &
nắp đậy



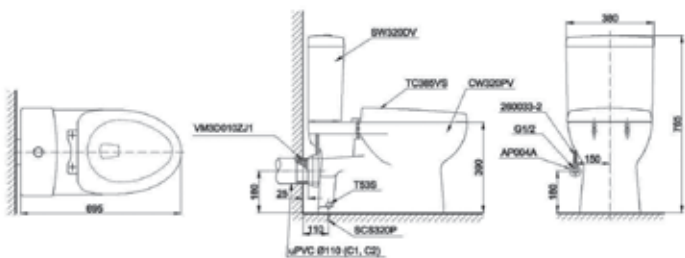
C320R
S320D
TC385VS

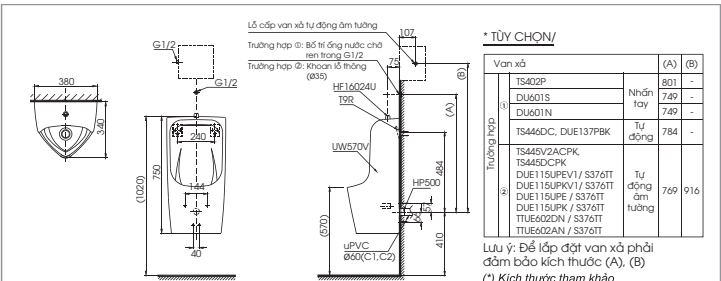
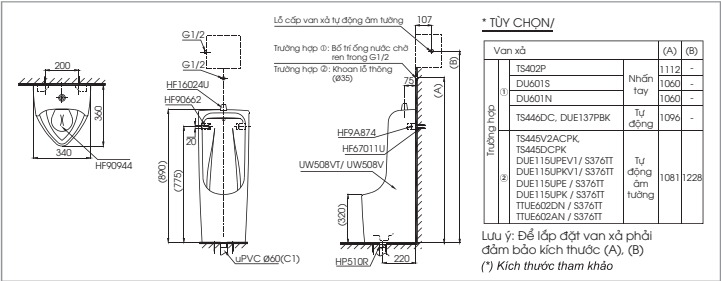
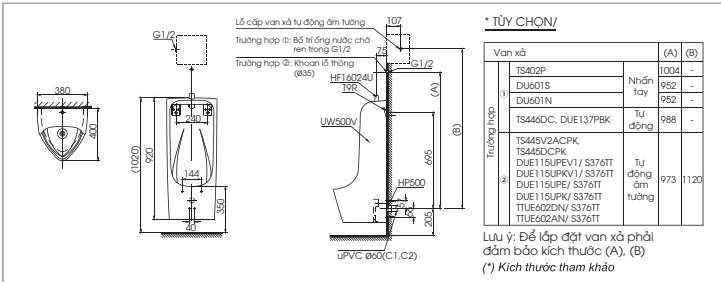
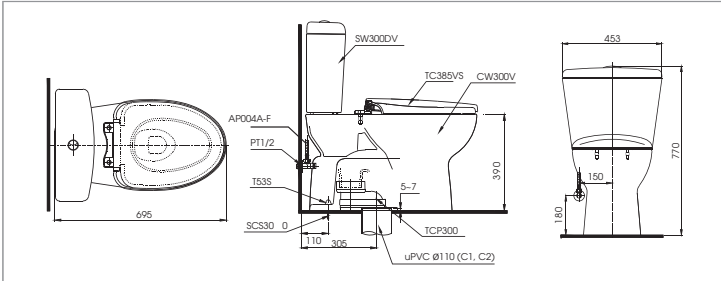
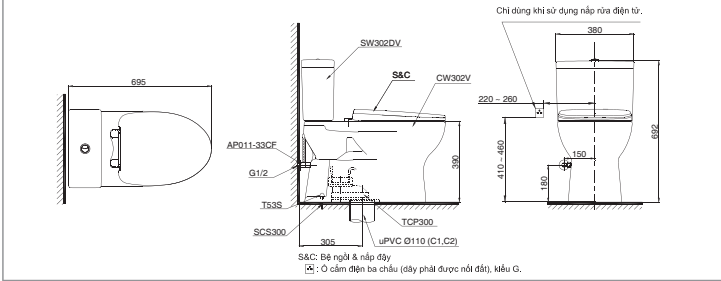
Thân cầu
Két nước
Bệ ngời &
nắp đậy

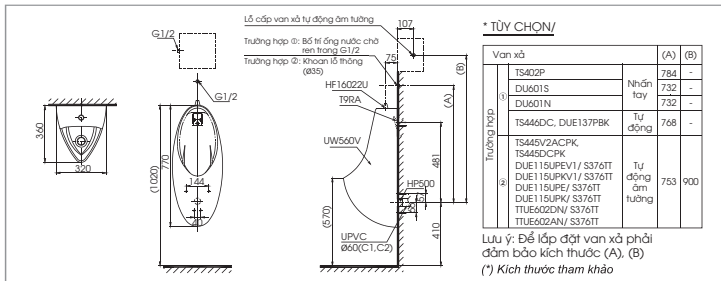
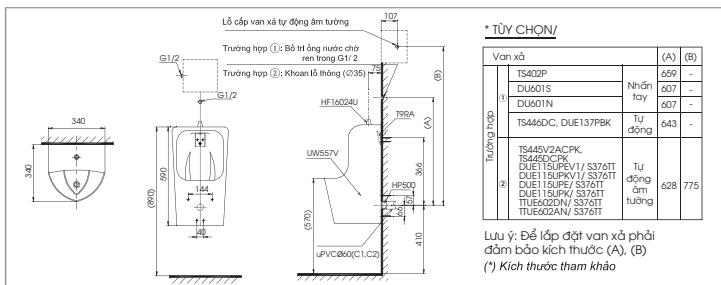


C320PR
S320D
TC385VS

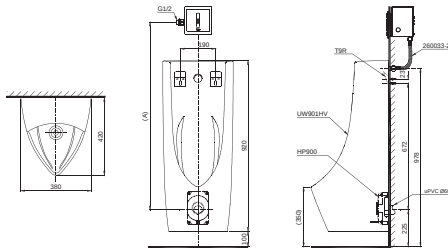
Thân cầu
Két nước
Bệ ngời &
nắp đây







UW901HV Thân tiểu

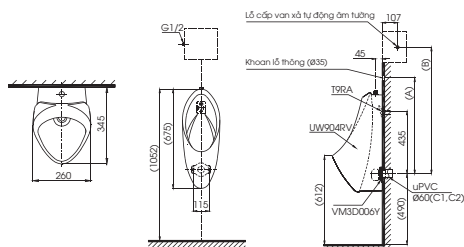


* TỰY CHỌN/

Van xả		(A)
DUE126UPK DUE126UPE	Tự động âm tường	1015 ~ 1035

Lưu ý: Để lắp đặt van xả phải đảm bảo kích thước (A).

U904R Thân tiểu

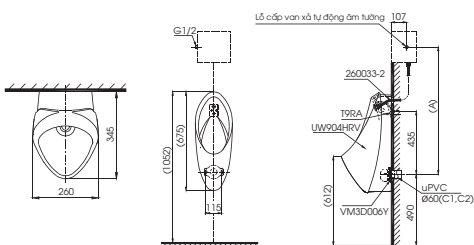


* TÙY CHỌN/

Van xả		(A)	(B)
DUE113UKV1/ S376TT	Tự động âm tường	727	875
DUE113UPKV1/ S376TT			
DUE113UPEV1/ S376TT			
DUE113UEV1/ S376TT			
DUE113UK/ S376TT			
DUE113UPK/ S376TT			
DUE113UPE/ S376TT			
DUE113UE/ S376TT			
DEU126UE/ S376TT			
DEU126UK/ S376TT			
DEU126UPE/ S376TT			
DEU126UPK/ S376TT			

Lưu ý: Để lắp đặt van xả phải đảm bảo kích thước (A), (B)
(*) Kích thước tham khảo

U904HR Thân tiểu

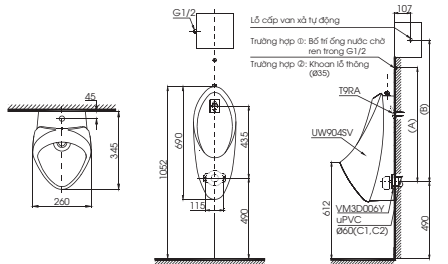


* TÙY CHỌN/

Van xả		(A)
DUE113UKV1 DUE113UPKV1 DUE113UPFV1 DUE113UEV1 DUE113UK DUE113UPK DUE113UPE DUE113UE DEU126UE DEU126UK DEU126UPE DEU126UPK	Tự động ôm tường	635

Lưu ý: Để lắp đặt van xả phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

UT904N Thân tiểu

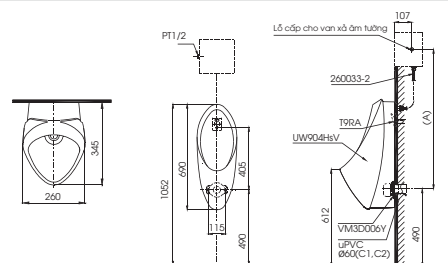


* TÙY CHON/

Van xả			(A)	(B)	
Trường hợp	①	TS402S	Nhấn tay	771	-
		T60S		725	-
		TS446DC, DUE137PBK	Tự động	755	-
	②	TS445V2ACP TS445DCPK DUE115UPEV1/ S376TT DUE115UPKV1/ S376TT DUE115UPE/ S376TT DUE115UPK/ S376TT	Tự động âm tường	737	884

Lưu ý: Để lắp đặt van xả phải đảm bảo kích thước (A), (B)
(*) Kích thước tham khảo

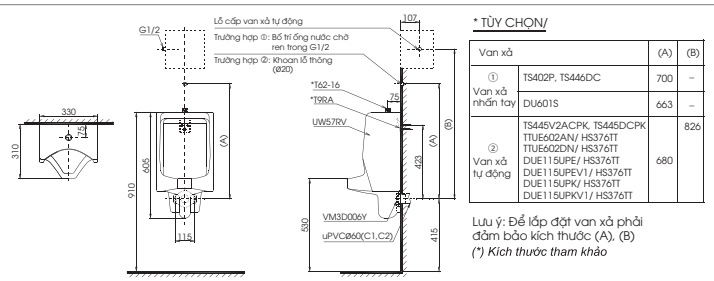
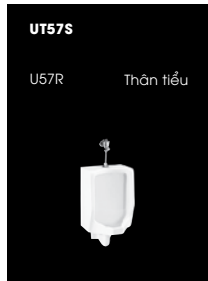
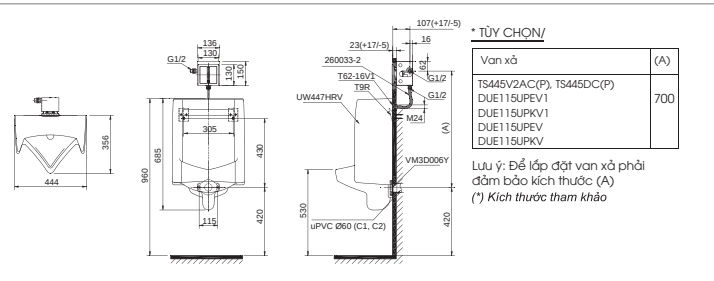
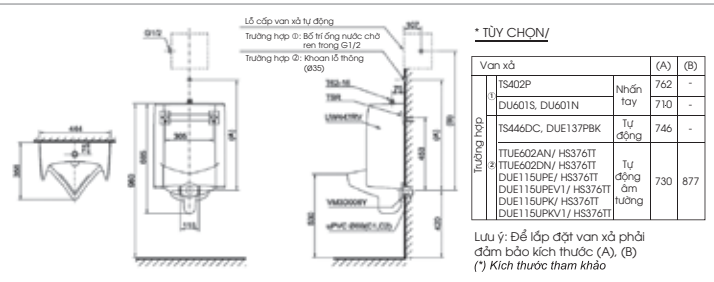
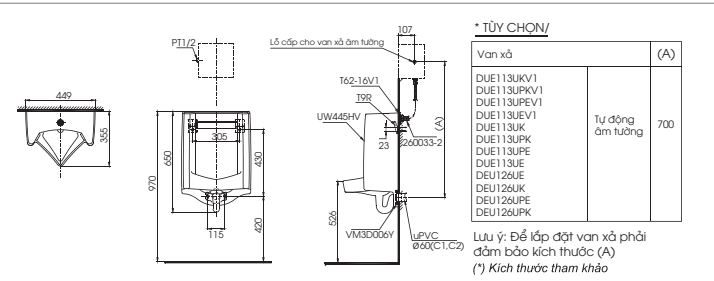
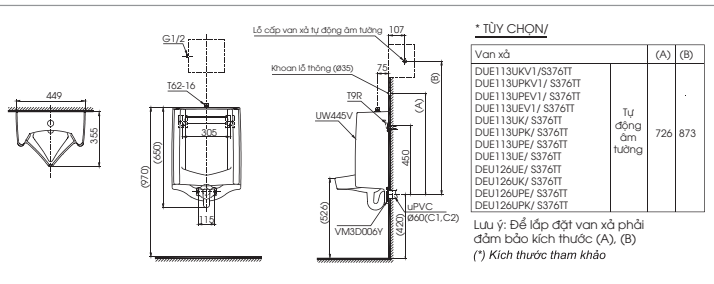
U904HN Thân tiểu



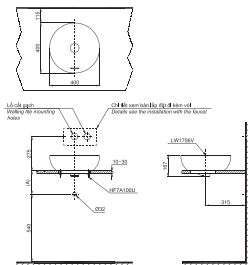
* TÙY CHỌN/

Van xỏ	(A)
TS445V2ACPK, TS445DCPK DUE115UPEV1 DUE115UPKV1 DUE115UPE DUE115UPK	695

Lưu ý: Để lắp đặt van xả phải đảm bảo kích thước (A)
(*) *Kích thước tham khảo*



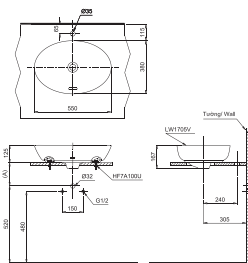
Thân châu



Vòi châu	Ống thải	Cổ thải	Cổ thải	(A)
TLP02309B, TLG01310B, TLG01311B, TLG02310B, TLG02311B, TLG03307B, TLG03308B, TLG04309B, TLG04310B, TLG01307B, TLG01310B, TLG02307B, TLG02308B, TLG03307B, TLG03308B, TLG04308B, TLG04309B	TVLF404	T6J/2N	T6J1	165-180
TLG07307B, TLG07308B, TLG08307B, TLG08308B, TLG09307B, TLG09308B, TLG10307B, TLG10308B, TLG11307B, TLG11308B	TVLF404	T6J/2N	T6J1	165-180

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A).
Vị trí lỗ bắt vòi, vui lòng tham khảo bản lắp đặt đi kèm vòi.

Thân châu

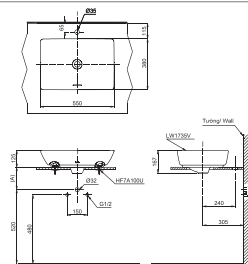


Vòi chịu	Ống thải	(A)
TLG01307V, TLG02307V, TLG03305V, TLG04307V, TLG01307V, TLG02305V, TLG03305V, TLG04306V	TVLF404	205 – 220
TLG07305V, TLG08305V, TLG09305V, TLG10305V, TLG11305V	TVLF404	185 – 200

Lưu ý:

1. Để lắp đặt ống thoát thải phải đảm bảo kích thước (A).
2. Trong quá trình lắp đặt, chú ý loại bỏ bộ thoát thải đồng kèm.

Thân châu

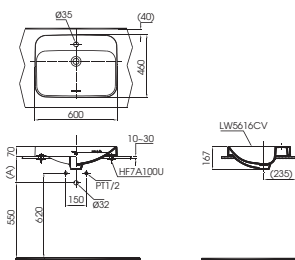


Vòi chịu	Ống thải	(A)
TLG01307V, TLG02307V, TLG03305V, TLG04307V, TLG01307V, TLG02305V, TLG03305V, TLG04306V	TVLF404	205 – 220
TLG07305V, TLG08305V, TLG09305V, TLG10305V, TLG11305V	TVLF404	185 – 200

Lưu ý:

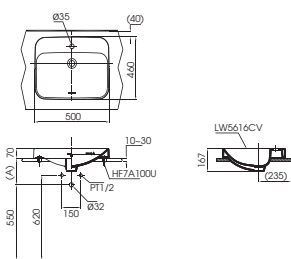
1. Để lắp đặt ống thoát thải phải đảm bảo kích thước (A).
2. Trong quá trình lắp đặt, chú ý loại bỏ bộ thoát thải đồng kèm.

Thân châu

[illegible]

Lưu ý: Để lắp đặt van xả phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

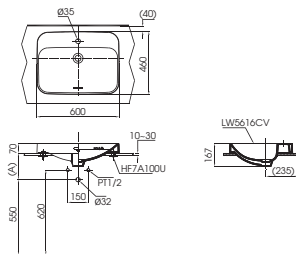
Thân châu



Voi chầu	Công trình	(A)
T5222A, T5204D, T5205A, T5260A, T5561A, T5268N, DL345A	TVF401	196-210
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V,	TVF401	206-220
TLG01301V, TLG03801V, TLG09301V, TLG10301V, TLG01301V	TVF401	230-245
TVLM10ZNS	TVF401	256-260
TX115ELBR, TX100LHBR, TX108LDX, TX115ELBR, TX115ELBR, TX1R30CF-IN, TX1R30CF-IN, TX115LU, TXLR30CF-I, TVML10MR, TXLC30F-I, TVML10SCR	TVF402 TK1K1-8V2	235-250
TENAD04V80, TENI2AV80, TENKI10AV80, TENGD04V80, TENZW2AAV, TXO19D, TS05B13, TS18P, TS19S, TVC-D10M, DLE171BQ2, TLA1011TJW, LTE10E2, TLAT10211T1B2L		185-200
TEN51AV, TEN41AV	TPPW1	245-260

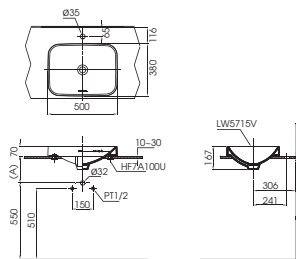
Lưu ý: Để lắp đặt van xả phải đảm bảo kích thước (A)
(*): Kích thước tham khảo

LT5616C Thân chậu

[illegible]

Lưu ý: Để lắp đặt van xả phải đảm bảo kích thước (A)
(*): *Kích thước tham khảo*

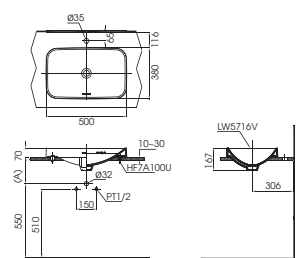
L5715 Thân châu



Vòi chầu	Ổng thải	(A)
TX1165SER, TLR303FV-1R, DL346A	TVLF404	230-245
TS222AY	TVLF404	190-205
DL342-1	TVLF404	210-225
TLR303FV-1, TVLM109RU, TLR303FV-1, TVLM106CR	TVLF404	220-235
TLSD1304V, TLR2233V, TLR3333V, TLR4334V, TLR21334V, TLR22334V, TLR20333V, TLR24304V	TVLF404	205-220
TLR0333V, TLR08303V, TLR09303V, TLR10303V, TLR11303V, TLR07305V, TLR08305V, TLR09305V, TLR10305V, TLR11305V	TVLF404	230-245

Lưu ý: Để lắp đặt van xả phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

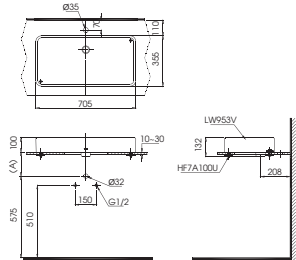
L5716 Thân châu



Vòi châu	Ông thứ	(A)
DL1485ER, TLR301FV-1R, TLR302FV-1, DL342-1	TVLF404	230-245
TS222AY	TVLF404	190-205
DL342-1	TVLF404	210-225
TLR303FV-1, TVLM109RU, TLR301FV-1, TVLM106CR	TVLF404	220-235
TL301304V, TL302303V, TL303303V, TL340304V, TL301304V, TL302304V, TL303303V, TL340303V	TVLF404	205-220
TLG07303V, TLG08303V, TLG09303V, TLG10303V, TLG11303V, TLG07305V, TLG08305V, TLG09305V, TLG10305V, TLG11305V	TVLF404	230-245

Lưu ý: Để lắp đặt van xả phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

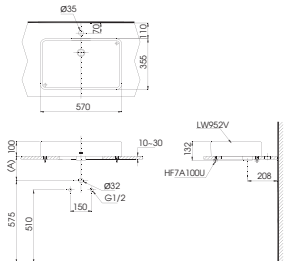
L953 Thân châu



Vòi châu	Ông thời	(A)
TX116ESR, TLR301FV-1, TLR302FV-1, DL345A1	TVLF401	165-180
5229AV	TVLF401	125-140
DL342	TVLF401	145-160
TLR303FV-1, TVLM109RU, TLR304FV-1, TVLM106CR	TVLF402	155-170
TL30130AV, TL30230V, TL30330V, TL30430V	TVLF401	135-150
TLG0130V, TLG0230V, TLG0330V, TLG0430V, TL30130V, TL30230V, TL30330V, TLG0430V	TVLF401	180-195
TLG0130V, TLG0830V, TLG0930V, TLG1030V, TLG0730V, TLG0830V, TLG0930V, TLG1030V, TLG1130V	TVLF401	160-175
DL110ARV800, DL110ARV800	TVLF405 TVLF09AV1N	115-130

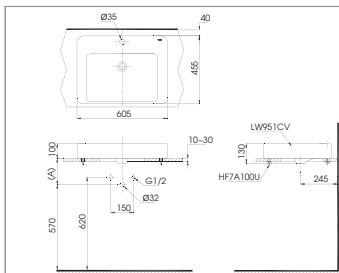
Lưu ý: Để lắp đặt van xả phải đảm bảo kích thước (A)
(*): Kích thước tham khảo

L952 Thân châu



Vị trí chủ	Ông trả	(A)
TK116E8SR, TLR3031FV-1, TLR3020FV-1, DL345A1	TVLF401	165-180
T1222AY	TVLF401	125-140
DL342-1	TVLF401	145-160
TLR3030FV-1, TVLM1099L, TL3031FV-1, TVLM106CR	TVLF402	155-170
TL501304Y, TL50303Y, TL50304Y, TL50303Y	TVLF402	155-170
TLG041307V, TLG02307V, TLG03305V, TLG04037V, TSL01307V, TSL02305V, TSL03305V, TSL04060V	TVLF401	195-210
TLG050330V, TLG03303V, TLG099330V, TLG010330V, TLG07305V, TLG11305V	TVLF401	160-175
TVLF4005 DXP09A	TVLF405	115-130
DL110A1R800, DL10A2R800	TVLF405	115-130

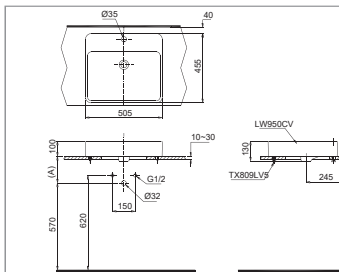
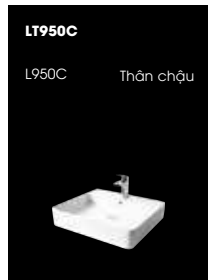
Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



* TỰ CHỌN

Vòi chậu	Ống thải (A)
TS222A, TS240A, TS205A, TS260A, TS551A, TS268N, DL345A	TVLF401 125-140
TVLM102NS	TVLF401 165-180
TX115LBR, TX108LHBR, TX108LDN, TX115LEBR, TX115LEBR, TX115LU, TVLM108BU	TVLF402 THX1A-BV2 165-180
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG05301V, TLG06301V, TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF401 140-155
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG05301V, TLG06301V, TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF401 160-175
TEN40AV000, TEN12AV000, TEN10AV300, TEN20AV300, TEN22AVR, TX109LD, TX109LA, TX109N, TX109S, TVLC101NS, DLE117AV000, TLA101/TLE101E2L, TLA101/TLE101E2L, TLA102/TLE101E2L, TLA102/TLE101E2L	TVLF405 115-130
TEN51AW, TEN41AW	TPPW1 165-180

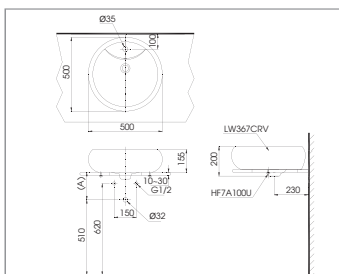
Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



* TỰ CHỌN

Vòi chậu	Ống thải (A)
TS222A, TS240A, TS205A, TS260A, TS551A, TS268N, DL345A	TVLF401 125-140
TVLM102NS	TVLF401 165-180
TX115LBR, TX108LHBR, TX108LDN, TX115LEBR, TX115LEBR, TX115LU, TVLM108BU	TVLF402 THX1A-BV2 165-180
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG05301V, TLG06301V, TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF401 140-155
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG05301V, TLG06301V, TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF401 160-175
TEN40AV000, TEN12AV000, TEN10AV300, TEN20AV300, TEN22AVR, TX109LD, TX109LA, TX109N, TX109S, TVLC101NS, DLE117AV000, TLA101/TLE101E2L, TLA101/TLE101E2L, TLA102/TLE101E2L, TLA102/TLE101E2L	TVLF405 115-130
TEN51AW, TEN41AW	TPPW1 165-180

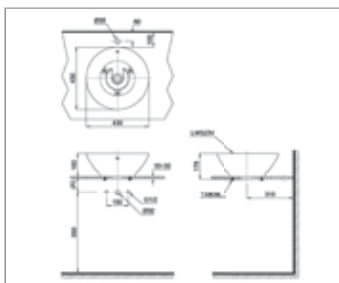
Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



* TỰ CHỌN

Vòi chậu	Ống thải (A)
TS222A, TS240A, TS205A, TS260A, TS551A, DLG010, DLG010R, TLG030F-IN, TLG030F-IN, DL345, DL345N, DL342	TVLF401 140-155
TVLM102NS, TVLM102NS	TVLF401 160-175
TX115LBR, TX108LHBR, TX108LDN, TX115LEBR, TX115LEBR, TX115LU, TVLM108BU, TLG030F-L, TVLM108BU	TVLF402 THX1A-BV2 185-200
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG05301V, TLG06301V, TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF401 155-170
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG05301V, TLG06301V, TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF401 175-190
TEN40AV000, TEN12AV000, TEN10AV300, TEN20AV300, TEN22AVR, TX109LD, TX109LA, TX109N, TX109S, TVLC101NS, DLE117AV000, TLA101/TLE101E2L, TLA101/TLE101E2L, TLA102/TLE101E2L, TLA102/TLE101E2L	TVLF405 D070AVIN 130-145
TEN51AW, TEN41AW	TPPW1 190-205

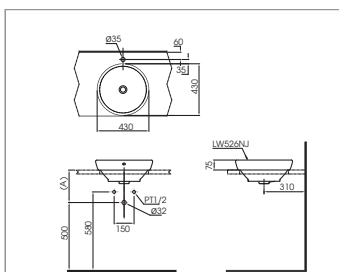
Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



* TỰ CHỌN

Vòi chậu	Ống thải (A)
TS222AY, TS222AY	TVLF404 110-125
DL342-1	TVLF404 130-145
TX115LBR, DL345A1	TVLF404 155-170
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V	TVLF404 150-165
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG05301V, TLG06301V, TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF404 145-160
TVLM112NS	TVLF404 170-185

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



* TỰ CHỌN

Vòi chậu	Ống thải (A)
TX110LESV4BR	THX1A-4N 245-260
TX110LESBR, TLG030FV-1, DL345A1	THX1A-4N 240-255
TS222AY, TS240AY, TS240AY	THX1A-4N 200-215

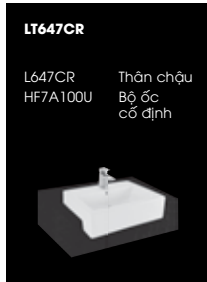
Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



*** TỰ CHỌN**

Vòi chậu	Ống thải	(A)
TX114ESV4	TVLF404	275-290
TS24AX, TS222AY	TVLF404	230-245
TLG01304V, TLG02304V, TLG03303V, TLG04304V, TLG01304V, TLG02303V	TVLF404	240-255
TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF404	230-245
TLG07309V, TLG08309V, TLG09309V, TLG10309V, TLG11309V	TVLF404	265-280
TLG07309V, TLG08309V, TLG09309V, TLG10309V, TLG11309V	TVLF404	265-280
TVLM111NS	TVLF404	285-300

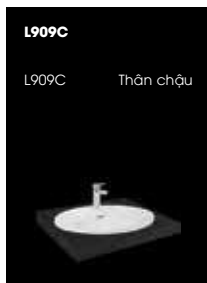
Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



*** TỰ CHỌN**

Vòi chậu	Ống thải	(A)
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V	TVLF401	190-205
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V	TVLF401	185-200
TX109LD, TS109B13, TS109N, TVLC101NSR, TS135	TVLF405	165-180
TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF401	210-225
TLR301F-IN, TLR302F-IN	TVLF402	230-245
TVLM108RU, TVLM105CR	TVLF402	225-240
TVLM102NSR	TVLF401	205-220

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



*** TỰ CHỌN**

Vòi chậu	Ống thải	(A)
TS222A, TS240A, TS205A, TS260A, TS561A, TS268N, DL345A	TVLF401	280-295
DGL301R, DL35A, DL342	TVLF401	290-305
TVLM102NS	TVLF401	320-335
TX115LFR, TX108UHR, TX108DN, TX115ESR, TX115ELBR, TLR302F-IN, TLR301F-IN, TX115U, TLR303F-1, TVLM108RU, TLR301F-1, TVLM105CR	TVLF402 THK1A-BV2	320-335
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V	TVLF401	285-300
TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF401	310-325
TEN4AV800, TEN12AV800, TEN10AV300, TEN2GAUV300, TEN2ZAWR, TX109LD, TX109B13, TS109N, TS135, TVLC101NS, DL117AV800, TLA101/TL101E2L, TLA102/TL101E2L, TLA102/TL101B2L, TLA102/TL101B2L	TVLF405 TX09AV1N	275-290
TEN1AW, TEN1AW	T7PW1	320-335

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



*** TỰ CHỌN**

Vòi chậu	Ống thải	(A)
TS222A, TS240A, TS205A, TS260A, TS561A, TS268N, DL345A	TVLF401	280-295
DGL301, DGL301R, DL35A, DL342	TVLF401	300-315
TVLM102NS	TVLF401	320-335
TX115LFR, TX108UHR, TX108DN, TX115U, TX115ESR, TX115ELBR, TLR302F-IN, TLR301F-IN, TLR303F-1, TVLM108RU, TLR301F-1, TVLM105CR	TVLF402 THK1A-BV2	325-340
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V	TVLF401	280-295
TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF401	320-335
TEN4AV800, TEN12AV800, TEN10AV300, TEN2GAUV300, TEN2ZAWR, TX109LD, TX109B13, TS109N, TS135, TVLC101NS, DL117AV800, TLA101/TL101E2L, TLA102/TL101E2L, TLA102/TL101B2L, TLA102/TL101B2L	TX09AV6 TX09AV1N	270-285
TEN1AW, TEN1AW	T7PW1	330-345

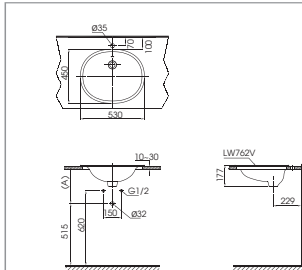
Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



*** TỰ CHỌN**

Vòi chậu	Ống thải	(A)
TS222A, TS240A, TS205A, TS260A, TS561A, TS268N, DL345A	TVLF401	285-300
DGL301, DGL301R, DL35A, DL342	TVLF401	305-320
TVLM102NS	TVLF401	325-340
TX115LFR, TX108UHR, TX108DN, TX115U, TX115ESR, TX115ELBR, TLR302F-IN, TLR301F-IN, TLR303F-1, TVLM108RU, TLR301F-1, TVLM105CR	TVLF402 THK1A-BV2	340-355
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V	TVLF401	315-330
TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF401	335-350
TEN4AV800, TEN12AV800, TEN2ZAWR, TX109LD, TX109B13, TS109N, TS135, TVLC101NS, DL117AV800, TLA101/TL101E2L, TLA102/TL101E2L, TLA102/TL101B2L, TLA102/TL101B2L	TVLF405 TX09AV1N	285-300
TEN1AW, TEN1AW	T7PW1	335-350

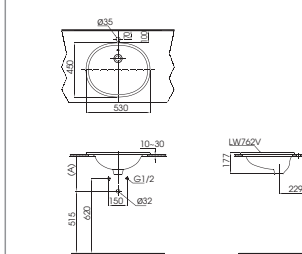
Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



*** TỰ CHỌN**

Vòi chậu	Ống thải	(A)
TS222A, TS240A, TS260A	TV\F401	260-275
TLG303F-1R, TLG301F-1R, DL342	TV\F401	280-295
TV\M102NS, TV\M102NSR	TV\F401	300-315
TX115\FBR, TX115\FBR, TX115\ESN, TX115\ESBR, TLG303F-1N, TX115\U, TLG303F-1, TV\M108BU, TLG301F-1, TV\M105CR	TV\F402 TK\1A-8V2	300-315
TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V	TV\F401	265-280
TLG30301V, TLG11301V, TLG30301V, TLG10301V, TLG11303V	TV\F401	295-310
TEN40AV800, TEN12AV800, TEN10AV300, TEN40ALV300, TEN22AWR, TS100N, TVLC10INS, TVLC10INSR, DUE17AV800, TLA101\TLE101E2, TLG102\TLE101E2, TLG102\TLE101E2L	TV\F405 TX09AV1N	245-260
TEN1AW, TEN1AW	TPPW1	310-325

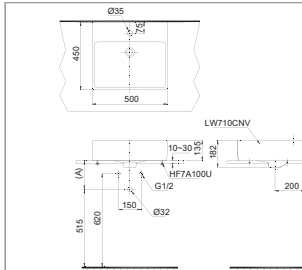
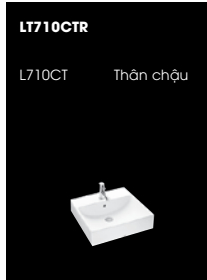
Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



*** TỰ CHỌN**

Vòi chậu	Ống thải	(A)
TS222A, TS240A, TS260A	TV\F401	260-275
DL342	TV\F401	280-295
TLG30301V, TLG10301V, TLG11301V, TLG30301V, TLG10301V, TLG11303V	TV\F401	290-305
TX115\FBR, TX115\FBR, TX115\U, TX115\ESN	TV\F402 TK\1A-8V2	300-315
TEN12AV800, TEN10AV300, TEN40ALV300	TV\F405 TX09AV1N	245-260

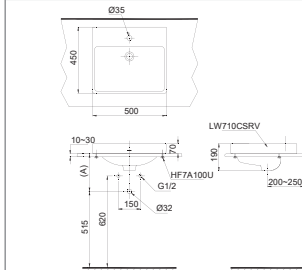
Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



*** TỰ CHỌN**

Vòi chậu	Ống thải	(A)
TS222A, TS240A, TS205A, TS260A, TS561A, TS26N, DL345A	TV\F401	140-155
DL303R, DL354, DL342	TV\F401	160-175
TV\M102NS	TV\F401	180-200
TX115\FBR, TX108\HBR, TX108LDN, TX115\FBR, TX115\FBR, TLG303F-1N, TLG301F-1N, TX115\U, TLG303F-1, TV\M108BU, TLG301F-1, TV\M105CR	TV\F402 TK\1A-8V2	190-205
TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V	TV\F401	150-165
TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V	TV\F401	185-200
TEN40AV800, TEN12AV800, TEN10AV300, TEN40ALV300, TEN22AWR, TX109D, TS100B13, TS100N, TS135, TVLC10INS, DUE17AV800, TLG102\TLE101E2, TLG102\TLE101E2L, TLG102\TLE101E2L	TV\F405 TX09AV1N	135-150
TEN1AW, TEN1AW	TPPW1	190-205

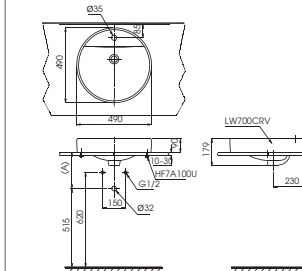
Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



*** TỰ CHỌN**

Vòi chậu	Ống thải	(A)
TS222A, TS240A, TS205A, TS260A, TS561A, TS26N, DL345A	TV\F401	210-225
DL303R, DL354, DL342	TV\F401	230-245
TV\M102NS	TV\F401	255-270
TX115\FBR, TX108\HBR, TX108LDN, TX115\FBR, TX115\FBR, TLG303F-1N, TLG301F-1N, TX115\U, TLG303F-1, TV\M108BU, TLG301F-1, TV\M105CR	TV\F403 TK\1A-8V2	255-270
TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V	TV\F401	215-230
TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V	TV\F401	255-270
TEN40AV800, TEN12AV800, TEN10AV300, TEN40ALV300, TEN22AWR, TX109D, TS100B13, TS100N, TS135, TVLC10INS, DUE17AV800, TLG102\TLE101E2, TLG102\TLE101E2L, TLG102\TLE101E2L	TV\F405	200-215
TEN1AW, TEN1AW	TPPW1	260-275

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



*** TỰ CHỌN**

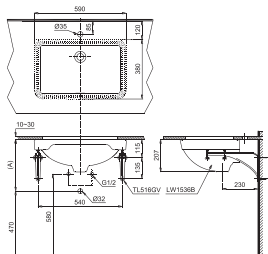
Vòi chậu	Ống thải	(A)
TS222A, TS240A, TS205A, TS260A, TS561A, TS26N, DL345A	TV\F401	190-205
DL303R, DL354, DL342	TV\F401	210-225
TV\M102NS, TV\M102NSR	TV\F401	230-245
TX115\FBR, TX108\HBR, TX108LDN, TX115\FBR, TX115\FBR, TLG303F-1N, TLG301F-1N, TX115\U, TLG303F-1, TV\M108BU, TLG301F-1, TV\M105CR	TV\F402 TK\1A-8V2	235-250
TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V	TV\F401	195-210
TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V, TLG30301V	TV\F401	220-235
TEN40AV800, TEN12AV800, TEN10AV300, TEN40ALV300, TEN22AWR, TX109D, TS100B13, TS100N, TS135, TVLC10INS, TVLC10INSR, DUE17AV800, TLG102\TLE101E2, TLG102\TLE101E2L, TLG102\TLE101E2L	TV\F405 TX09AV1N	180-195
TEN1AW, TEN1AW	TPPW1	240-255

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo



LW1536 TL516GV

LW1536V Thân chậu
LW1536B Thân sứ
*TL516GV Giá đỡ



* TỰ CHỌN

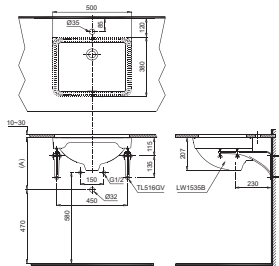
Vòi châu	Ống thái	(A)
TS222A, TS 240A, TS205A, TS260A, TS561A, DL345A	TVLF401	300-315
DGL301, DGL301R, DL354, DL342, TLR302F-1R, TLR301F-1R	TVLF401	320-335
TVLM102NS	TVLF401	340-355
TX115LFR, TX108LHR, TX108LDN, TX115ELBR, TX115ELBR, TLR302F-1N, TLR301F-1N, TX115LU, TLR303F-1, TVLM108RU, TLR301F-1, TVLM105CR	TVLF402 THX1A-8V2	350-365
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLR3010V, TLR3020V	TVLF401	305-320
TEN2AV800, TEN12AV800, TEN10AV300, TEN20AV300, TEN22AVR, TX109D, TS106B13, TS100N, TS135, TVLC101NS, DLE117AV800, TLA101/TL101E2L, TLA102/TL101E2L, TLA102/TL101E2L	TVLF405 TX09AV1N	295-310
TEN51AW, TEN41AW	TPPW1	350-365

Lưu ý: Để lắp đặt ống thái phải đảm bảo kích thước (A)



LW1535 TL516GV

LW1535V Thân chậu
LW1535B Thân sứ
*TL516GV Giá đỡ



* TỰ CHỌN

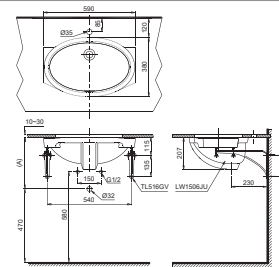
Vòi châu	Ống thái	(A)
TS222A, TS 240A, TS205A, TS260A, TS561A, DL345A	TVLF401	300-315
DGL301, DGL301R, DL354, DL342, TLR302F-1R, TLR301F-1R	TVLF401	320-335
TVLM102NS	TVLF401	340-355
TX115LFR, TX108LHR, TX108LDN, TX115ELBR, TX115ELBR, TLR302F-1N, TLR301F-1N, TX115LU, TLR303F-1, TVLM108RU, TLR301F-1, TVLM105CR	TVLF402 THX1A-8V2	350-365
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLR3010V, TLR3020V	TVLF401	305-320
TEN2AV800, TEN12AV800, TEN10AV300, TEN20AV300, TEN22AVR, TX109D, TS106B13, TS100N, TS135, TVLC101NS, DLE117AV800, TLA101/TL101E2L, TLA102/TL101E2L, TLA102/TL101E2L	TVLF405 TX09AV1N	295-310
TEN51AW, TEN41AW	TPPW1	350-365

Lưu ý: Để lắp đặt ống thái phải đảm bảo kích thước (A)



LW1506 TL516GV

LW1506V Thân chậu
LW1506JU Thân sứ
*TL516GV Giá đỡ



* TỰ CHỌN

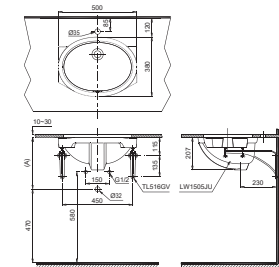
Vòi châu	Ống thái	(A)
TS222A, TS 240A, TS205A, TS260A, TS561A, DL345A	TVLF401	300-315
DGL301, DGL301R, DL354, DL342, TLR302F-1R, TLR301F-1R	TVLF401	320-335
TVLM102NS	TVLF401	340-355
TX115LFR, TX108LHR, TX108LDN, TX115ELBR, TX115ELBR, TLR302F-1N, TLR301F-1N, TX115LU, TLR303F-1, TVLM108RU, TLR301F-1, TVLM105CR	TVLF402 THX1A-8V2	350-365
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLR3010V, TLR3020V	TVLF401	305-320
TEN2AV800, TEN12AV800, TEN10AV300, TEN20AV300, TEN22AVR, TX109D, TS106B13, TS100N, TS135, TVLC101NS, DLE117AV800, TLA101/TL101E2L, TLA102/TL101E2L, TLA102/TL101E2L	TVLF405 TX09AV1N	295-310
TEN51AW, TEN41AW	TPPW1	350-365

Lưu ý: Để lắp đặt ống thái phải đảm bảo kích thước (A)



LW1505 TL516GV

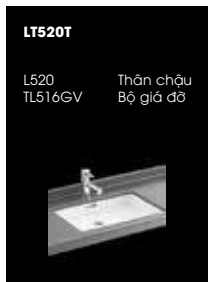
LW1505V Thân chậu
LW1505JU Thân sứ
*TL516GV Giá đỡ



* TỰ CHỌN

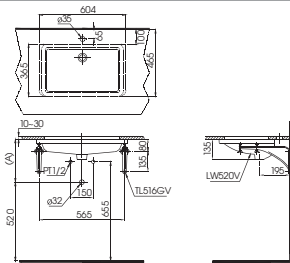
Vòi châu	Ống thái	(A)
TS222A, TS 240A, TS205A, TS260A, TS561A, DL345A	TVLF401	300-315
DGL301, DGL301R, DL354, DL342, TLR302F-1R, TLR301F-1R	TVLF401	320-335
TVLM102NS	TVLF401	340-355
TX115LFR, TX108LHR, TX108LDN, TX115ELBR, TX115ELBR, TLR302F-1N, TLR301F-1N, TX115LU, TLR303F-1, TVLM108RU, TLR301F-1, TVLM105CR	TVLF402 THX1A-8V2	350-365
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLR3010V, TLR3020V	TVLF401	305-320
TEN2AV800, TEN12AV800, TEN10AV300, TEN20AV300, TEN22AVR, TX109D, TS106B13, TS100N, TS135, TVLC101NS, DLE117AV800, TLA101/TL101E2L, TLA102/TL101E2L, TLA102/TL101E2L	TVLF405 TX09AV1N	295-310
TEN51AW, TEN41AW	TPPW1	350-365

Lưu ý: Để lắp đặt ống thái phải đảm bảo kích thước (A)



LT520T

L520 Thân chậu
LT516GV Bộ giá đỡ



* TỰ CHỌN

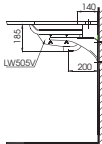
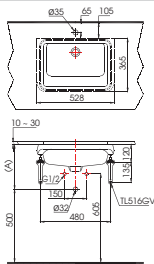
Vòi châu	Ống thái	(A)
TS222A, TS240A, TS205A, TS260A, TS561A, DL345A	TVLF401	285-290
DGL301, DGL301R, DL354, DL342, TLR302F-1R, TLR301F-1R	TVLF401	295-270
TVLM102NS	TVLF401	275-290
TX115LFR, TX108LHR, TX108LDN, TX115ELBR, TX115ELBR, TLR302F-1N, TLR301F-1N, TX115LU, TLR303F-1, TVLM108RU, TLR301F-1, TVLM105CR	TVLF402 THX1A-8V2	285-300
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLR3010V, TLR3020V	TVLF401	245-260
TEN2AV800, TEN12AV800, TEN10AV300, TEN20AV300, TEN22AVR, TX109D, TS106B13, TS100N, TS135, TVLC101NS, DLE117AV800, TLA101/TL101E2L, TLA102/TL101E2L, TLA102/TL101E2L	TVLF405 TX09AV1N	290-295
TEN51AW, TEN41AW	TPPW1	285-300

Lưu ý: Để lắp đặt ống thái phải đảm bảo kích thước (A)

(*) Kích thước tham khảo

L505T
LW505V
TL516GV

Thân chậu
Thân sứ
Bồ giá đồ



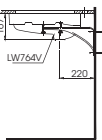
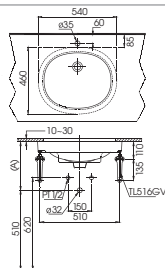
* TỰY CHỌN

[illegible]

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

L764
TL516GV

Thân chịu
Bộ giá đỡ



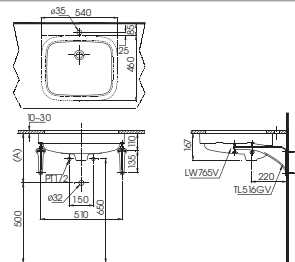
* TỰY CHỌN

Vòi chầu	Ông thứ	(A)
TS22ZA, TS24DA, TS26SA, TS26GA, TS561A, DL34SA	TU4F41	265-280
DGL301, DGL301A, TLK302F-1R, TLK301F-1R, DL342	TU4F41	285-300
TX115LFR, TX108HBR, TX108DRA, TX115ESBR, TX115ESBR, TX115SU	TU4F42	310-325
TLG02301V, TLG03301V	TU4F41	285-300
TLG03301V, TLG11301V	TU4F41	310-325
TEN12AV80, TEN10AV300, TEN20AV300, TEN22AVR, TX109D, TS106B1, TS100N, TS135, DLE117AV80, TX115L, TX10101Z, TLA1101, TLE10102, TLA1021, TLE10102L, TLA1021, TLE10102L	TU4F05 DO7AVIN	255-270
TEN15AV	TPW1	315-330

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

L765
TL516GV

Thân châu
Bộ giá đỡ



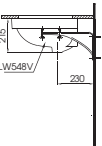
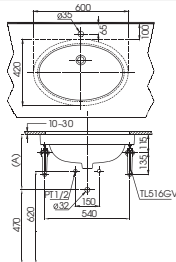
* TỰY CHỌN

10th word	Öng Thāi	265-280
TG22A, TG30A, TG30A, TG56A, TL345A	TLF402	285-300
DG130, DGL30, DGL30A, DGL32, DGL3202F, TL3, TL30201-1R	TLF401	305-320
TLV102G6	TLF403	325-330
TLG130V1, TLG220V1, TLG330V1, TLG403V1, TL301V1, TL320V1, TL330V1, TL340V1	TLF401	280-295
TLG30V1, TLG30V1, TLG30V1, TLG30V1, TLG30V1	TLF401	310-325
TL15B8E, TL100148E, TL080L, TL15E38E, TL15B8E, TL100148E, TL100131E, TL15E38E	TLF402 HIA-SV2	310-325
EN14046W, EN12446W, EN104430W, EN102440W, EN2244W, TL090L, TL106813, TL090L, TS135, WLC103, DGL174V00L, TL101071E101E2, TL135LL, TL101071E101E, TL101071E101E, TL102107E101E	TLF405 TG06A1N	255-270
EN154W, EN141W	TPW1	315-330

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

L548
TL516GV

Thân châu
Bộ giá đỡ



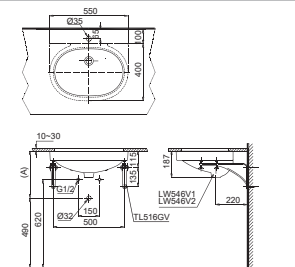
* TỰ CHỌN

Yi chü	Ün thü	(3)
T522A, T524A, T535A, T536A, T561A, D435A	T5V40	320-335-355
D4C30, D4G30, D435A, T4U30Z-1R, T4U30F-1R, D432	T4V40	
T4M102NS	T4V40	340-365-365
T413AFR, T40X8R, T40R1D, T413ESR	T4V40	365-365-365
T413AFR, T40X8R, T40R1D, T413ESR, T413U1R, T4U30Z-1R, T4U30F-1R, T413M102C	TK1A-EV2	
T4G1031V, T4G2023V, T4G3033V, T4G4043V, T4S1301V, T4S2023V, T4S3033V, T4S4043V	T4V40	325-340
T2EN4A0V0, T2EN1A0V0, T2EN1A0V3, T2EN2A0V3, T2EN3A0V3, T2EN4A0V3, T2EN5A0V3, T2EN6A0V3, T2EN7A0V3, T2EN8A0V3, T2EN9A0V3, T2EN10A0V3, T2EN11A0V3, T2EN12A0V3, T2EN13A0V3, T2EN14A0V3, T2EN15A0V3, T2EN16A0V3, T2EN17A0V3, T2EN18A0V3, T2EN19A0V3, T2EN20A0V3, T2EN21A0V3, T2EN22A0V3, T2EN23A0V3, T2EN24A0V3, T2EN25A0V3, T2EN26A0V3, T2EN27A0V3, T2EN28A0V3, T2EN29A0V3, T2EN30A0V3, T2EN31A0V3, T2EN32A0V3, T2EN33A0V3, T2EN34A0V3, T2EN35A0V3, T2EN36A0V3, T2EN37A0V3, T2EN38A0V3, T2EN39A0V3, T2EN40A0V3, T2EN41A0V3, T2EN42A0V3, T2EN43A0V3, T2EN44A0V3, T2EN45A0V3, T2EN46A0V3, T2EN47A0V3, T2EN48A0V3, T2EN49A0V3, T2EN50A0V3, T2EN51A0V3, T2EN52A0V3, T2EN53A0V3, T2EN54A0V3, T2EN55A0V3, T2EN56A0V3, T2EN57A0V3, T2EN58A0V3, T2EN59A0V3, T2EN60A0V3, T2EN61A0V3, T2EN62A0V3, T2EN63A0V3, T2EN64A0V3, T2EN65A0V3, T2EN66A0V3, T2EN67A0V3, T2EN68A0V3, T2EN69A0V3, T2EN70A0V3, T2EN71A0V3, T2EN72A0V3, T2EN73A0V3, T2EN74A0V3, T2EN75A0V3, T2EN76A0V3, T2EN77A0V3, T2EN78A0V3, T2EN79A0V3, T2EN80A0V3, T2EN81A0V3, T2EN82A0V3, T2EN83A0V3, T2EN84A0V3, T2EN85A0V3, T2EN86A0V3, T2EN87A0V3, T2EN88A0V3, T2EN89A0V3, T2EN90A0V3, T2EN91A0V3, T2EN92A0V3, T2EN93A0V3, T2EN94A0V3, T2EN95A0V3, T2EN96A0V3, T2EN97A0V3, T2EN98A0V3, T2EN99A0V3, T2EN100A0V3, T2EN101A0V3, T2EN102A0V3, T2EN103A0V3, T2EN104A0V3, T2EN105A0V3, T2EN106A0V3, T2EN107A0V3, T2EN108A0V3, T2EN109A0V3, T2EN110A0V3, T2EN111A0V3, T2EN112A0V3, T2EN113A0V3, T2EN114A0V3, T2EN115A0V3, T2EN116A0V3, T2EN117A0V3, T2EN118A0V3, T2EN119A0V3, T2EN120A0V3, T2EN121A0V3, T2EN122A0V3, T2EN123A0V3, T2EN124A0V3, T2EN125A0V3, T2EN126A0V3, T2EN127A0V3, T2EN128A0V3, T2EN129A0V3, T2EN130A0V3, T2EN131A0V3, T2EN132A0V3, T2EN133A0V3, T2EN134A0V3, T2EN135A0V3, T2EN136A0V3, T2EN137A0V3, T2EN138A0V3, T2EN139A0V3, T2EN140A0V3, T2EN141A0V3, T2EN142A0V3, T2EN143A0V3, T2EN144A0V3, T2EN145A0V3, T2EN146A0V3, T2EN147A0V3, T2EN148A0V3, T2EN149A0V3, T2EN150A0V3, T2EN151A0V3, T2EN152A0V3, T2EN153A0V3, T2EN154A0V3, T2EN155A0V3, T2EN156A0V3, T2EN157A0V3, T2EN158A0V3, T2EN159A0V3, T2EN160A0V3, T2EN161A0V3, T2EN162A0V3, T2EN163A0V3, T2EN164A0V3, T2EN165A0V3, T2EN166A0V3, T2EN167A0V3, T2EN168A0V3, T2EN169A0V3, T2EN170A0V3, T2EN171A0V3, T2EN172A0V3, T2EN173A0V3, T2EN174A0V3, T2EN175A0V3, T2EN176A0V3, T2EN177A0V3, T2EN178A0V3, T2EN179A0V3, T2EN180A0V3, T2EN181A0V3, T2EN182A0V3, T2EN183A0V3, T2EN184A0V3, T2EN185A0V3, T2EN186A0V3, T2EN187A0V3, T2EN188A0V3, T2EN189A0V3, T2EN190A0V3, T2EN191A0V3, T2EN192A0V3, T2EN193A0V3, T2EN194A0V3, T2EN195A0V3, T2EN196A0V3, T2EN197A0V3, T2EN198A0V3, T2EN199A0V3, T2EN200A0V3, T2EN201A0V3, T2EN202A0V3, T2EN203A0V3, T2EN204A0V3, T2EN205A0V3, T2EN206A0V3, T2EN207A0V3, T2EN208A0V3, T2EN209A0V3, T2EN210A0V3, T2EN211A0V3, T2EN212A0V3, T2EN213A0V3, T2EN214A0V3, T2EN215A0V3, T2EN216A0V3, T2EN217A0V3, T2EN218A0V3, T2EN219A0V3, T2EN220A0V3, T2EN221A0V3, T2EN222A0V3, T2EN223A0V3, T2EN224A0V3, T2EN225A0V3, T2EN226A0V3, T2EN227A0V3, T2EN228A0V3, T2EN229A0V3, T2EN230A0V3, T2EN231A0V3, T2EN232A0V3, T2EN233A0V3, T2EN234A0V3, T2EN235A0V3, T2EN236A0V3, T2EN237A0V3, T2EN238A0V3, T2EN239A0V3, T2EN240A0V3, T2EN241A0V3, T2EN242A0V3, T2EN243A0V3, T2EN244A0V3, T2EN245A0V3, T2EN246A0V3, T2EN247A0V3, T2EN248A0V3, T2EN249A0V3, T2EN250A0V3, T2EN251A0V3, T2EN252A0V3, T2EN253A0V3, T2EN254A0V3, T2EN255A0V3, T2EN256A0V3, T2EN257A0V3, T2EN258A0V3, T2EN259A0V3, T2EN260A0V3, T2EN261A0V3, T2EN262A0V3, T2EN263A0V3, T2EN264A0V3, T2EN265A0V3, T2EN266A0V3, T2EN267A0V3, T2EN268A0V3, T2EN269A0V3, T2EN270A0V3, T2EN271A0V3, T2EN272A0V3, T2EN273A0V3, T2EN274A0V3, T2EN275A0V3, T2EN276A0V3, T2EN277A0V3, T2EN278A0V3, T2EN279A0V3, T2EN280A0V3, T2EN281A0V3, T2EN282A0V3, T2EN283A0V3, T2EN284A0V3, T2EN285A0V3, T2EN286A0V3, T2EN287A0V3, T2EN288A0V3, T2EN289A0V3, T2EN290A0V3, T2EN291A0V3, T2EN292A0V3, T2EN293A0V3, T2EN294A0V3, T2EN295A0V3, T2EN296A0V3, T2EN297A0V3, T2EN298A0V3, T2EN299A0V3, T2EN300A0V3, T2EN301A0V3, T2EN302A0V3, T2EN303A0V3, T2EN304A0V3, T2EN305A0V3, T2EN306A0V3, T2EN307A0V3, T2EN308A0V3, T2EN309A0V3, T2EN310A0V3, T2EN311A0V3, T2EN312A0V3, T2EN313A0V3, T2EN314A0V3, T2EN315A0V3, T2EN316A0V3, T2EN317A0V3, T2EN318A0V3, T2EN319A0V3, T2EN320A0V3, T2EN321A0V3, T2EN322A0V3, T2EN323A0V3, T2EN324A0V3, T2EN325A0V3, T2EN326A0V3, T2EN327A0V3, T2EN328A0V3, T2EN329A0V3, T2EN330A0V3, T2EN331A0V3, T2EN332A0V3, T2EN333A0V3, T2EN334A0V3, T2EN335A0V3, T2EN336A0V3, T2EN337A0V3, T2EN338A0V3, T2EN339A0V3, T2EN340A0V3, T2EN341A0V3, T2EN342A0V3, T2EN343A0V3, T2EN344A0V3, T2EN345A0V3, T2EN346A0V3, T2EN347A0V3, T2EN348A0V3, T2EN349A0V3, T2EN350A0V3, T2EN351A0V3, T2EN352A0V3, T2EN353A0V3, T2EN354A0V3, T2EN355A0V3, T2EN356A0V3, T2EN357A0V3, T2EN358A0V3, T2EN359A0V3, T2EN360A0V3, T2EN361A0V3, T2EN362A0V3, T2EN363A0V3, T2EN364A0V3, T2EN365A0V3, T2EN366A0V3, T2EN367A0V3, T2EN368A0V3, T2EN369A0V3, T2EN370A0V3, T2EN371A0V3, T2EN372A0V3, T2EN373A0V3, T2EN374A0V3, T2EN375A0V3, T2EN376A0V3, T2EN377A0V3, T2EN378A0V3, T2EN379A0V3, T2EN380A0V3, T2EN381A0V3, T2EN382A0V3, T2EN383A0V3, T2EN384A0V3, T2EN385A0V3, T2EN386A0V3, T2EN387A0V3, T2EN388A0V3, T2EN389A0V3, T2EN390A0V3, T2EN391A0V3, T2EN392A0V3, T2EN393A0V3, T2EN394A0V3, T2EN395A0V3, T2EN396A0V3, T2EN397A0V3, T2EN398A0V3, T2EN399A0V3, T2EN400A0V3, T2EN401A0V3, T2EN402A0V3, T2EN403A0V3, T2EN404A0V3, T2EN405A0V3, T2EN406A0V3, T2EN407A0V3, T2EN408A0V3, T2EN409A0V3, T2EN410A0V3, T2EN411A0V3, T2EN412A0V3, T2EN413A0V3, T2EN414A0V3, T2EN415A0V3, T2EN416A0V3, T2EN417A0V3, T2EN418A0V3, T2EN419A0V3, T2EN420A0V3, T2EN421A0V3, T2EN422A0V3, T2EN423A0V3, T2EN424A0V3, T2EN425A0V3, T2EN426A0V3, T2EN427A0V3, T2EN428A0V3, T2EN429A0V3, T2EN430A0V3, T2EN431A0V3, T2EN432A0V3, T2EN433A0V3, T2EN434A0V3, T2EN435A0V3, T2EN436A0V3, T2EN437A0V3, T2EN438A0V3, T2EN439A0V3, T2EN440A0V3, T2EN441A0V3, T2EN442A0V3, T2EN443A0V3, T2EN444A0V3, T2EN445A0V3, T2EN446A0V3, T2EN447A0V3, T2EN448A0V3, T2EN449A0V3, T2EN450A0V3, T2EN451A0V3, T2EN452A0V3, T2EN453A0V3, T2EN454A0V3, T2EN455A0V3, T2EN456A0V3, T2EN457A0V3, T2EN458A0V3, T2EN459A0V3, T2EN460A0V3, T2EN461A0V3, T2EN462A0V3, T2EN463A0V3, T2EN464A0V3, T2EN465A0V3, T2EN466A0V3, T2EN467A0V3, T2EN468A0V3, T2EN469A0V3, T2EN470A0V3, T2EN471A0V3, T2EN472A0V3, T2EN473A0V3, T2EN474A0V3, T2EN475A0V3, T2EN476A0V3, T2EN477A0V3, T2EN478A0V3, T2EN479A0V3, T2EN480A0V3, T2EN481A0V3, T2EN482A0V3, T2EN483A0V3, T2EN484A0V3, T2EN485A0V3, T2EN486A0V3, T2EN487A0V3, T2EN488A0V3, T2EN489A0V3, T2EN490A0V3, T2EN491A0V3, T2EN492A0V3, T2EN493A0V3, T2EN494A0V3, T2EN495A0V3, T2EN496A0V3, T2EN497A0V3, T2EN498A0V3, T2EN499A0V3, T2EN500A0V3, T2EN501A0V3, T2EN502A0V3, T2EN503A0V3, T2EN504A0V3, T2EN505A0V3, T2EN506A0V3, T2EN507A0V3, T2EN508A0V3, T2EN509A0V3, T2EN510A0V3, T2EN511A0V3, T2EN512A0V3, T2EN513A0V3, T2EN514A0V3, T2EN515A0V3, T2EN516A0V3, T2EN517A0V3, T2EN518A0V3, T2EN519A0V3, T2EN520A0V3, T2EN521A0V3, T2EN522A0V3, T2EN523A0V3, T2EN524A0V3, T2EN525A0V3, T2EN526A0V3, T2EN527A0V3, T2EN528A0V3, T2EN529A0V3, T2EN530A0V3, T2EN531A0V3, T2EN532A0V3, T2EN533A0V3, T2EN534A0V3, T2EN535A0V3, T2EN536A0V3, T2EN537A0V3, T2EN538A0V3, T2EN539A0V3, T2EN540A0V3, T2EN541A0V3, T2EN542A0V3, T2EN543A0V3, T2EN544A0V3, T2EN545A0V3, T2EN546A0V3, T2EN547A0V3, T2EN548A0V3, T2EN549A0V3, T2EN550A0V3, T2EN551A0V3, T2EN552A0V3, T2EN553A0V3, T2EN554A0V3, T2EN555A0V3, T2EN556A0V3, T2EN557A0V3, T2EN558A0V3, T2EN559A0V3, T2EN560A0V3, T2EN561A0V3, T2EN562A0V3, T2EN563A0V3, T2EN564A0V3, T2EN565A0V3, T2EN566A0V3, T2EN567A0V3, T2EN568A0V3, T2EN569A0V3, T2EN570A0V3, T2EN571A0V3, T2EN572A0V3, T2EN573A0V3, T2EN574A0V3, T2EN575A0V3, T2EN576A0V3, T2EN577A0V3, T2EN578A0V3, T2EN579A0V3, T2EN580A0V3, T2EN581A0V3, T2EN582A0V3, T2EN583A0V3, T2EN584A0V3, T2EN585A0V3, T2EN586A0V3, T2EN587A0V3, T2EN588A0V3, T2EN589A0V3, T2EN590A0V3, T2EN591A0V3, T2EN592A0V3, T2EN593A0V3, T2EN594A0V3, T2EN595A0V3, T2EN596A0V3, T2EN597A0V3, T2EN598A0V3, T2EN599A0V3, T2EN600A0V3, T2EN601A0V3, T2EN602A0V3, T2EN603A0V3, T2EN604A0V3, T2EN605A0V3, T2EN606A0V3, T2EN607A0V3, T2EN608A0V3, T2EN609A0V3, T2EN610A0V3, T2EN611A0V3, T2EN612A0V3, T2EN613A0V3, T2EN614A0V3, T2EN615A0V3, T2EN616A0V3, T2EN617A0V3, T2EN618A0V3, T2EN619A0V3, T2EN620A0V3, T2EN621A0V3, T2EN622A0V3, T2EN623A0V3, T2EN624A0V3, T2EN625A0V3, T2EN626A0V3, T2EN627A0V3, T2EN628A0V3, T2EN629A0V3, T2EN630A0V3, T2EN631A0V3, T2EN632A0V3, T2EN633A0V3, T2EN634A0V3, T2EN635A0V3, T2EN636A0V3, T2EN637A0V3, T2EN638A0V3, T2EN639A0V3, T2EN640A0V3, T2EN641A0V3, T2EN642A0V3, T2EN643A0V3, T2EN644A0V3, T2EN645A0V3, T2EN646A0V3, T2EN647A0V3, T2EN648A0V3, T2EN649A0V3, T2EN650A0V3, T2EN651A0V3, T2EN652A0V3, T2EN653A0V3, T2EN654A0V3, T2EN655A0V3, T2EN656A0V3, T2EN657A0V3, T2EN658A0V3, T2EN659A0V3, T2EN660A0V3, T2EN661A0V3, T2EN662A0V3, T2EN663A0V3, T2EN664A0V3, T2EN665A0V3, T2EN666A0V3, T2EN667A0V3, T2EN668A0V3, T2EN669A0V3, T2EN670A0V3, T2EN671A0V3, T2EN672A0V3, T2EN673A0V3, T2EN674A0V3, T2EN675A0V3, T2EN676A0V3, T2EN677A0V3, T2EN678A0V3, T2EN679A0V3, T2EN680A0V3, T2EN681A0V3, T2EN682A0V3, T2EN683A0V3, T2EN684A0V3, T2EN685A0V3, T2EN686A0V3, T2EN687A0V3, T2EN688A0V3, T2EN689A0V3, T2EN690A0V3, T2EN691A0V3, T2EN692A0V3, T2EN693A0V3, T2EN694A0V3, T2EN695A0V3, T2EN696A0V3, T2EN697A0V3, T2EN698A0V3, T2EN699A0V3, T2EN700A0V3, T2EN701A0V3, T2EN702A0V3, T2EN703A0V3, T2EN704A0V3, T2EN705A0V3, T2EN706A0V3, T2EN707A0V3, T2EN708A0V3, T2EN709A0V3, T2EN710A0V3, T2EN711A0V3, T2EN712A0V3, T2EN713A0V3, T2EN714A0V3, T2EN715A0V3, T2EN716A0V3, T2EN717A0V3, T2EN718A0V3, T2EN719A0V3, T2EN720A0V3, T2EN721A0V3, T2EN722A0V3, T2EN723A0V3, T2EN724A0V3, T2EN725A0V3, T2EN726A0V3, T2EN727A0V3, T2EN728A0V3, T2EN729A0V3, T2EN730A0V3, T2EN731A0V3, T2EN732A0V3, T2EN733A0V3, T2EN734A0V3, T2EN735A0V3, T2EN736A0V3, T2EN737A0V3, T2EN738A0V3, T2EN739A0V3, T2EN740A0V3, T2EN741A0V3, T2EN742A0V3, T2EN743A0V3, T2EN744A0V3, T2EN745A0V3, T2EN746A0V3, T2EN747A0V3, T2EN748A0V3, T2EN749A0V3, T2EN750A0V3, T2EN751A0V3, T2EN752A0V3, T2EN753A0V3, T2EN754A0V3, T2EN755A0V3, T2EN756A0V3, T2EN757A0V3, T2EN758A0V3, T2EN759A0V3, T2EN760A0V3, T2EN761A0V3, T2EN762A0V3, T2EN763A0V3, T2EN764A0V3, T2EN765A0V3, T2EN766A0V3, T2EN767A0V3, T2EN768A0V3, T2EN769A0V3, T2EN770A0V3, T2EN771A0V3, T2EN772A0V3, T2EN773A0V3, T2EN774A0V3, T2EN775A0V3, T2EN776A0V3, T2EN777A0V3, T2EN778A0V3, T2EN779A0V3, T2EN780A0V3, T2EN781A0V3, T2EN782A0V3, T2EN783A0V3, T2EN784A0V3, T2EN785A0V3, T2EN786A0V3, T2EN787A0V3, T2EN788A0V3, T2EN789A0V3, T2EN790A0V3, T2EN791A0V3, T2EN792A0V3, T2EN793A0V3, T2EN794A0V3, T2EN795A0V3, T2EN796A0V3, T2EN797A0V3, T2EN798A0V3, T2EN799A0V3, T2EN800A0V3, T2EN801A0V3, T2EN802A0V3, T2EN803A0V3, T2EN804A0V3, T2EN805A0V3, T2EN806A0V3, T2EN807A0V3, T2EN808A0V3, T2EN809A0V3, T2EN810A0V3, T2EN811A0V3, T2EN812A0V3, T2EN813A0V3, T2EN814A0V3, T2EN815A0V3, T2EN816A0V3, T2EN817A0V3, T2EN818A0V3, T2EN819A0V3, T2EN820A0V3, T2EN821A0V3, T2EN822A0V3, T2EN823A0V3, T2EN824A0V3, T2EN825A0V3, T2EN826A0V3, T2EN827A0V3, T2EN828A0V3, T2EN829A0V3, T2EN830A0V3, T2EN831A0V3, T2EN832A0V3, T2EN833A0V3, T2EN834A0V3, T2EN835A0V3, T2EN836A0V3, T2EN837A0V3, T2EN838A0V3, T2EN839A0V3, T2EN840A0V3, T2EN841A0V3, T2EN842A0V3, T2EN843A0V3, T2EN844A0V3, T2EN845A0V3, T2EN846A0V3, T2EN847A0V3, T2EN848A0V3, T2EN849A0V3, T2EN850A0V3, T2EN851A0V3, T2EN852A0V3, T2EN853A0V3, T2EN854A0V3, T2EN855A0V3, T2EN856A0V3, T2EN857A0V3, T2EN858A0V3, T2EN859A0V3, T2EN860A0V3, T2EN861A0V3, T2EN862A0V3, T2EN863A0V3, T2EN864A0V3, T2EN865A0V3, T2EN866A0V3, T2EN867A0V3, T2EN868A0V3, T2EN869A0V3, T2EN870A0V3, T2EN871A0V3, T2EN872A0V3, T2EN873A0V3, T2EN874A0V3, T2EN875A0V3, T2EN876A0V3, T2EN877A0V3, T2EN878A0V3, T2EN879A0V3, T2EN880A0V3, T2EN881A0V3, T2EN882A0V3, T2EN883A0V3, T2EN884A0V3, T2EN885A0V3, T2EN886A0V3, T2EN887A0V3, T2EN888A0V3, T2EN889A0V3, T2EN890A0V3, T2EN891A0V3, T2EN892A0V3, T2EN893A0V3, T2EN894A0V3, T2EN895A0V3, T2EN896A0V3, T2EN897A0V3, T2EN898A0V3, T2EN899A0V3, T2EN900A0V3, T2EN901A0V3, T2EN902A0V3, T2EN903A0V3, T2EN904A0V3, T2EN905A0V3, T2EN906A0V3, T2EN907A0V3, T2EN908A0V3, T2EN909A0V3, T2EN910A0V3, T2EN911A0V3, T2EN912A0V3, T2EN913A0V3, T2EN914A0V3, T2EN915A0V3, T2EN916A0V3, T2EN917A0V3, T2EN918A0V3, T2EN919A0V3, T2EN920A0V3, T2EN921A0V3, T2EN922A0V3, T2EN923A0V3, T2EN924A0V3, T2EN925A0V3, T2EN926A0V3, T2EN927A0V3, T2EN928A0V3, T2EN929A0V3, T2EN930A0V3, T2EN931A0V3, T2EN932A0V3, T2EN933A0V3, T2EN934A0V3, T2EN935A0V3, T2EN936A0V3, T2EN937A0V3, T2EN938A0V3, T2EN939A0V3, T2EN940A0V3, T2EN941A0V3, T2EN942A0V3, T2EN943A0V3, T2EN944A0V3, T2EN945A0V3, T2EN946A0V3, T2EN947A0V3, T2EN948A0V3, T2EN949A0V3, T2EN950A0V3, T2EN951A0V3, T2EN952A0V3, T2EN953A0V3, T2EN954A0V3, T2EN955A0V3, T2EN956A0V3, T2EN957A0V3, T2EN958A0V3, T2EN959A0V3, T2EN960A0V3, T2EN961A0V3, T2EN962A0V3, T2EN963A0V3, T2EN964A0V3, T2EN965A0V3, T2EN966A0V3, T2EN967A0V3, T2EN968A0V3, T2EN969A0V3, T2EN970A0V3, T2EN971A0V3, T2EN972A0V3, T2EN973A0V3, T2EN974A0V3, T2EN975A0V3, T2EN976A0V3, T2EN977A0V3, T2EN978A0V3, T2EN979A0V3, T2EN980A0V3, T2EN981A0V3, T2EN982A0V3, T2EN983A0V3, T2EN984A0V3, T2EN985A0V3, T2EN986A0V3, T2EN987A0V3, T2EN988A0V3, T2EN989A0V3, T2EN990A0V3, T2EN991A0V3, T2EN992A0V3, T2EN993A0V3, T2EN994A0V3, T2EN995A0V3, T2EN996A0V3, T2EN997A0V3, T2EN998A0V3, T2EN999A0V3, T2EN1000A0V3, T2EN1001A0V3, T2EN1002A0V3, T2EN1003A0V3, T2EN1004A0V3, T2EN1005A0V3, T2EN1006A0V3, T2EN1007A0V3, T2EN1008A0V3, T2EN1009A0V3, T2EN1010A0V3, T2EN1011A0V3, T2EN1012A0V3, T2EN1013A0V3, T2EN1014A0V3, T2EN1015A0V3, T2EN1016A0V3, T2EN1017A0V3, T2EN1018A0V3, T2EN1019A0V3, T2EN1020A0V3, T2EN1021A0V3, T2EN1022A0V3, T2EN1023A0V3, T2EN1024A0V3, T2EN1025A0V3, T2EN1026A0V3, T2EN1027A0V3, T2EN1028A0V3, T2EN1029A0V3, T2EN1030A0V3, T2EN1031A0V3, T2EN1032A0V3, T2EN1033A0V3, T2EN1034A0V3, T2EN1035A0V3, T2EN1036A0V3, T2EN1037A0V3, T2EN1038A0V3, T2EN1039A0V3, T2EN1040A0V3, T2EN1041A0V3, T2EN1042A0V3, T2EN1043A0V3, T2EN1044A0V3, T2EN1045A0V3, T2EN1046A0V3, T2EN1047A0V3, T2EN1048A0V3, T2EN1049A0V3, T2EN1050A0V3, T2EN1051A0V3, T2EN1052A0V3, T2EN1053A0V3, T2EN1054A0V3, T2EN1055A0V3, T2EN1056A0V3, T2EN1057A0V3, T2EN1058A0V3, T2EN1059A0V3, T2EN1060A0V3, T2EN1061A0V3, T2EN1062A0V3, T2EN1063A0V3, T2EN1064A0V3, T2EN1065A0V3, T2EN1066A0V3, T2EN1067A0V3, T2EN1068A0V3, T2EN1069A0V3, T2EN1070A0V3, T2EN1071A0V3, T2EN1072A0V3, T2EN1073A0V3, T2EN1074A0V3, T2EN1075A0V3, T2EN1076A0V3, T2EN1077A0V3, T2EN1078A0V3, T2EN1079A0V3, T2EN1080A0V3, T2EN1081A0V3, T2EN1082A0V3, T2EN1083A0V3, T2EN1084A0V3, T2EN1085A0V3, T		

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*): Kích thước tham khảo

L546
TL516GV

Thân chịu
Bộ giá đỡ

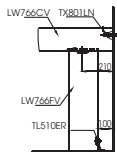
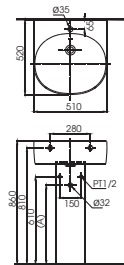


* TỰY CHỌN

[illegible]

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

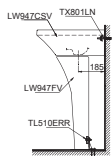
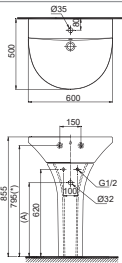
L766C	Thân chậu
L766F	Chân chậu dài



Việt châu	Ông thời	(A)
T2222A, T2042A, T2062A, T2242A, T2551A, D1345A	TVF401	580-595
DGL301, DGL301R, DL342, TILR305F-1R, TILR301F-1R	TVF401	560-575
TVM102GNS, TVM102HNR	TVF401	540-555
TIL115FBR, TIL108HBR, TIL108DRL, TIL15LESBR, TIL15LESL, TIL15ULEBR, TIL303CF-1, TVM108RU, TILR301F-1R, TIL151SL, TIL303CF-1R	TVF402 THK1A-8V2	535-560
TILC101-1, TVM105C2		
TLG03103V, TILG02301V, TILG03301V, TILG04301V, TILV301V, TILG2301V	TVF401	545-560
TILG03103V, TILG08301V, TILG09301V, TILG10301V, TILG11301V	TVF401	530-545
TEXN10AL300, TEXN20ALV300, TIL01RD, TIL01BBL, TIL01N, TIL315, TILC101NS, TILC101NR	TVF405 TDC09AV1N	590-605

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

L947C	Thân chậu
L947F	Chân chậu dài

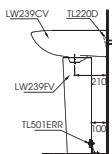
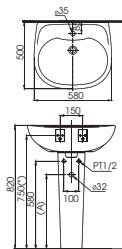


(*) Kịch thuộc tham khảo, Vui lòng lập đất theo hướng dẫn.

Vòi chầu	Ống thải	(A)
T222A, T242A, T205A, T252A, T551A, T526N, D345A	TVLF401	575-590
DVL301, DGL301, DL354, DL354S, DL342	TVLF401	555-570
TGM122NS, TVM122NSR	TVLF401	535-550
TX115F8R, TX101R8R, TX108LND, TX115E2N, TX115E1BR, TX115LU, TX101R8U	TVLF402 HX1A-BV2	525-540
TG601301V, TG62301V, TG63031V, TG63041V, TSL301301V, TSL30231V, TSL30301V, TSL40401V	TVLF401	530-545
TG607801V, TG60801V, TG609301V, TG610301V, TG611301V	TVLF401	530-545
TEXN14030V, TEXN24030V, TX109L, TX108B13, TX109N, T1313S, TVLC101N5	TVLF405 TX09AN	580-595

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

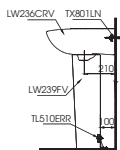
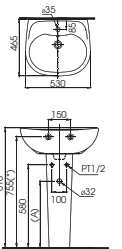
L239C	Thân chậu
L239F	Chân chậu dài
TL501ER	Vít cố định



Vòi chầu	Ổng thải	(A)
TS22A, TS24A, TS205A, TS260A, TS561A, TS268N, DL365A	TVF401	495-510
DGL301R, DL354, DL354N, DL342	TVF401	475-490
TVL101R, TVL102R	TVF401	455-470
TX115FLR, TX108LHR, TX108DR, TX115ESN, TX115ELBR, TX115LU, TVL108RR	TVF401	460-475 THK1-A8V2
TVL60301V, TVL62301V, TVL63301V, TVL640301V, TVL601301V, TVL62301V, TVL63301V, TVL6401301V	TVF401	465-480
TVL609301V, TVL608301V, TVL69301V, TVL6011301V	TVF401	457-472
TEA030AV0, TEA020AV0, TVL030RD, TVL06813, TVL081R, TS135, TVL101N1S, TVL101N1R	TVF405 TVL030AV1N	515-530

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

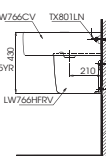
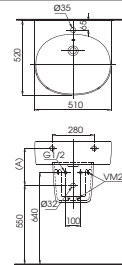
L236CR	Thân chậu
L239F	Chân chậu dài



Vai chầu	Ông thối	(A)
TS222A, TS340A, TS505A, TS604A, TS661A, TS6268N, DL345A	TVF401	500-515
TS2201R, DL354, DL342	TVF401	480-495
TM1M02NS	TVF401	400-495
TS115F9R, TS108L9R, TS108DN, TS115E9N, TS115ELBR, TS115LJ, TM108G30R, TLC301F-1	TVF402 TK-A/B/C	450-465
TLG0301, TLG02301, TM108R301, TS01301F, TLG20301, TLG30301V, TLG04301V	TVF401	480-495
TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVF401	455-470
TS10A0430V, TSFN20A130V, TSQ10A9D, TS106B81, TS100N, TS130V, TLC101NS	TVF401 TD09A9V/N	500-520

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

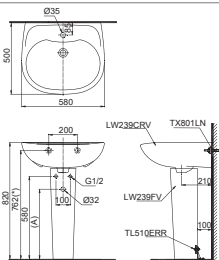
L766CR Thân chậu
L766HF Chân chậu lửng



Vòi chầu	Ống thải	(A)
TS22A, TS240A, TS205A, TS260A, TS561A, DL345A	TVF401	215-230
DG3010, DGL3010, DGL302, TLIR302F-1R, TLIR301F-1R	TVF401	235-250
TVF102MS, TLIR102MS	TVF401	255-270
TX1155R, TX108UBR, TX108LDN, TX1155SR, TX1155FR, TX1155BR, TLIR302F-1R	TVF402	265-280
TX108UBR, TX1155L, TLIR302F-1R, TX108UBR, TLG3010F-1R, TXM105SR	TX108-SV2	
TLG10301R, TLG10230V, TLG10301V, TLG104030V, TLG10301V, TLG10301V	TVF401	265-260
TLG10301R, TLG10301V, TLG10301V, TLG10301V	TVF401	265-280
TXM104030R, TXM104030V, TX109LD, TX109LDS, TS100N, TS135, TVLC100N	TVF402	210-225
	TVF090AVN	

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)
(*) Kích thước tham khảo

L239C Thân chậu
L242HF Chân chậu lửng



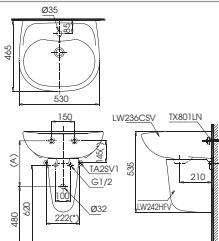
(*) Kích thước tham khảo, Vui lòng lắp đặt theo hướng dẫn.

Vòi chầu	Ông thứ	(A)
TS22A, TS340A, TS205A, TS260A, TS561A, TS208N, DL345A	TVLF401	495-510
DGL301R, DL354, DL354N, DL342	TVLF401	475-490
TVLM1Q2N, TVLM1Q2NR	TVLF401	455-470
TX15UBR, TX108UBHR, TX108ULN, TX115ELNR, TX115ELBR, TX115LU, TVLM1Q6U	TVLF402 TXH1A-8V2	460-475
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLG05301V, TLG06301V, TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF401	465-480
TXN10A330V, TXN20A330V, TXC10RD, TXC10S, TXC10N, TX135, TXC10HNS, TXC10HNS	TVLF405 TX09A1V	515-530

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)

(*) Kích thước tham khảo

L236CR Thân châu
L242HF Chân châu lửa



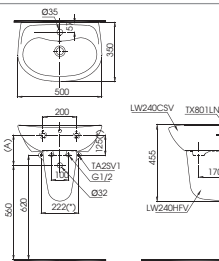
(*) Kích thước tham khảo. Vui lòng lắp đặt theo hướng dẫn

Vòi chầu	Ổng thời	(A)
TS22A, TS240A, TS250A, TS260A, TS561A, TS268N, DL345A	TVLF401	250-265
DGL301R, DL354, DL342,	TVLF401	270-282
TVLM102NS	TVLF401	290-305
TX115LEBR, TX108LHBR, TX108LDN,	TVLF402	
TX115LEBR, TX115LELR, TX115LU,	TX11A-8V2	300-315
TVLM108RU, TLIC301F-1		
TLG01301V, TLG02301V, TLG04301V,	TVLF401	270-285
TLG1801V, TLG02301V, TLG03301V,		
TLG04301V,	TVLF401	290-305
TLG05301V, TLG08301V, TLG09301V,	TVLF401	285-300
TLG10301V, TLG11301V,		
TEXTNDAV300, TEXTNDAV300V, TX109LD,	TVLF405	
TX109LH, TX109LE, TX109LR, TX109LN,		245-260
TX109LH, TX109LE, TX109LR, TX109LN,	TVLF405 (M)	245-260

Lưu ý: Để lắp đặt ống thổi phải đảm bảo kích thước (A)

(*) Kích thước tham khảo

L240CR Thân chậu
L240HF Chân chậu lửng



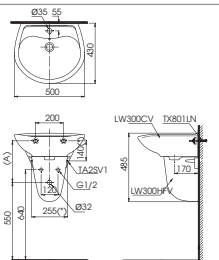
(*) Kích thước tham khảo. Vui lòng lắp đặt theo hướng dẫn

Vòi châu	Cổng thời	(A)
TS222A, TS240A, TS260A, TS561A, TS268N, DL345A	TVLF401	230-245
DGL301N, DL354, DL342	TVLF401	250-270
TVLM102GN	TVLF401	270-290
TX1TS19R, TX108LHX, TX108LDN, TX108LEB, TX1TSLEBR, TX1SLR	TVLF402	270-285
TVLM08RU		
TLG0301V, TLG02301V, TLG03031V, TLG03031V, TLG0301V, TLG02301V, TLG03031V, TLG0403V	TVLF401	240-255
TSXV0403V, TSXV0403V, TSXV0403V, TSXV0403V, TSXV0403V, TSXV0403V, TSXV0403V, TSXV0403V	TVLF405	215-230
TSXV0403V, TSXV0403V, TSXV0403V, TSXV0403V, TSXV0403V, TSXV0403V, TSXV0403V, TSXV0403V	TVLF405	215-230

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)

(*) Kích thước tham khảo

L300C Thân chậu
L300HF Chân chậu lửng



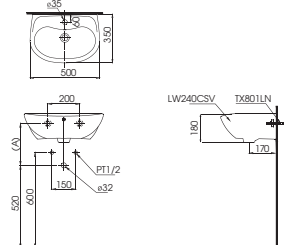
(*) Kích thước tham khảo. Vui lòng lắp đặt theo hướng dẫn

Vòi chầu	Ống thải	(A)
T322A, T324A, T326A, T3561A, T326N, DL345A	TVF401	235-250
DGL301, DGL301R, DL354, DL342, TLR302F-1R, TLR301F-1R	TVF401	255-270
T.VLM102NS	T.VLF401	275-290
TL15E8R, TL108HR, TL108LDN, TL15LE8R, TL15LE8L, TL15LU, TVLM108RU	TVF402 TKA18-EV2	285-300
TG503301V, TG623301V, TG103301V, TG153301V, TG303301V, TG503301V, TG503301V, TG503301V	TVF401	265-280
TEXN10A3300, TEXN20A4300, TG1091D, TG10613, TS100N, TS135, TVLC101NS, TVLC101NS	TVF405 TK09A+IN	230-245

Lưu ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A)

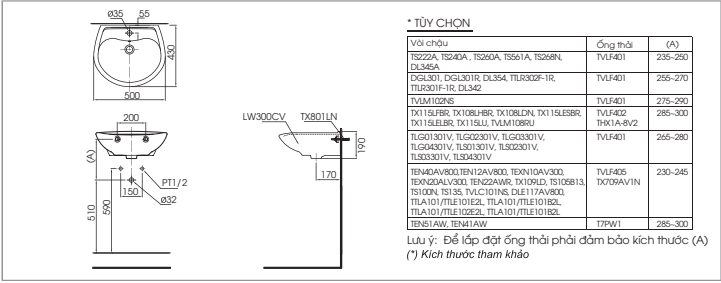
(*) Kích thước tham khảo

L240CR Thân châu

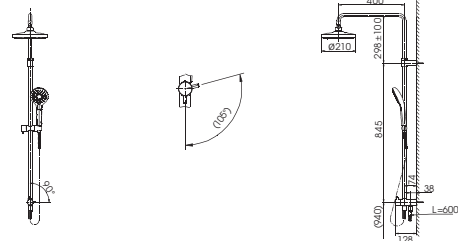
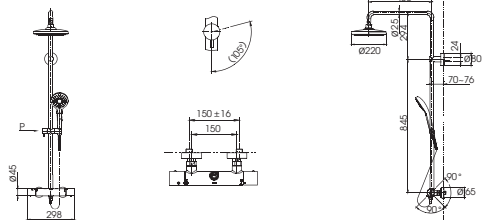
[illegible]

Lưu ý: Để lắp đặt ống thổi phải đảm bảo kích thước (A)

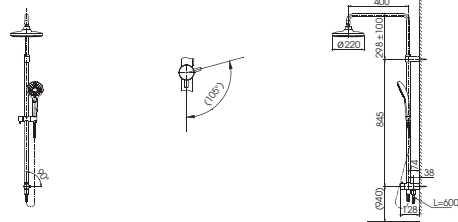
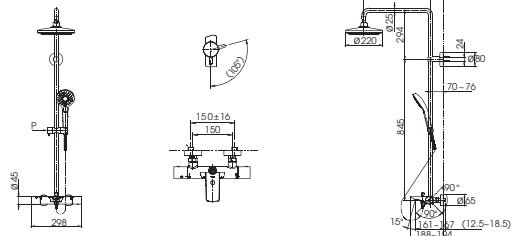
(*) Kích thước tham khảo



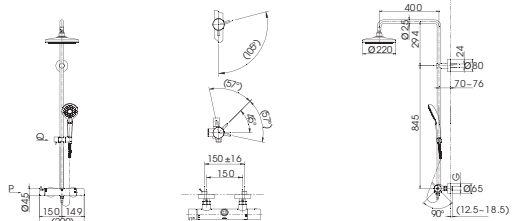
A diagram of a laboratory stand (retort stand) with a vertical rod. A clamp is attached to the rod, holding a beaker. The stand is shown in a simple line-drawing style.



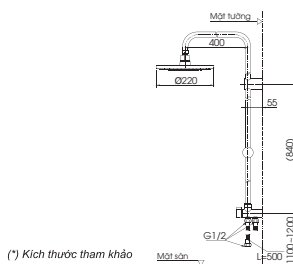
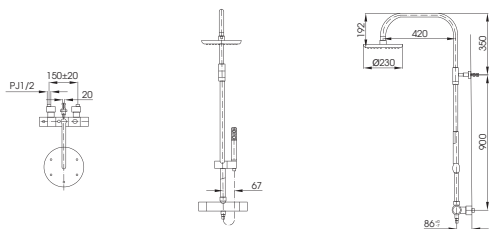
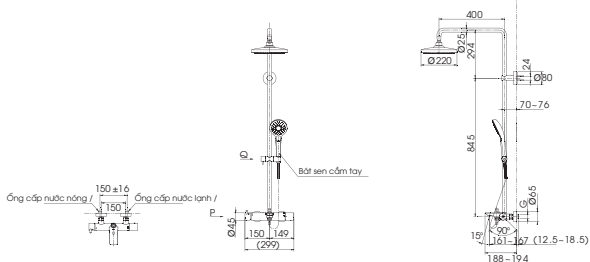
A diagram of a laboratory stand (retort stand) with a clamp holding a beaker. The stand consists of a vertical rod with a base and a horizontal arm. A clamp is attached to the rod, and a beaker is hanging from it.



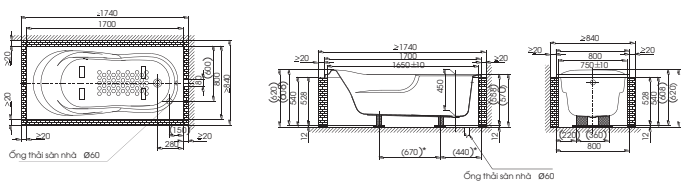
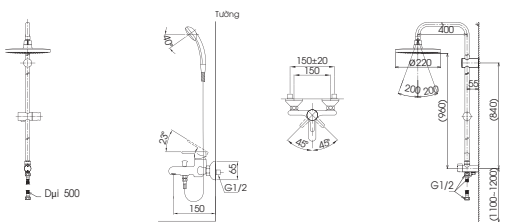
A diagram of a laboratory stand (retort stand) with a vertical rod. A clamp is attached to the rod, holding a beaker. The stand is shown in a simple line-drawing style.



A diagram of a laboratory stand (retort stand) with a vertical rod. A horizontal arm is attached to the rod, and a clamp is holding a beaker. The stand is shown in a simplified, schematic style.



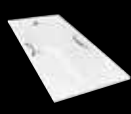
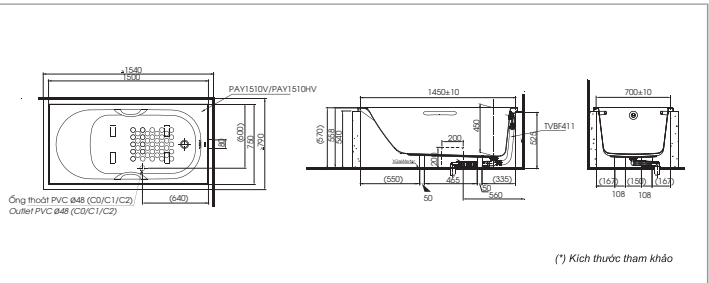
(*) Kích thước tham khảo



(*) Kích thước tham khảo

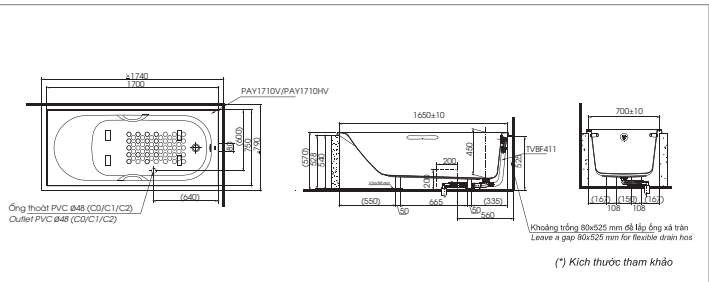
**PAY1510V
TVBF411**

PAY1510V Bồn tắm nhựa
TVBF411 Bộ xả nhấn

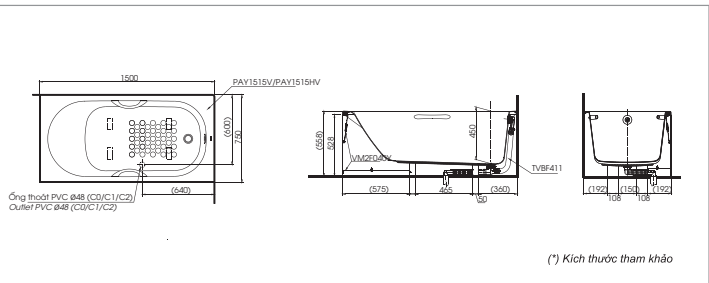
**PAY1710V
TVBF411**

PAY1710V Bồn tắm nhựa
TVBF411 Bộ xả nhấn

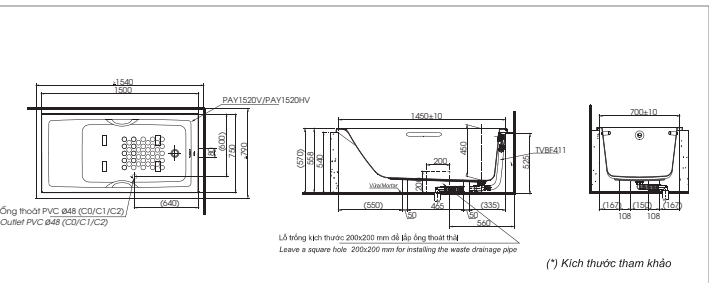
**PAY1515VC
TVBF411**

PAY1515C Bồn tắm nhựa
TVBF411 Bộ xả nhấn

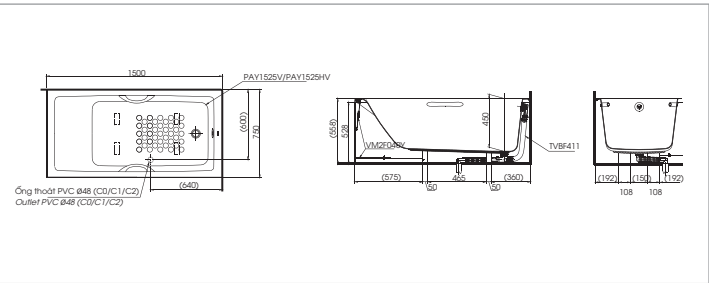
**PAY1520V
TVBF411**

PAY1520V Bồn tắm nhựa
TVBF411 Bộ xả nhấn

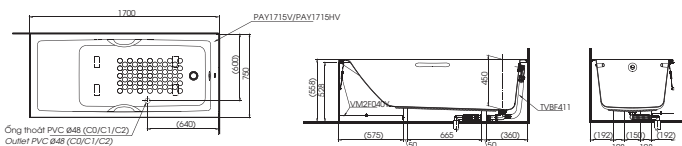
**PAY1525VC
TVBF411**

PAY1525VC Bồn tắm nhựa
TVBF411 Bộ xả nhấn

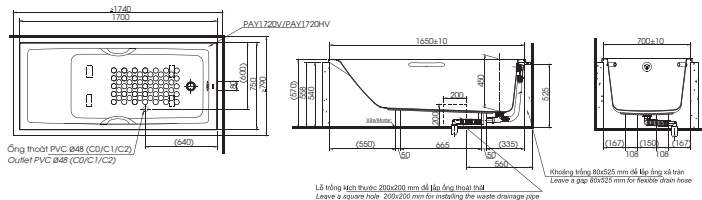
PAY1715VC TVBF411

PAY1715VC Bồn tắm nhựa
TVBF411 Bộ xả nhấn



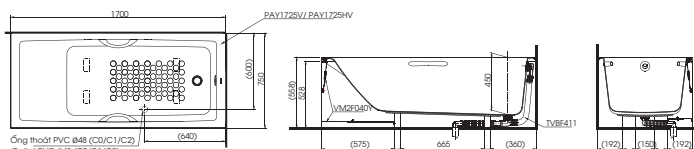
PAY1720V TVBF411

PAY1720V Bồn tắm nhựa
TVBF411 Bộ xả nhấn



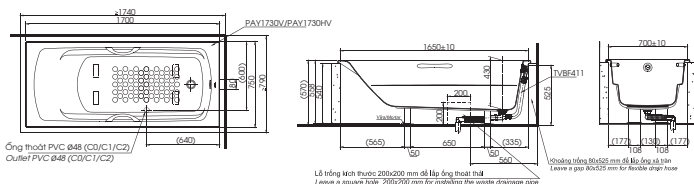
PAY1725VC TVBF411

PAY1725V Bồn tắm nhựa
TVBF411 Bộ xả nhấn



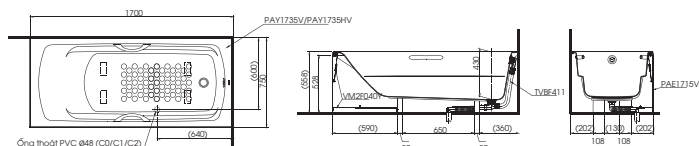
PAY1730V TVBF411

PAY1730V Bồn tắm nhựa
TVBF411 Bộ xả nhấn



PAY1735VC TVBF411

PAY1735VC Bồn tắm nhựa
TVBF411 Bộ xả nhấn



(*) Kích thước tham khảo

CÁC CHÚ Ý KHI THIẾT KẾ, THI CÔNG ĐƯỜNG ỐNG THẢI

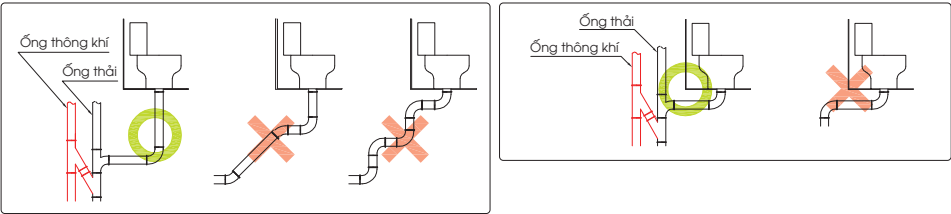
Để đảm bảo tính năng xả của sản phẩm.
Xin hãy thiết kế, thi công hệ thống đường ống thải theo các chú ý dưới đây

I. Nguyên tắc chung khi thiết kế hệ thống đường ống thải

- Hệ thống thoát nước của nhà vệ sinh (bồn cầu, tiểu nam, tiểu nữ) và hệ thống thoát nước rửa (chậu rửa, bồn tắm, sàn) phải để riêng biệt.
- Nên thiết kế sao cho chiều dài đường ống là ngắn nhất.
- Dễ dàng kiểm tra, sửa chữa, thay thế.
- Không đi qua phòng khách và phòng ngủ.
- Để phân biệt các hệ thống đường ống thải khi sửa chữa.
- Để thi công lắp đặt.

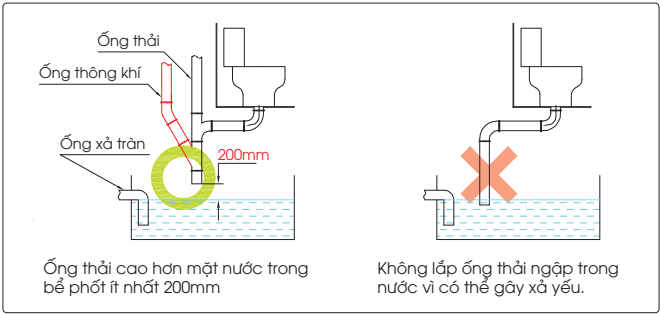
II. Chú ý khi thiết kế hệ thống đường ống thải

- Không thiết kế đường ống thải có quá nhiều đoạn đổi hướng vì sẽ làm tăng trở lực của hệ thống, dễ đóng cặn gây xả yếu hoặc tắc và tốn chi phí do phải sử dụng nhiều cút nối.
- Khi thiết kế đường ống thải, nhất định phải có ống thông khí. Nếu không áp lực khí trong ống có thể gây xả yếu và làm vỡ đường ống.



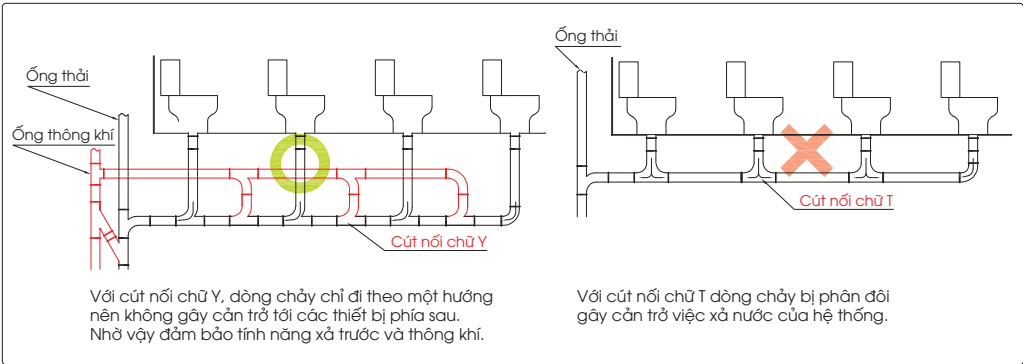
III. Chú ý khi lắp đặt ống thải xuống bể phốt.

- Khi lắp đặt ống thải xuống bể phốt không được để ống ngập trong nước, nếu không sẽ làm giảm hiệu quả xả.

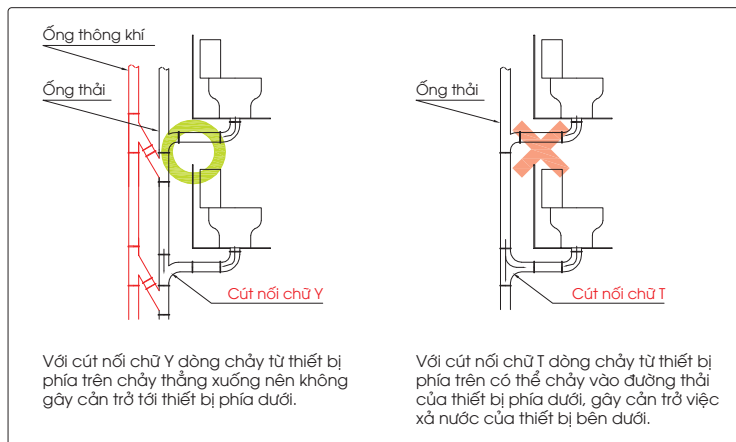


IV. Chú ý khi sử dụng cút nối.

- Khi lắp đặt nhiều thiết bị trên cùng một đường ống, nên sử dụng cút nối chữ Y thay vì cút nối chữ T.

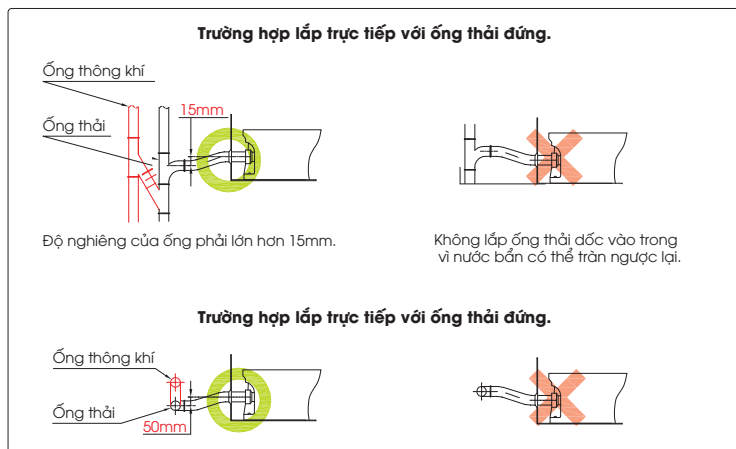
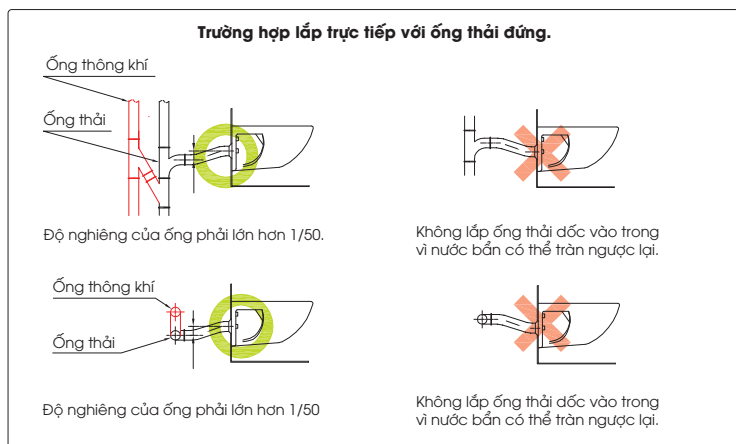


- Khi lắp đặt trên nhiều tầng, nên dùng loại cút nối chữ Y thay vì chữ T.



V. Chú ý khi lắp đặt các sản phẩm xả ngang (bàn cầu xả ngang, tiểu nam, tiểu nữ).

- Khi lắp đặt các sản phẩm xả ngang, cần chú ý tới độ nghiêng của ống thải.
Nếu ống thải dốc vào trong sản phẩm sẽ làm giảm hiệu quả xả, nước bẩn có thể tràn ngược lại.



TOTO

HƯỚNG DẪN

SỬ DỤNG & CHĂM SÓC SẢN PHẨM

1 Hướng dẫn lắp đặt



Hướng dẫn sử dụng 2

3 Hướng dẫn chăm sóc



WEBSITE



YOUTUBE



HOTLINE

TOTO

CÔNG TY TNHH TOTO VIỆT NAM

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 2, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place,
29 Liễu Giai, Q. Ba Đình, Hà Nội
T: (+84) 24 37714354 - F: (+84) 24 37714355

TOTO Showroom tại Hà Nội

Tầng 2, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place,
29 Liễu Giai, Q. Ba Đình, Hà Nội
T: (+84) 24 37714461

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 10, Tòa nhà ACB
218 Phố Bạch Đằng, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
T: (+84) 236 3565261 - F: (+84) 511 3565262

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà 1A
1A Phạm Ngọc Thạch, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
T: (+84) 28 38229520 - F: (+84) 28 38229522

TOTO Showroom tại Hồ Chí Minh

Tòa nhà 1A
1A Phạm Ngọc Thạch, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
T: (+84) 28 38229510 - 38229519

 vn.toto.com  1800 55 88 30  

*Giá sản phẩm được cập nhật theo bảng giá phổ thông TVN-0423 có hiệu lực từ ngày 01/04/2023